

# Lời mở đầu

Trước và sau năm 1500, lịch sử thế giới bước vào giai đoạn đầu của thời kì cận đại. Cuối thế kỉ 13, nước Ý dấy lên phong trào văn hóa mới với tên gọi "Phong trào văn hóa Phục Hưng". Những nhân vật tiêu biểu cho phong trào này đã thách thức các quan niệm hủ bại thời trung cổ, thổi vào văn học và nghệ thuật những luồng gió mới. Khoảng năm 1500, các quan niệm của văn hóa Phục Hưng không những trở thành tư tưởng chủ đạo mới của nước Ý mà còn lan rộng và phát triển như vũ bão khắp châu Âu. Mục đích của chủ nghĩa nhân văn thời kì này nằm ở chỗ nó muốn tạo ra những niềm hạnh phúc "trần thế" và thực tế. Nó đánh thức loài người đang mê man sau đêm trường trung cổ, khích lệ con người thực hiện ước mơ bằng chính nỗ lực của bản thân.





Chịu ảnh hưởng của văn hóa Phục Hưng, lãnh đạo tôn giáo Martin Luther người Đức và John Calvin người Thụy Sĩ đã khởi mở cuộc cách mạng tôn giáo sâu rộng, phê phán nền thống trị đen tối của giáo hội Công giáo, lí giải lại nguyên tác Kinh Thánh và giáo lí nguyên thuỷ của đạo Cơ Đốc, mở ra con đường thiết lập Tân giáo. Cuộc cải cách tôn giáo này đã khiến lục địa châu Âu chia năm xẻ bảy, mỗi lực lượng tôn giáo cát cứ một phương, đặt dấu chấm hết cho sự thống nhất tôn giáo tại châu Âu.

Văn hóa Phục Hưng còn mang đến cho châu Âu những phát kiến về địa lí. Trước năm 1500, về cơ bản, các châu lục lớn không hề “giao tiếp” với nhau. Đến khi Columbus tìm ra châu Mĩ, Vasco da Gama vòng qua mũi Hảo Vọng ở châu Phi, cập bến Án Độ, Magellan du hành vòng quanh thế giới, tình trạng biệt lập giữa các châu lục mới bị phá vỡ. Thời kì này mở ra những hoạt động giao lưu quy mô lớn, biến thế giới thành một thực thể thống nhất, tác động qua lại và hỗ trợ lẫn nhau. Từng đoàn thủy thủ kiên trì, dũng cảm đối mặt với bao nguy hiểm rình rập để giương buồm ra Đại Tây Dương, Án Độ Dương và Thái Bình Dương, cắm lá cờ của các nước châu Âu khắp nơi. Mọi hoạt động của con người chuyển từ đất liền sang biển. Nhờ vậy, thế giới tiến một bước dài đến với thời hiện đại. Các phát kiến địa lí đã mang về cho châu Âu những nguồn của cải vô tận, đồng thời, gây ra tai họa khủng khiếp cho cư dân các lục địa Á, Phi và Mỹ Latinh. Sự cướp bóc và xâm lược của bè lũ thực dân trở thành cơn ác mộng của nhân dân các nước thuộc địa. Những quốc gia ở khu vực này trở nên nghèo nàn lạc hậu, người dân bị bán làm nô lệ, chịu cảnh tan cửa nát nhà.



Sau phát kiến địa lí, người châu Âu bắt đầu vươn ra thế giới bằng đường biển. Họ không mừng mở rộng khai thác thuộc địa, thị trường thương mại của châu Âu không còn hạn chế quanh Địa Trung Hải nữa mà mở rộng ra khắp thế giới. Điều này đã tạo đà cho công thương nghiệp phát triển. Trên vịnh dài hoàn toàn ấy, các hoạt động công thương nghiệp ngày càng sôi nổi, phương thức sản xuất theo thể chế phong kiến lạc hậu trước kia chuyển sang thể chế tư bản chủ nghĩa tiên tiến, gây ảnh hưởng nhất định tới sự phát triển kinh tế của các khu vực khác trên thế giới.

Đây là thời kì thế giới đạt được những tiến bộ vượt bậc, châu Âu thực hiện những cải cách lớn trên bình diện văn hóa, kinh tế, tôn giáo..., mang đến ánh sáng rực rỡ cho chủ nghĩa tư bản, nhờ thế, các nước châu Âu tạo dựng được vị trí hàng đầu trong mấy trăm năm tiếp theo. Trong khi đó, khu vực Á Rập, Ấn Độ, Trung Quốc và Nhật Bản chưa có thay đổi gì lớn, tốc độ phát triển cũng chậm hơn các nước châu Âu. Tuy vậy, trước khi người Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha khám phá thế giới bằng đường biển, nhà hàng hải Trịnh Hòa người Trung Quốc đã dẫn theo một đội thuyền viễn dương có quy mô lớn, hướng về Tây Á và bờ Đông châu Phi, mở ra con đường thông thương giữa Đông Á, Tây Á và Đông Phi.

# **Chương 1: Văn hóa nghệ thuật thời Phục Hưng**

## **Nội dung chính:**

### **Mở đầu thời kì Phục Hưng**

Từ thế kỉ 14 đến giữa thế kỉ thứ 17, châu Âu dấy lên làn sóng văn hóa mới.

### **Leonardo da Vinci – thiên tài xuất chúng**

Leonardo da Vinci với tài năng trời phú và trí tuệ phi thường chính là một trong những vì sao sáng thấp sáng bầu trời Văn hóa Phục Hưng.

### **Michelangelo và Raphael**

Michelangelo và Raphael cũng có những đóng góp kiệt xuất cho nền văn hóa thời kì Phục Hưng.

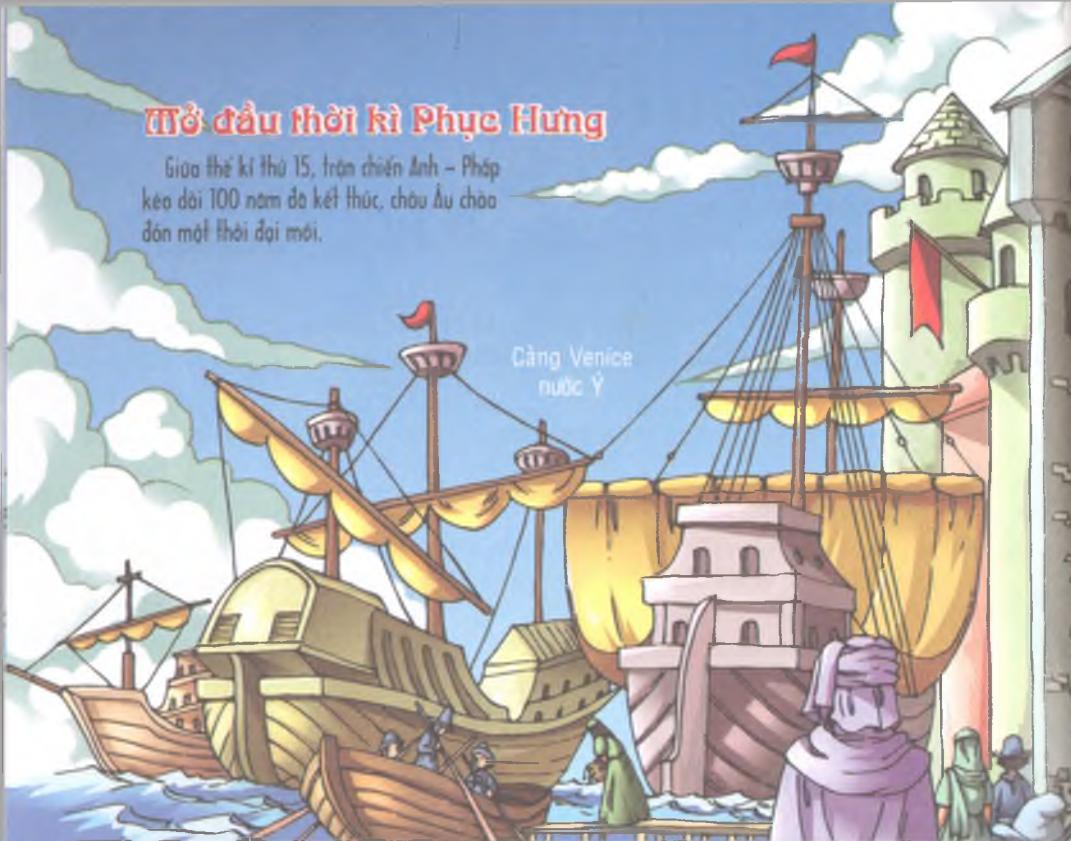
### **Galileo và những tiến bộ khoa học**

Thời kì Phục Hưng cũng là giai đoạn đỉnh cao của khoa học. Những cách lí giải về vũ trụ và nhận thức về thế giới của Copernicus, Galileo... là minh chứng cho tiến bộ khoa học chưa từng có trước đó.



## Mở đầu thời kì Phục Hưng

Giữa thế kỉ thứ 15, trận chiến Anh - Pháp kéo dài 100 năm đã kết thúc, châu Âu chào đón một khôi đại mới.



Sau cuộc Thập Tự chinh  
phía Đông, nhiều thành phố  
của Ý bắt đầu giao lưu với  
một số quốc gia Hồi giáo,  
nhờ đó, giao dịch buôn bán  
ngày càng tấp nập, ngành  
thương mại phát triển  
phồn vinh. Các nhà buôn  
và thương nhân dần có  
vị thế và quyền lực.

Cây cầu Vecchio ở thành phố Florence,  
nước Ý, được xây dựng từ thế kỉ 14.  
Trên cầu có rất nhiều cửa hàng.

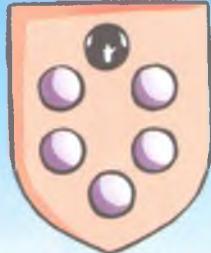


HA HA HA...  
KHÔNG NGỜ  
VIỆC LÀM ĂN LẠI  
THUẬN LỢI ĐÊN  
THỂ, TIỀN ĐỔ  
VÀO TÚI TA NHƯ  
NƯỚC ĐỔ RA  
BIỂN LỚN.

HÌ HÌ...  
CÓ AI CHÈ  
TIỀN NHIỀU  
BAO GIỜ?

ÔNG CHÚ ƠI NHỎ QUÂN  
THẬP TỰ TIỀN VỀ PHÍA  
ĐÔNG NÊN MỚI CÓ  
CON ĐƯỜNG THÔNG  
THƯƠNG VỚI PHƯƠNG  
ĐÔNG ĐÂY, CHÚNG TA  
PHẢI CẢM ƠN HỌ.

Trong những  
nhà buôn cù phê,  
gia tộc Medici  
có thế lực nhất. Ảnh  
hưởng của họ lan  
khắp Florence.



Gia huy của  
gia tộc Medici.

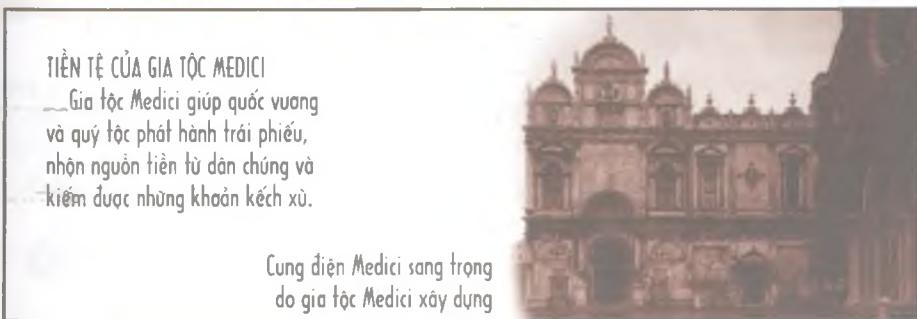


CÓ CHUYỆN  
GÌ VẬY?

ĐỘI QUÂN  
HÙNG HẬU QUÁ!



Toàn cảnh thành phố Florence với mái vòm  
của nhà thờ Santa Maria del Fiore nổi bật







## Leonardo da Vinci - thiên tài xuất chúng

Leonardo da Vinci là một trong những đại diện tiêu biểu của thời kì văn hóa Phục Hưng. Ông có nhiều đóng góp trên tất cả các lĩnh vực: từ hội họa, điêu khắc, âm nhạc, kiến trúc tới khoa học, triết học...



Một năm trước khi đế quốc La Mã bị đế quốc Ottoman tiêu diệt, ngày 15 tháng 4 năm 1452, cậu bé Leonardo da Vinci cất tiếng khóc chào đời ở làng Vinci, vùng Tuscany, thành phố Florence.



Chính ngôi làng Vinci với cảnh sắc tươi đẹp đã hun đúc con mắt quan sát thế giới tự nhiên và nồng đõ những nét vẽ đầu tiên của cậu bé Leonardo.

Năm  
Leonardo  
14 tuổi.

TRỜI ƠI,  
LẠI DÂY  
MÀ XEM!



SAO THÊ?

SAO...  
SAO THÊ?

MUA TỐI DÂY,  
CÓ QUÁI VẬT!

LÀM GÌ CÓ  
QUÁI VẬT,  
CHỈ LÀ BỨC  
TRANH  
THÔL

TRANH GÌ MÀ  
Y NHƯ THẬT!  
ĐÁNG SỢ  
QUÁ!



LEONARDO,  
BỨC TRANH  
QUÁI VẬT NÀY  
DO CON VẼ  
HÀ?

ĐÃ...  
VĂNG ẢI!





TỪ NAY VỀ SAU  
CON XIN NHỎ  
THẦY VÀ CÁC  
ANH CHỈ GIÁO!

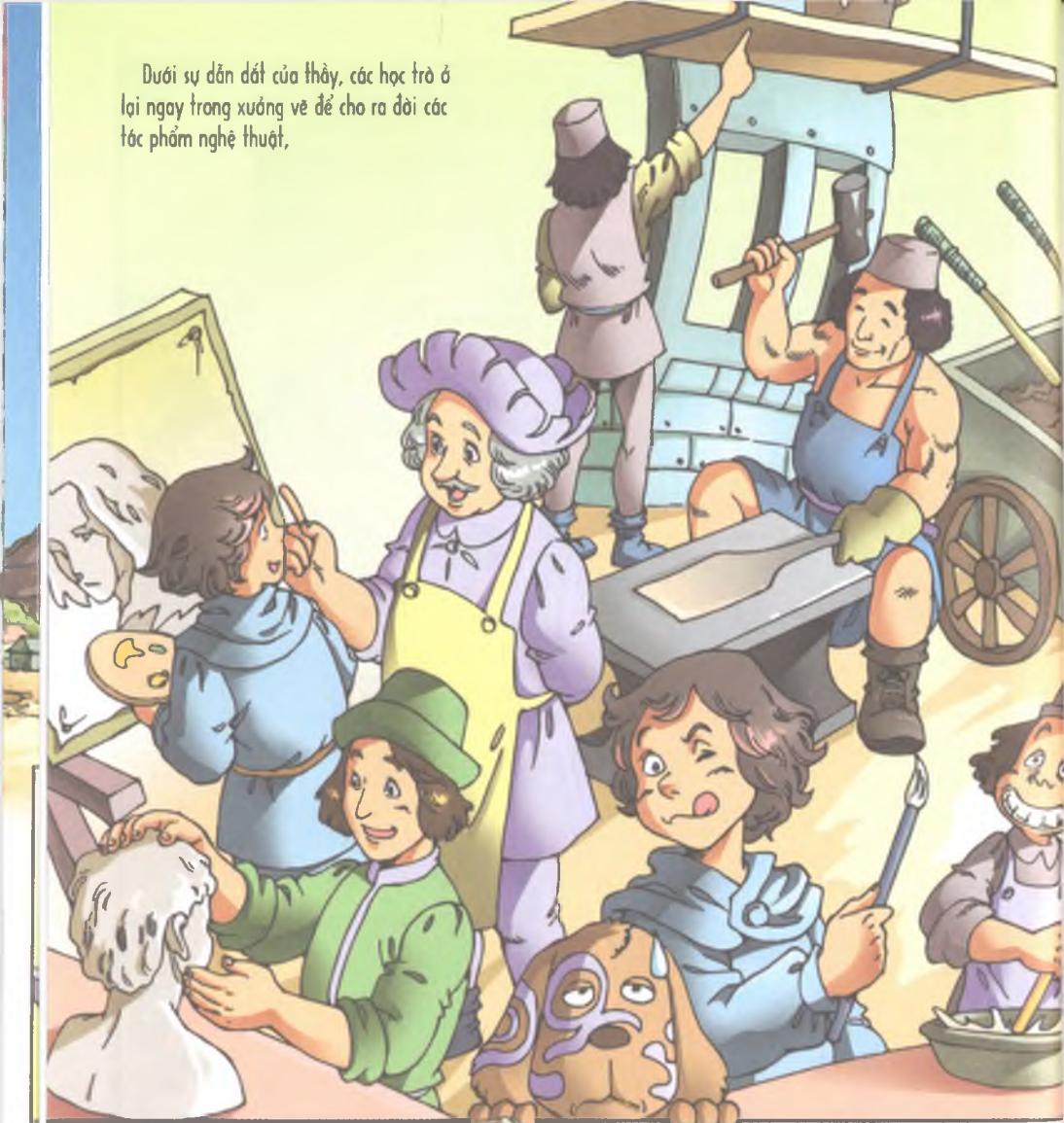
HA HA HA.  
SAU NÀY HÃY  
CHĂM CHỈ HỌC THEO  
BOTTICELLI VÀ  
CÁC ANH NHÉ!



Thời kì Phục Hưng, các nghệ nhân thường được giáo hội, quý tộc và những người giàu có thuê vẽ, đúc tượng, điêu khắc và thiết kế các công trình kiến trúc.



Dưới sự dẫn dắt của thầy, các học trò ở lại ngay trong xưởng vẽ để cho ra đời các tác phẩm nghệ thuật,



### QUY TRÌNH ĐÚC ĐỒNG

Đầu tiên, người ta tạo mẫu bằng đất sét.  
Bôi sáp lên mẫu đất sét  
Lên khuôn bằng thạch cao  
Đun nóng cho sáp cháy ra  
Rót đồng nóng chảy vào khuôn  
Đập vỡ khuôn thạch cao bên ngoài  
Bỏ đất sét, tượng đồng đã hoàn thiện



Thời gian tham thoát trôi đi,  
Leonardo đã học việc ở đây gần  
6 năm...

BOTTICELLI  
TAY NGHỆ  
CỦA CON ĐÃ  
THÀNH THAO,  
CÓ THỂ RA  
NGOÀI TỰ  
LẬP NGHỆ  
RỒI.

HÃY THAM GIA  
VÀO CÔNG HỘI  
NGHỆ THUẬT GIA  
VÀ NỔ LỰC TRỞ  
THÀNH MỘT NHÀ  
NGHỆ THUẬT  
NHÉ!

CẢM ƠN  
THẦY Ạ!

THẬT ĐÁNG  
KHẨM PHỤC!  
MÌNH CŨNG PHẢI  
NỔ LỰC HẾT SỨC  
ĐỂ TRỞ THÀNH  
MỘT NHÀ NGHỆ  
THUẬT ĐỘC LẬP.



Việc dạy nghề thuật này  
rất giống cách truyền nghề  
thủ công của người Việt.

LEONARDO, CON THỦ VẼ  
THÊM HÌNH THIÊN SỰ BÊN  
CẠNH CHÚA JESUS  
XEM SAO!



VÂNG, CON SẼ  
GĂNG HẾT SỨC!



Hồi đó, các bậc thầy đều giao những phần không quan trọng trong tác phẩm nghệ thuật của mình cho học trò vẽ thay.

Hình thiêng sứ bên trái và một nửa hình nền trong bức "Lễ rửa tội cho Chúa Jesus" (Baptism of Christ) của Leonardo.



VỊ THIÊN SỰ  
BÊN CẠNH  
JESUS TRÔNG  
ĐẸP QUÁ!

MÌNH THẦY  
CÒN SỐNG  
ĐỘNG HƠN CẢ  
HÌNH JESUS  
THẦY VẼ.

SUYT! NÓI NHỎ  
THÔI! THẦY NGHE  
THẦY LÀ NGƯỢC TỐ!



CÁC HỌC TRÒ  
NÓI RẤT ĐÚNG!  
LEONARDO VẼ  
ĐẸP HƠN HẢI  
MÌNH.

Năm 1472, nhờ tài năng hội họa xuất chúng, Leonardo da Vinci đã gia nhập Công hội Nghệ thuật già khi mới 20 tuổi.



XEM RA MÌNH  
KHÔNG CÒN GÌ ĐỂ  
TRUYỀN DẠY CHO  
LEONARDO NỮA.



Tài hoa của Leonardo da Vinci  
được mọi người mến mộ và được  
những người trong gia tộc Medici  
vô cùng trọng vọng, nhưng...



CÂU BIỆT CHUYỆN  
CỦA LEONARDO CHUA?  
HÀNH ĐỘNG CỦA CẬU  
TA THẬT KÌ QUÁI.

ỦA?  
CHUYỆN  
GÌ CƠ?

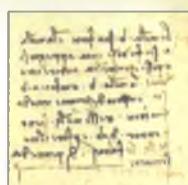
HAI HÔM  
TRƯỚC,  
TRONG  
THÀNH  
XỨ TỘI  
TÚ TÙ.

CẢNH TƯỢNG  
HAI HÙNG  
NHƯ THÊ  
MÀ...





Bản phác thảo của Leonardo da Vinci.



Chữ viết ngược của Leonardo da Vinci.







Tranh phác họa của Leonardo.

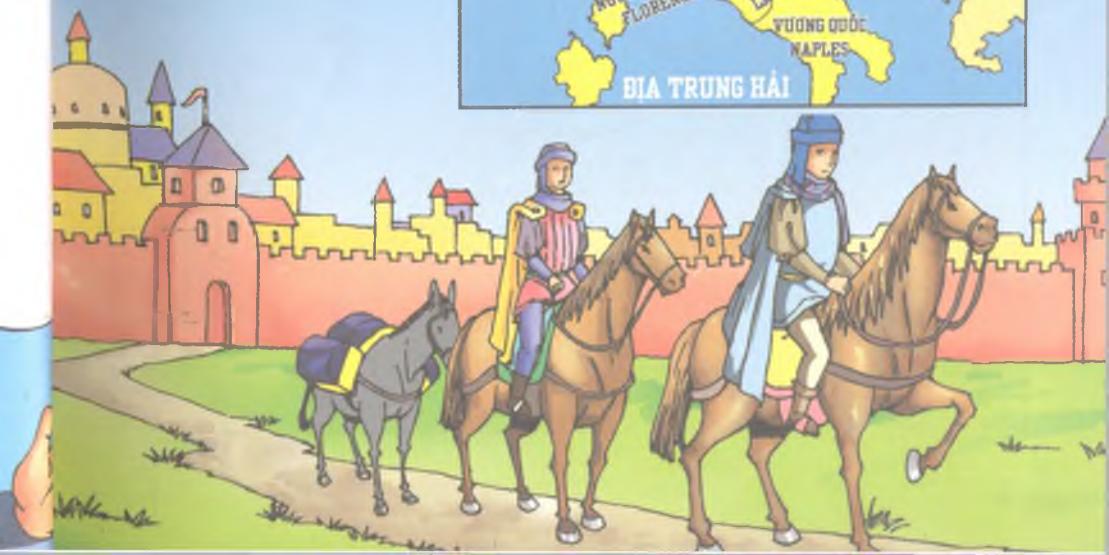
NẾU VẼ NGƯỜI  
MÀ LẠI KHÔNG  
HIỂU CẤU TẠO  
CƠ THỂ NGƯỜI,  
VẼ NGHỆ CŨNG  
KHÔNG RỎ CẤU  
TẠO CỦA NGHỆ.

VẼ TỰ NHIÊN  
MÀ KHÔNG  
NẮM RỎ HÌNH  
HÀI CỦA SỰ  
VẬT, THÌ SAO  
CÓ NỐI TÁC  
PHẨM HAY?

CÓ LẼ CÂU  
NÓI ĐÚNG...  
CÂU ĐÚNG LÀ  
KHẮC HẮN NHỮNG  
NGƯỜI KHẮC.



Mùa đông năm 1482, Leonardo mới 30 tuổi đã rời Florence tới Milan. Thời Phục Hưng, nước Ý bị chia cắt thành nhiều quốc gia nhỏ, các cuộc phản tranh giành giật diễn ra rất ác liệt.



Tuy trên bán đảo Ý có rất nhiều quốc gia mà chính quyền do các quý tộc, nhà buôn và thị dân cùng nắm giữ... nhưng công quốc Milan lại theo chế độ độc tài, chỉ có một người cầm quyền mà thôi.

### THÀNH PHỐ MILAN

Nhà cầm quyền Công quốc Milan là công tước Ludovico Sforza.



HÃ, CẦU KHÔNG  
NHƯNG CÓ SỞ  
TRƯỜNG HỘI  
HỌA VÀ ĐIÊU  
KHẮC.  
MÀ CÒN  
BIẾT PHÁT  
MINH SÁNG  
CHÉ U?



TÔI CÓ KHẢ NĂNG  
PHÁT MINH, CHẾ TẠO  
NHỮNG MÁY MÓC VÀ  
VŨ KHÍ BÍ MẬT MÀ  
KẺ ĐỊCH KHÔNG THỂ  
TƯỞNG TƯỢNG RA.

HAY QUÁ,  
PHÁP ĐANG LÂM LE  
XÂM CHIÊM NƯỚC  
TA. TA ĐANG BUỒN  
VÌ CHUA NGHĨ RA  
CÁCH ĐỐI PHÓ  
ĐÂY.



Từ lâu, nước Pháp và đế quốc La Mã Thần thánh đã dòm ngó  
lãnh thổ đang bị chia cắt của nước Ý.

Những quốc gia nhỏ bé luôn phải sống trong cái bóng của  
chiến tranh, ai cũng lo lắng không yên.



Leonardo lúc đó đang miệt mài cống hiến cho công tước Sforza. Ông đã thiết kế khá nhiều cỗ máy chiến tranh.



BÊN TRONG CỔ MÁY CHIẾN TRANH

CỔ MÁY  
CHIẾN  
TRANH



CUNG HỎA LỐI LÒM

VŨ KHÍ  
HÌNH RỒNG



CÁC PHÁC THẢO CỦA LEONARDO

ĐẠI PHÁO





▲ Phác thảo của Leonardo da Vinci.

CHIỀU NÀY LỢI HAI  
THẬT! DÙNG THIẾT  
BỊ LẶN NÀY ĐỂ LẶN  
XƯỞNG NUỐC RỒI GẮN  
THUỐC NỔ VÀO ĐÂY  
THUYỀN ĐỊCH.



NẾU BẢN VẼ  
NÀY RƠI VÀO  
TAY KẺ ĐỊCH,  
HẬU QUẢ SẼ  
THẬT KHÓ  
LƯỜNG.

CỔ MÁY  
GIẾT NGƯỜI  
NÀY KHÔNG  
NÊN TỒN  
TẠI.

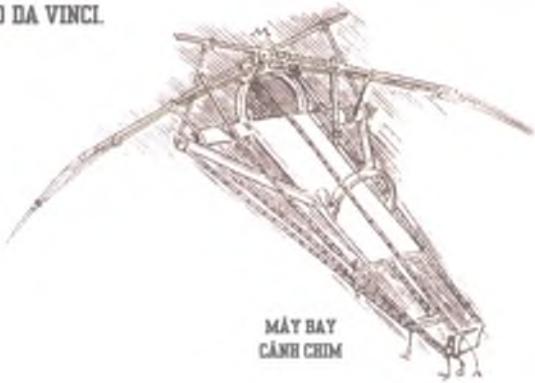
Trên thực tế, ông không chỉ  
sáng tạo vũ khí mà còn lên  
ý tưởng về...



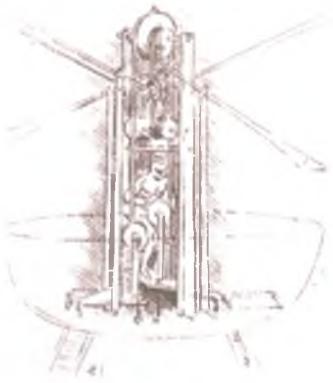
### PHÁC THẢO CỦA LEONARDO DA VINCI



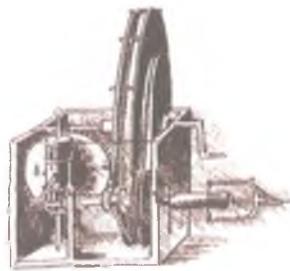
ĐỒ



MÁY BAY  
CÁNH CHIM



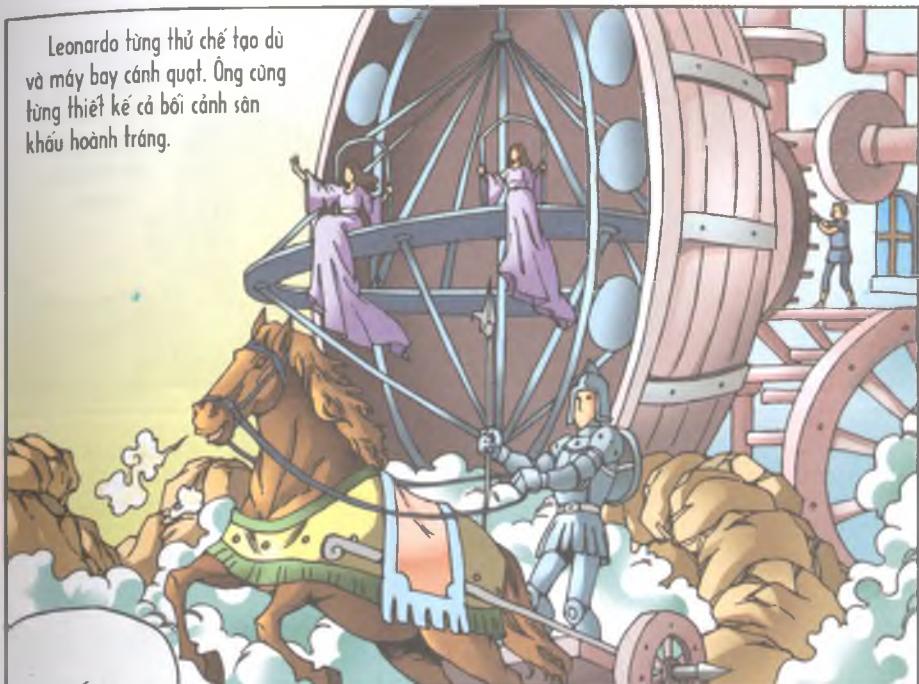
MÁY BAY CÁNH QUẠT



MÁY QUAY SƠI



Leonardo từng thử chế tạo dù và máy bay cánh quạt. Ông cũng từng thiết kế cả bối cảnh sân khấu hoành tráng.



ÔA, CÚ NHƯ  
ẢO THUẬT  
ÂY NHI?

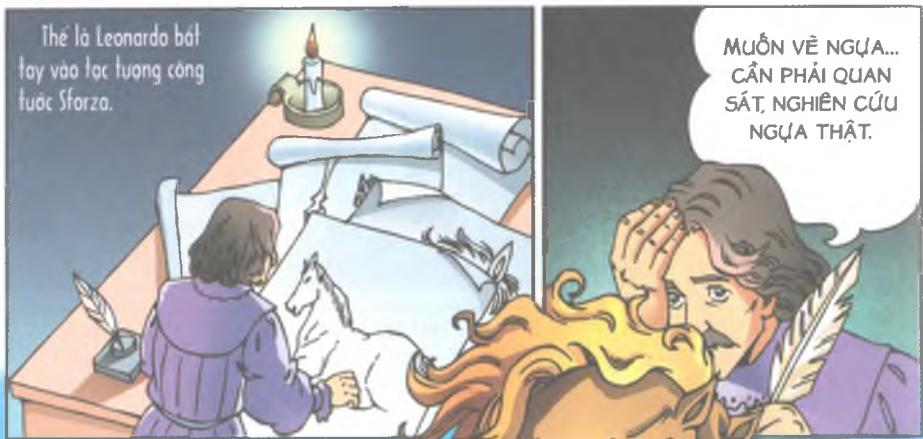
HA HA HA...  
KHÔNG PHẢI ẢO  
THUẬT ĐẦU, LÀ  
KHOA HỌC CÁ  
ĐẤY.

KHOA HỌC  
KHÔNG PHẢI LÀ  
ẢO THUẬT.

LEONARDO,  
TÔI MUỐN NHỜ  
CẬU GIÚP MỘT  
VIỆC...

HÃY TẠC MỘT  
BỨC TƯỢNG KÍ  
SĨ Cưỡi NGỰA.





THẦY ƠI,  
ĐÙNG LẠI  
GẦN NGỰA.  
NGUY HIỂM  
LẮM!

ĐÙNG LÀM ÔNÍ  
KHÔNG LẠI GẦN  
THÌ SAO MÀ  
QUAN SÁT  
ĐƯỢC?



Tranh vẽ ngựa của Leonardo.

TINH THẦN  
Nghiên cứu của  
Thầy Leonardo  
thật đáng để  
chúng ta học tập.

TỐI NAY  
LẠI PHẢI GIẢI  
PHẪU NGỰA.  
MINH SỢ LẮM.



SỢ GÌ CHÚ?  
NGƯA CHẾT RỒI,  
LÀM SAO ĐÁ ĐƯỢC  
NỮA? NẤM CHẮC  
CHO TA!



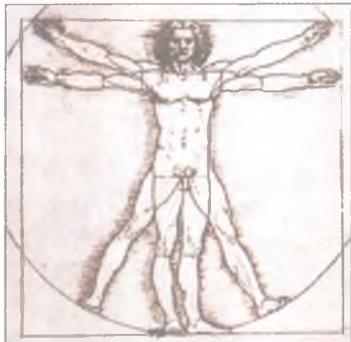
ĐỂ VẼ CƠ THỂ NGƯỜI  
SAO CHO GIỐNG THẬT NHẤT,  
CẦN PHẢI HIỂU BIẾT CẤU  
TẠO BÊN TRONG  
CƠ THỂ.



Leonardo da Vinci không  
nhưng giải phẫu ngựa mà còn  
giải phẫu cơ thể người, nhờ  
đó ông đã vẽ được sơ đồ cấu  
tạo cơ gan và xương cốt.



▲ Phác thảo của  
Leonardo da Vinci.



▲ Phác thảo của Leonardo da Vinci.

Nghiên cứu của Leonardo dần mở rộng từ lĩnh vực nghệ thuật sang khoa học, giải phẫu học. Ngoài ra, ông còn đưa ra những quan điểm có giá trị trong lĩnh vực sinh học.

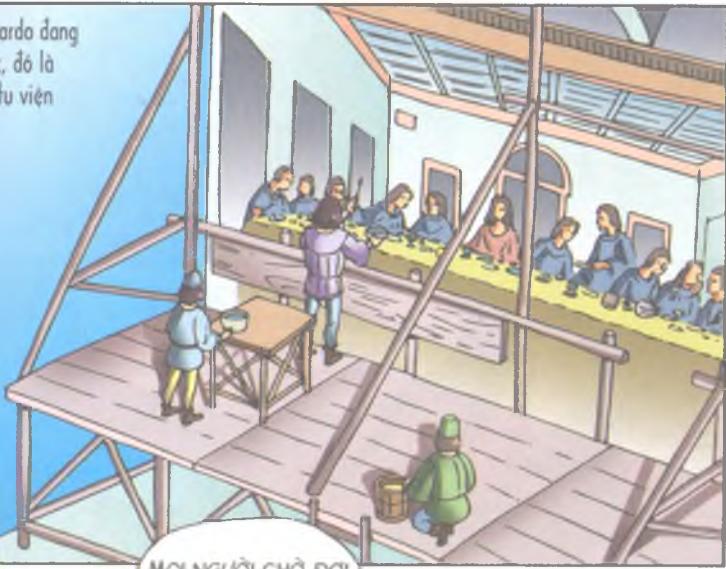


Ngoài ra, Leonardo còn dành tâm huyết  
nghiên cứu quang học.

KHI ÁNH SÁNG TRUYỀN  
THEO ĐƯỜNG THẲNG  
GẤP TÂM GIƯỜNG, NÓ SẼ  
KHUẾCH TÁN THEO MỘT  
GÓC CỐ ĐỊNH.



Cùng lúc đó, Leonardo đang  
vẽ một kiệt tác khác, đó là  
bích họa tại nhà ăn tu viện  
Santa Maria.



ĐÚNG LÀ  
KHÔNG THỂ  
TIN NỔI ĐÃY  
LÀ BỨC TRANH  
TƯỞNG HOÀNH  
TRÁNG NHẤT MÀ  
TA TỪNG THẤY  
TRONG ĐỜI.

MỌI NGƯỜI CHỜ ĐỢI  
TÁC PHẨM 'BỮA TỐI  
CUỐI CÙNG' CỦA  
LEONARDO SỚM  
DUỚI HÒA TẤT.

Nhung...



NGÀI  
LEONARDO,  
BÚC BÍCH  
HỌA NÀY  
BAO GIỜ  
MỚI HOÀN  
THÀNH?

VIỆN TRƯỞNG  
DƯƠNG NHƯ ĐÃ  
HẾT KIỀN NHẤN.  
ÔNG ÀY ĐÃ ĐỀN  
TRÁCH MÓC TỐI.

THỰC RA,  
NGUYỄN NHÂN  
CHẬM TRỄ LÀ  
DO TÔI KHÔNG  
HÌNH DUNG RA  
ĐƯỢC ĐÁNG VỀ  
CỦA KẺ PHẢN  
ĐỒ JUDAS  
ISCARIOT.

ĐI KHẮP NƠI MÀ VẪN  
KHÔNG NẤY RA ĐƯỢC Ý  
TƯỞNG NÀO, CHỈ CÓ MỖI  
KUỒN MẶT CỦA VIỆN  
TRƯỞNG LÀ PHÙ HỢP.

TẠO HÌNH  
JUDAS THEO  
GUƠNG MẶT VIỆN  
TRƯỞNG Ủ?

HA HA HA!  
ĐƯỢC ĐÂY...  
ĐƯỢC ĐÂY!

Khi bức tranh tường “Bữa tối cuối cùng” hoàn tất, bức tượng Sforza cưỡi ngựa cùng đã xong phần tạo hình sơ bộ (sau 10 năm thực hiện). Bức tượng cao 7,2 m.

OAI CÁ NGƯỜI  
VÀ NGƯA ĐIỀU  
SỐNG ĐỘNG  
NHƯ THẬT.

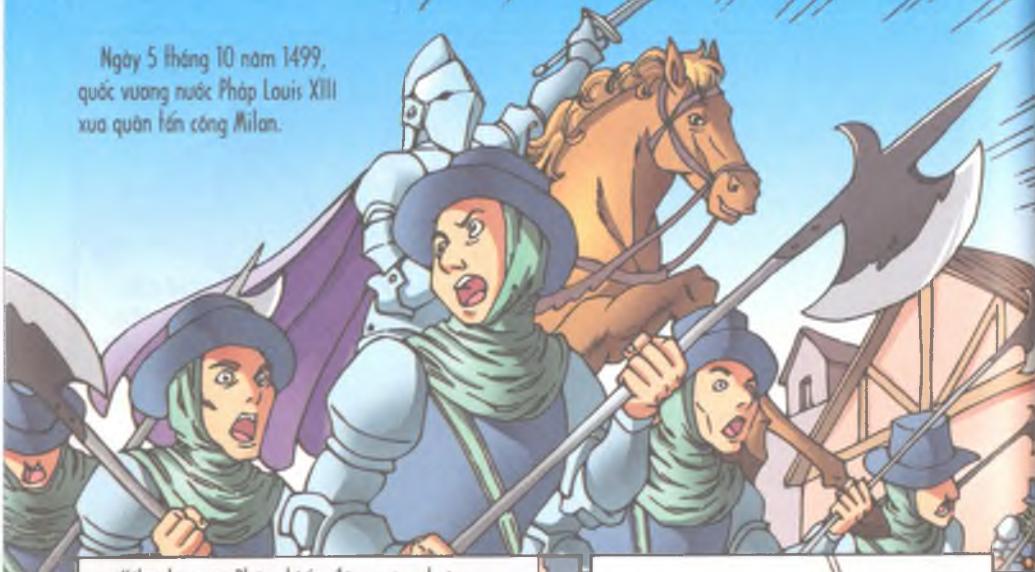
CHỈ CẦN  
ĐỒ THÊM  
ĐỒNG ĐIỀU  
LÀ HOÀN  
THÀNH PHẢI  
KHÔNG?

SAO? NGÀI  
CHO NGỪNG  
VIỆC DÚC  
TƯỢNG Ủ?

ĐÚNG THẾ, CHIẾN TRANH  
SẮP NỔ RA RỒI. TA CẦN  
RẤT NHIỀU ĐỒNG ĐE  
CHẾ TẠO VŨ KHÍ.

CHIẾN  
TRANH...  
LẠI BẮT  
DẦU...

Ngày 5 tháng 10 năm 1499,  
quốc vương nước Pháp Louis XIII  
xua quân tấn công Milan.



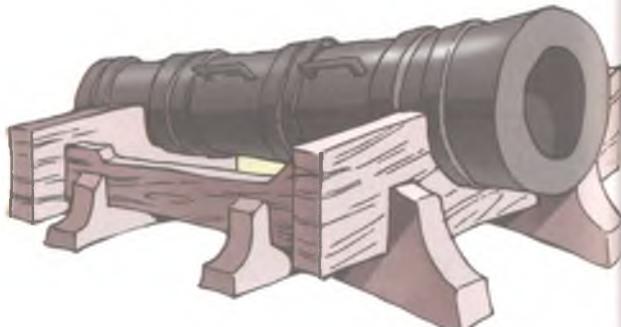
Milan bị quân Pháp chiếm đóng, công huân  
Milan Lodovico bị bắt làm tù binh và bị áp giải  
tới nước Pháp.



#### ĐẠI PHÁO VÀ SÚNG

Đại pháo và súng đã xuất hiện  
trong thời kì văn hóa Phục Hưng.  
Người ta dùng đại pháo để tấn  
công các tòa thành. Sức bền của  
thân pháo thời bấy giờ khá kém  
nên sau khi bắn được 10 quả đạn  
pháo, thân pháo không còn dùng  
được nữa.

Đại pháo thời kì đầu chưa gắn bánh xe  
▼ di chuyển mà được đặt trên giá pháo.



TỚI LƯỢT  
TA RỒI!

TA SẼ BẮN  
RỤNG MẮT  
PHẢI CỦA  
CON NGHÀ!

Leonardo da Vinci chưa kịp hoàn thiện  
được bức tượng kỵ sĩ thì nó đã bị quân  
Pháp hủy hoại không thương tiếc.



MUỐN TỒN TẠI  
ĐƯỢC, NGƯỜI NGHỆ  
SĨ BUỘC PHẢI DỰA  
DÂM VÀO KẾ  
KHÁC.  
THẬT  
ĐẲNG  
BUỒN!

TA CẦN TÌM MỘT  
NGƯỜI CÓ THỰC  
LỰC ĐỂ HỖ TRỢ  
NHỮNG SÁNG  
TẠO CỦA MÌNH.

Và Leonardo lại rời  
Milan để tới Venice,  
khi đó ông đã 48 tuổi.



## Michelangelo và Raphael



Tượng Moses được Michelangelo chế tác vào năm 1545. Moses là người anh hùng dẫn dắt dân Do Thái thoát khỏi ách nô lệ dưới chính quyền Ai Cập. Bức tượng có vẻ ngoài cứng cáp, thần sắc cao quý, tỏ rõ sự uy nghiêm và sức mạnh của Moses. Đây thực sự là một tác phẩm nghệ thuật hiếm có.

Khi Leonardo đang ở Milan,  
một biến cố rất lớn đã xảy ra  
với thành phố Florence.

NHỮNG KẺ  
CÔN NGƯ MUỘI  
BỞI VÀNG BẠC  
KIA, HÃY THỨC  
TỈNH ĐỊ!

THẦN THÁNH  
SẮP NỐI GIẬN  
TRÙNG PHẠT  
CHÚNG TA.

HỒI NHỮNG NHÀ  
CẨM QUYỀN FLORENCE,  
HỒI NHỮNG KẺ TỐI ĐỜI CỦA  
THẦN THÁNH, SỰ PHẤN NỘ  
CỦA THẦN THÁNH SẮP GIÁNG  
XUỐNG ĐẦU CÁC NGƯỜI!!

Năm 1491, một giáo sĩ Florence tên là Girolamo Savonarola đã dùng những lời lẽ giáo huấn tào  
giáo để khích lệ những người dân đang giày giò  
trong bóng ma của chiến tranh và bệnh dịch hạch.  
Từ đây, một cuộc cải cách xã hội được dấy lên và  
lan truyền khắp Florence.

HOAN HỘ!

Năm 1492.

LORENZ MEDICI  
ĐÃ QUA ĐÔI.

KHÔNG CÒN AI THỐNG TRỊ  
CHÚNG TA NỮA. MỌI NGƯỜI  
HÃY ĐỨNG LÊN, HÃY XÂY  
DỰNG MỘT XÃ HỘI MỚI!



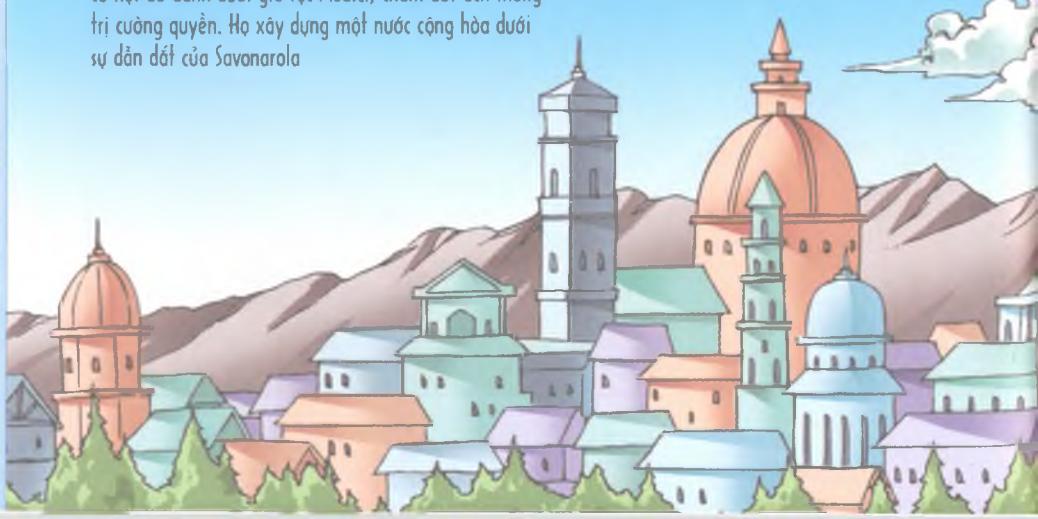
THẾ CHẾ  
CỘNG HÒA  
MUÔN NĂM!

ỦNG HỘ  
LÃNH ĐẠO  
SAVONAROLA!

HÃY  
LẤT ĐỔ  
GIA TỘC  
MEDICI!



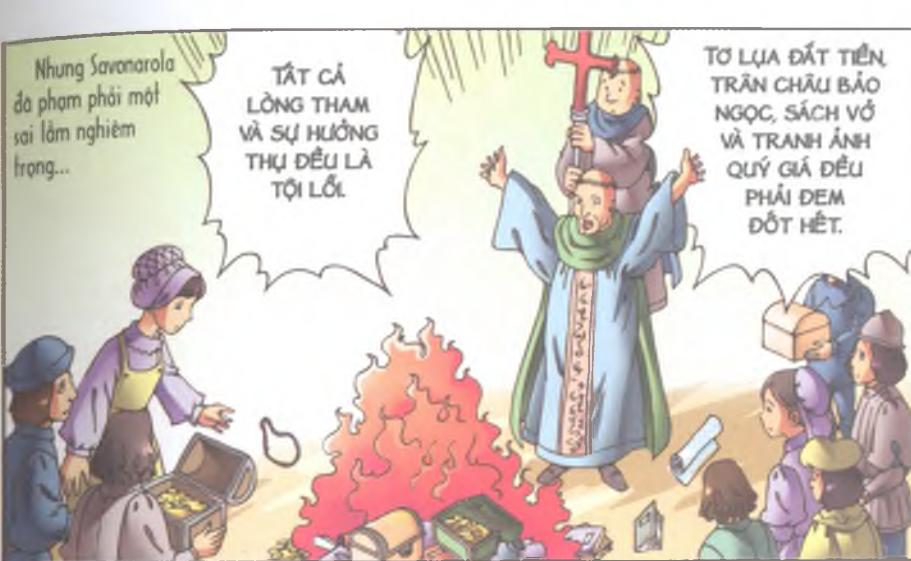
Bấy giờ, quân Pháp đã bắt đầu tấn công vào đất Ý.  
Bán đảo Ý hỗn loạn, dân chúng thành phố Florence nhân  
cơ hội đó đánh đuổi gia tộc Medici, chấm dứt ách thống  
trị cường quyền. Họ xây dựng một nước cộng hòa dưới  
sự dẫn dắt của Savonarola



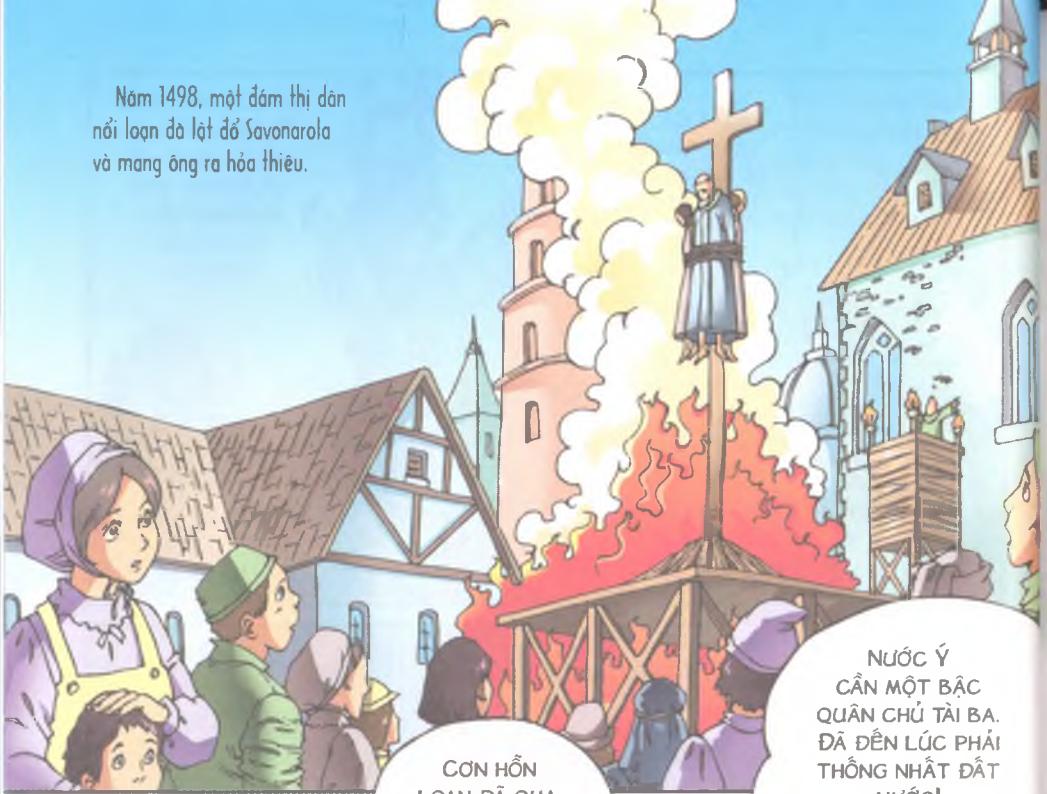
Nhung Savonarola  
đã phạm phải một  
sai lầm nghiêm  
trọng...

TẤT CẢ  
LÔNG THAM  
VÀ SỰ HƯỞNG  
THỦ ĐỀU LÀ  
TỘI LỖI.

TƠ LỤA ĐẤT TIỀN,  
TRẦN CHÂU BẢO  
NGỌC, SÁCH VỐ  
VÀ TRANH ẢNH  
QUÝ GIÁ ĐỀU  
PHẢI DEM  
ĐỒT HẾT.



Năm 1498, một đám thi dân nổi loạn đã lật đổ Savonarola và mang ông ra hỏa thiêu.



NƯỚC Ý  
CẦN MỘT BẬC  
QUÂN CHỦ TÀI BA.  
ĐÃ ĐẾN LÚC PHẢI  
THỐNG NHẤT ĐẤT  
NƯỚC!

CƠN HỒN  
LOẠN ĐÃ QUA,  
ĐẾN LƯỢT  
CHÚNG TA RỒI,  
MACHIAVELLI!



Chàng trai trẻ này tên là Niccolò Machiavelli. Sau 15 năm, cuốn "Quân vương" (De Principatibus) của ông đã trở thành tác phẩm nổi tiếng toàn châu Âu.

Bốn năm sau khi Savonarola bị hỏa thiêu, Leonardo da Vinci trở về Florence.

NƠI NÀY  
THẬT LÀ  
LÂM!

CHẲNG CÒN  
DẤU TÍCH CỦA  
THÀNH PHỐ  
PHỒN HOA  
TRƯỚC KIA.



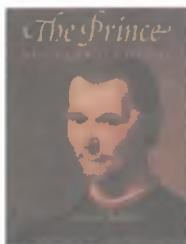
Vào thời điểm đó, tuy không còn sầm uất, tráng lệ, nhưng Florence lại đón chào những nhân vật "đinh đám" mới. Người đời sau gọi họ là "Tam kiệt thời kì văn hóa Phục Hưng". Đó là Leonardo da Vinci, Michelangelo và Raphael.



MICHELANGELO



RAPHAEL



Cuốn "Quân vương" có ảnh hưởng sâu rộng đến thế giới. Cho đến nay, nó vẫn được truyền bá rộng rãi và được dịch ra nhiều thứ tiếng.



NÀY

MICHELANGELO,  
CẤU ĐÃ NGHE TIN  
GÌ CHUA? THẦY  
LEONARDO VỀ  
RỒI ĐÂY!

CÓ PHẢI THẦY  
CHÍNH LÀ NGƯỜI  
RẤT NỔI TIẾNG Ở  
FLORENCE NHIỀU  
NĂM VỀ TRƯỚC  
KHÔNG?

HA HA HA,  
THỜI ĐẠI CỦA  
THẦY ẤY ĐÃ  
TRỐI VÀO DÌ  
VĀNG RỒI.



Michelangelo chế tác bức tượng "Đức mẹ sầu bi" (tên gốc: Pietà, tên khát  
tinh me: Thương tiếc Jesus) vào năm 1498, khi ông mới 20 tuổi. Tác phẩm  
giỏi tinh nghệ thuật này đã mang lại cho Michelangelo tiếng tăm lừng lẫy.



Michelangelo đã dành thời gian  
3 năm để hoàn thành bức tượng  
“David” (hay còn gọi là “Đức vua  
Do Thái”) cao 5,2 m.

CUỐI CÙNG  
BÚC TƯỢNG  
“ĐỨC VUA DO  
THÁI” CŨNG ĐÃ  
HOÀN THÀNH.

DÂY ĐÚNG LÀ  
BIỂU TƯỢNG  
CHO SỰ TỰ DO  
CỦA NƯỚC CỘNG  
HÒA FLORENCE.

HA HA HA...  
THÊM NÀO HÀ THẦY  
LEONARDO?

DỒI BÀN TAY RUN RẤY  
CỦA THẦY CÓ CÒN  
DIỄU KHẮC RA ĐƯỢC  
TÁC PHẨM NHƯ THÊ  
NÀY KHÔNG?

NGHE ĐỒN  
LEONARDO VÀ  
MICHELANGELO  
CÓ CHÚT  
HIẾM KHÍCH.

MICHELANGELO  
CÒN TRẺ TUỔI, TÀI  
NĂNG CỦA CẬU ẤY  
KHIẾN BẠC THẦY  
LEONARDO PHẢI  
LU MỜ.

HA HA,  
THẬT RA CÁC HAI  
ĐỀU LÀ NHỮNG  
NHÂN TÀI HIỆM  
CÓ TRÊN ĐỜI.

MỌI NGƯỜI ƠI  
MAU RA MÀ XEM  
LEONARDO VÀ  
MICHELANGELO  
“QUYẾT CHIẾN”  
BẰNG BÍCH HỌA  
KÌA!

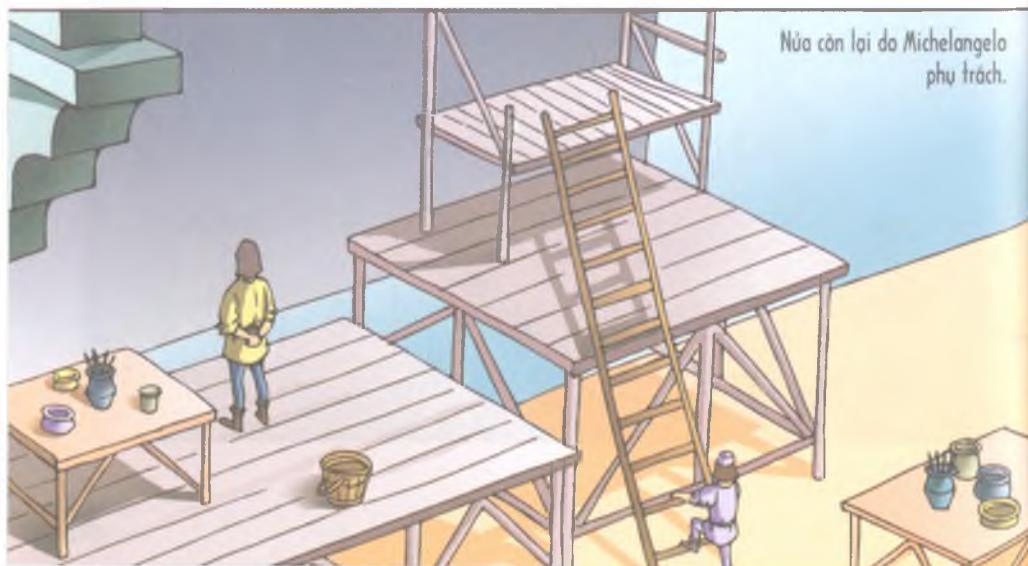
THẬT  
SAO?



Năm 1503, thị trưởng thành phố Florence đã chia công trình vẽ tường tòa thị chính ra làm hai nửa.  
Một nửa dành cho Leonardo...



CÓ  
TRẦN  
ĐẦU HAY  
ĐỂ XEM  
RỒI!



Nửa còn lại do Michelangelo  
phụ trách.

Cuộc chiến thế kỉ giữa hai thiên tài lừng danh thế giới đã bắt đầu.



Tháng 2 năm 1505, Leonardo hoàn thành bức phác thảo bích họa.



LEONARDO  
VẼ 'TRẬN CHIẾN  
ANGHIARI'. NÉT VẼ  
ĐẦY UY LỰC THỂ HIỆN  
SẮC NÉT CẢNH TƯỢNG  
KHỐC LIỆT. CẬU CÓ  
THẤY THÊ KHÔNG,  
RAPHAEL?



ĐÚNG THẾ,  
LẦN ĐẦU TIỀN MÌNH  
THẤY MỘT BỨC TRANH  
CHIẾN TRẬN ÂN TƯỢNG  
ĐÈN VẬY. PHẢI  
CHÉP LẠI NGAY!

Nét "Trận chiến Anghiari" miêu tả trận chiến ác liệt giữa quý tộc Florence và quân lính Milan tại Anghiari. Bức tranh rất truyền cảm, đáng tiếc, nó đã bị hủy hoại khi chưa kịp hoàn thành.



Bên kia, Michelangelo...



TÀ VẼ  
BỨC  
"TRẦN  
CHIẾN  
CASCINA".

MIỄU TÁ CẢNH  
TƯỢNG THÁM KHỐC  
KHI QUÂN SĨ CHÚNG  
TA ĐẨM MÌNH TRONG  
MÙA BỊ KẺ ĐỊCH TẬP  
KÍCH, RỒI LOAN NHƯ  
RÁN MẮT ĐẦU.

ÔI, ANH TA  
CÙNG GIỜI  
GHÉ!

Nhung không lâu sau...



THẦY MICHELANGELO  
ƠI TRANH CỦA THẦY  
LEONARDO BỊ HỒNG RỒI!  
DO HỒNG CHUA ĐÚ KHÔ  
NÊN MÀU VẼ CHÁY  
TRỐI HẾT.



TRỐI  
SAO LẠI  
THẾ?

TRỜI  
ƠI!

THẬT  
ĐÁNG  
TIẾC!

BÚC TRANH  
NƯỚC TUYỆT  
ĐẸP LẠI THÀNH  
RA THÈ NÀY.

CHẮC  
LÀ  
THÁY  
LEONARDO  
ĐAU LÒNG  
LÂM.



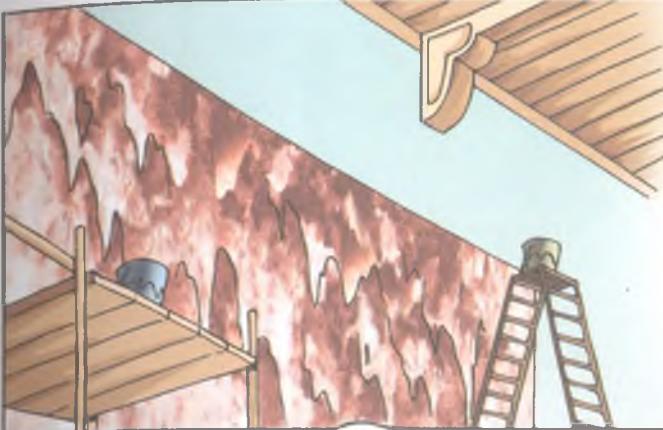
DỨNG  
LÀ ĐAU  
LÒNG!

THẬT  
DÁNG  
TIỀC!

HA HA HA.  
LẦN NÀY LÃO TA  
SẼ KHÔNG CÒN  
QUA MẶT THẦY  
MICHELANGELO  
ĐƯỢC NỮA.

HÙ! CÚT ĐI!  
KẺ TÂM THƯỜNG  
NHƯ NGƯỜI  
KHÔNG ĐÚ TÚ  
CÁCH BÀN VỀ  
NGHỆ THUẬT.

THẦY  
LEONARDO  
DỨNG LÀ  
DÁNG KHẨM  
PHỤC.



Sau này, Leonardo không vẽ lại bức "Trận chiến Anghiari" nữa, còn Michelangelo được triệu gọi tới La Mã để phục vụ cho giáo hoàng. Vì thế trận chiến thế kỉ này không bao giờ có hồi kết.





"Nụ cười của nàng Mona Lisa" là tác phẩm được Leonardo vẽ khi ông hơn 50 tuổi. Bức tranh vẽ người phụ nữ hơn 20 tuổi vừa mất đi đứa con. Nụ cười của Mona Lisa đã khiến Leonardo phải vắt óc suy nghĩ, dồn bao tâm huyết.

Bức tranh này vô cùng hài hòa, phảng phất nét thần bí, người trong tranh nở nụ cười khiến người khác phải trân trọng, mấy trăm năm vương vấn mãi không thôi. Ngày nay, bức tranh "Nụ cười của nàng Mona Lisa" trở thành tác phẩm tiêu biểu của Leonardo. Đây cũng là bức tranh chân dung nổi tiếng nhất thế giới.



HÀ HÀ...  
HÃY CHO TA  
LỜI GÓP Ý  
CHÂN THÀNH  
NHẤT, ĐỪNG  
KHÁCH SÁO!







Bức họa "Madonna  
xu Meadow" (hay "Đức  
trinh nữ trên bãi cỏ") được  
Raphael vẽ vào năm 1506.

Michelangelo, người tài Florence  
trước Raphael một năm, đã được  
giáo hoàng mời vẽ cho trần nhà  
nguyên Sistine, Vatican.

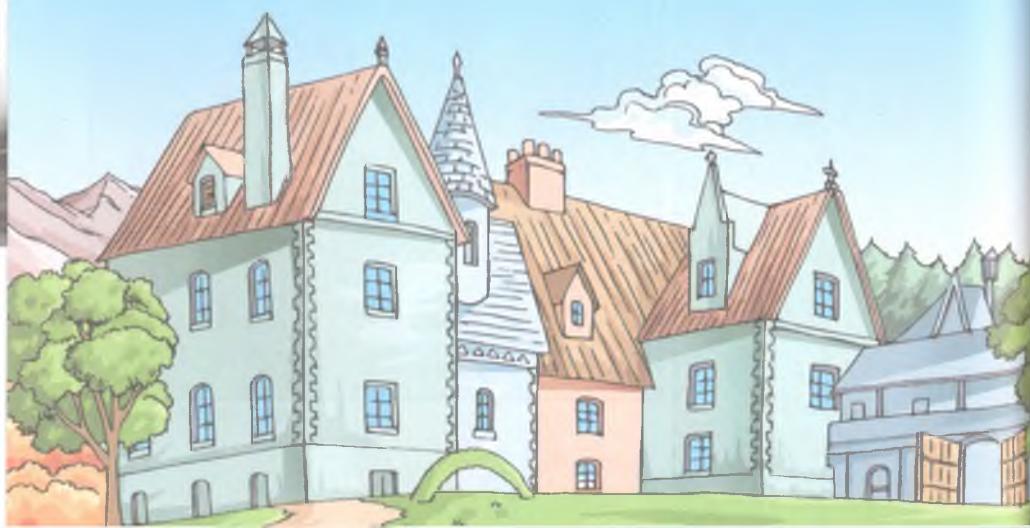




Bức tranh trần tráng lệ này dài 40,5 m và rộng 13,2 m.

Sau bốn năm rưỡi gian khổ, cuối cùng Michelangelo cũng hoàn thành bức tranh trần "Genesis" ("Sáng thế"). Về sau, bức tranh vẽ trên trần nhà này đã trở thành một tác phẩm kinh điển, một đỉnh cao của nghệ thuật, giúp tên tuổi Michelangelo nổi tiếng khắp nơi. Do làm việc quá vất vả và bị thúc ép liên tục nên khi hoàn thành tác phẩm, Michelangelo đã hỏng cả hai mắt.

Làn sóng văn hóa Phục Hưng với trung tâm  
là nước Ý đã lan rộng ra cả châu Âu...



TÔI KHÓ THỞ QUÁ.  
MỎ CỦA SỔ CHO  
THOÁNG ĐƯỢC  
KHÔNG?

Trong một căn phòng nhỏ ở trang viên Crooks  
tại thành phố Amboise, nước Pháp, Leonardo  
bệnh nặng, không thể nhắc mình tên nổi.

THỜI  
GIAN  
TRÔI  
NHANH  
QUÁ...

NHỚ LẠI  
QUÄNG ĐỜI ĐÃ  
QUA, TA ĐÃ LÀM  
ĐƯỢC RẤT NHIỀU  
VIỆC, NHƯNG CÒN  
RẤT NHIỀU VIỆC  
KHÁC CHƯA  
KÍP LÀM.

Nhờ những tài năng như Leonardo,  
Michelangelo, Raphael mà nghệ thuật  
Phục Hưng phát triển đến đỉnh cao rực rỡ.

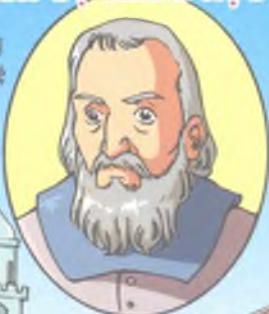
TA THẤY  
THỜI GIAN  
NHƯ CÁNH  
CHIM BAY  
NGANG  
TRÔI...

Ngày 2 tháng 5 năm 1519, con người cản mǎn  
đai diện cho nền văn hóa Phục Hưng, Leonardo da  
Vinci đã từ giã cõi đời.



## Galileo và những tiến bộ khoa học

Văn hóa thời kì Phục Hưng không chỉ sản sinh ra những tác phẩm nghệ thuật kiệt xuất mà còn là thời kì của những tiến bộ khoa học.



GALILEO

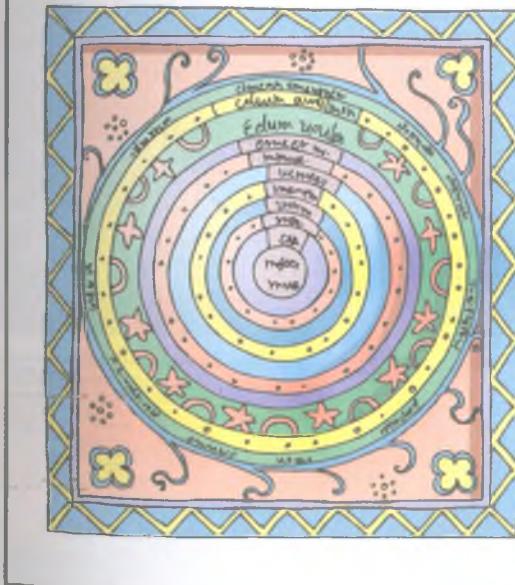
Giữa thế kỉ  
thứ 16

SAO LẠI CÓ  
NHỮNG LỜI LÊ  
BÁNG BỎ THÊ  
NÀY? DÁM TUYÊN  
BỎ TRÁI ĐẤT  
XOAY QUANH  
MẶT TRỜI Ủ?

COPERNICUS

TÁC GIÁ  
CỦA BỘ  
SÁCH NÀY LÀ  
COPERNICUS  
– MỘT LINH  
MỤC BA LAN.





### "THUYẾT ĐỊA TÂM"

"Thuyết địa tâm" là học thuyết thiên văn do nhà thiên văn học người Hy Lạp Ptolemy đề ra vào thế kỉ thứ 2. Ông chủ trương Mặt Trời và các hành tinh đều chuyển động theo đường hoàng đạo và lấy Trái Đất làm trung tâm.

"Thuyết địa tâm" của Ptolemy kế thừa quan điểm của người Ả Rập. Học thuyết này lan truyền khắp châu Âu vào thế kỉ thứ 12, được chép lại trong Kinh Thánh vào thế kỉ thứ 13 và được giáo hoàng La Mã thừa nhận.

Vũ trụ mà Ptolemy hình dung có trung tâm là Trái Đất, các đường tròn xung quanh là quỹ đạo của Mặt Trời và các hành tinh.



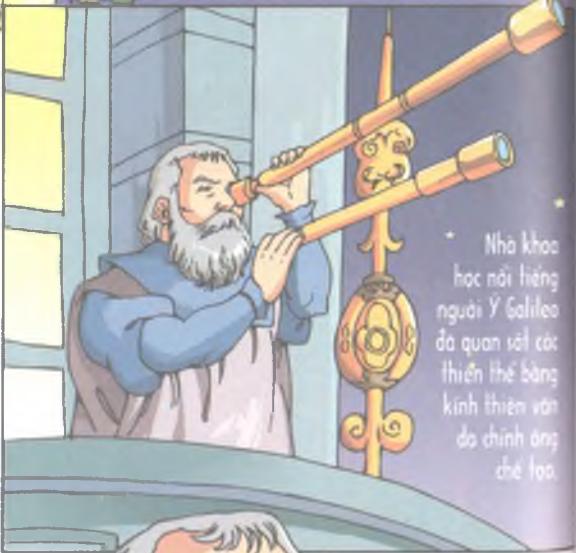
"Thuyết địa tâm" không chỉ được giáo hội thừa nhận mà còn trả thành học thuyết chủ đạo của ngành thiên văn thời bấy giờ. "Thuyết nhật tâm" của Copernicus lại đưa ra quan điểm trái ngược với "Thuyết địa tâm".



Theo Copernicus, Mặt Trời là trung tâm của vũ trụ, các hành tinh khác - trong đó có Trái Đất - quay quanh Mặt Trời.



\* Đầu thế kỷ thứ 17

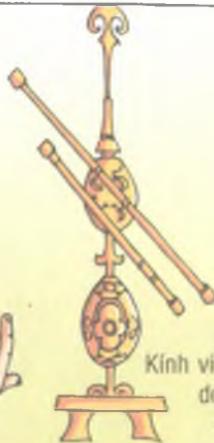


\* Nhà khoa học nổi tiếng người Ý Galileo đã quan sát các thiên thể bằng kính thiên văn do chính ông chế tạo.



THEO NHỮNG  
GÌ TÔI QUAN  
SÁT ĐƯỢC THÌ  
"THUYẾT NHẬT  
TÂM" CỦA  
COPERNICUS  
LÀ DÙNG  
DẤN.

Phát hiện của ông đã chứng  
minh thêm cho tính chân thực  
của "Thuyết nhật tâm".



Kính viễn vọng  
do Galileo  
chế tạo.

ÔNG ĐÃ  
ĐỌC CUỐN  
SÁCH CỦA  
GALILEO  
CHÚA?

ĐỌC RỒI  
TÔI CÒN MUA  
CẢ KÍNH VIỄN  
VỌNG CỦA  
ÔNG ẤY.

ĐÁNG GHÉT!  
GALILEO LÀ KẺ  
DỊ GIÁO, DÁM NHẠO  
BÁNG KINH  
THÁNH.

DÁM BẢN  
SÁCH VÀ KÍNH  
VIỄN VỌNG ĐỂ  
KIỂM CHÁC,  
TÊN KHỔN!



### GALILEO GALILEI

Ông là một nhà vật lí và thiên văn học người Ý, sinh năm 1564, mất năm 1642. Ông ủng hộ "Thuyết nhật tâm" và đóng góp rất nhiều thành tựu cho nền vật lí và thiên văn, ví dụ như phát hiện ra Mặt Trăng có núi, có không khí hay vật thể dù nặng hay nhẹ đều rơi xuống đất với tốc độ gần như nhau.



Chân dung Galileo



Vài năm sau, Galileo  
đã đưa lời trước một  
giáo hoàng...

"THUYẾT NHẬT  
TÂM" LÀ HỌC  
THUYẾT MA QUÝ,  
TRÁI VỚI KINH  
THÁNH. ĐÓ LÀ  
MỘT SAI LẦM.

NHÂN DANH  
TÒA ÁN ĐỊ GIÁO  
LA MÃ, TA LỆNH  
CHO NGƯỜI BỎ  
NGAY TƯ TƯỞNG  
TÀ MA ĐÓ ĐI!



CẨM MIỆNG!  
KINH THÁNH  
LÀ CHÂN LÎ

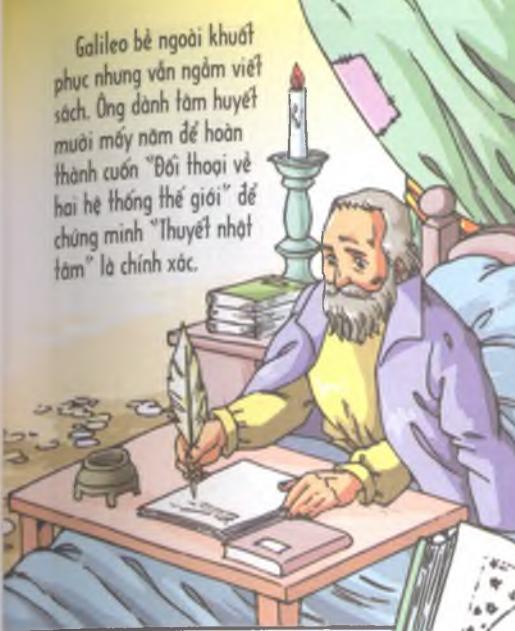
NẾU DÂM  
CHỐNG LẠI  
CHÚA, NGƯỜI  
SẼ BỊ BẤT  
BỎ TÙ.

KHOA HỌC VÀ  
TÔN GIÁO KHÔNG  
GIỐNG NHAU,  
THẦN HỌC CHUA  
CHẮC ĐÃ ĐÚNG.

NHUNG... THÔI ĐƯỢC,  
TÔI SẼ KHÔNG  
CHỐNG LẠI  
CHÚA.



Galileo bẽ ngoài khuất  
phục nhưng vẫn ngâm viết  
sách. Ông dành tâm huyết  
muôn mấy năm để hoàn  
thành cuốn "Đối thoại về  
hai hệ thống thế giới" để  
chứng minh "Thuyết nhật  
tâm" là chính xác.



Cuốn sách ra đời  
khiến tất cả bạn bè tin  
vào "Thuyết nhật tâm"  
lô lóng thay cho ông.

GALILEO TỎ GAN  
LỚN MẶT THẬT!  
GIÁO HỘI LA MÃ  
SẼ KHÔNG BỎ QUA  
CHO ÔNG ẤY ĐẤU.



KHÔNG  
THỂ THẢ  
THỦ ĐƯỢC!  
GALILEO LẠI  
CÓ NHỮNG  
LỜI LỄ PHẢN  
CHÍA.

KHÔNG THỂ  
BỎ QUA CHO  
KẺ DÁM LÀM  
Ô NHỤC KINH  
THÀNH.

PHẢI XỬ  
TỘI THẬT  
NẴNG!



Năm 1633,  
giáo hội La Mã  
tiến hành ba  
phiên xét xử  
Galilea.





### KEPLER

Ông là một nhà thiên văn học người Đức, sinh năm 1571, mất năm 1630. Sau nhiều năm quan sát, nghiên cứu, ông đã phát hiện ra quy luật vận động của các hành tinh, ông đã cho ra đời các tác phẩm có giá trị như "Bí ẩn vũ trụ" và "Thiên văn học mới".



Ngày 8 tháng 1  
năm 1642, Galileo  
tử trận ở tuổi 77.

TA  
TIN RẰNG...  
DÙ SAO THÌ  
TRÁI ĐẤT  
VĂN QUAY...



Sau khi Galileo qua đời, rất nhiều nhà khoa học đã lần lượt chứng minh hạc thuyết của Galileo là đúng đắn. Chính họ đã thúc đẩy sự phát triển của nền khoa học cận đại.

Một trong những đại diện tiêu biểu chính là Isaac Newton. Ông đã mở ra một trang sử mới và đặt nền móng vững chắc, tiến bộ cho nền khoa học cận đại.



ISAAC NEWTON



NEWTON (1643 - 1727)

Newton sinh ra đúng lúc cuộc vận động Thanh giáo bùng phát ở nước Anh. Ông đã tiếp bước Copernicus và Galileo cống hiến cho ngành vật lý, và thiên văn học, với rất nhiều nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực gồm quang học, lực học... Những phát hiện và phát minh của ông bao gồm:

Phát minh ra kính viễn vọng phản xạ

Quan trắc vòng Newton (Thầu kính và hiệu ứng quang học)  
Lí thuyết hạt ánh sáng

Phát minh ra cách tính vi phân

Phát biểu định luật vạn vật hấp dẫn

Phát hiện ra ảnh hưởng của lực vạn vật hấp dẫn đối với quy luật vận động của các hành tinh.



## Văn hóa Phục Hưng

Văn hóa Phục Hưng là phong trào văn hóa tư tưởng của giai cấp tư sản mới nổi được hình thành tại Ý vào giai đoạn từ năm 1350 đến 1550. Giai đoạn này xuất hiện rất nhiều nhân tài. Những sáng tạo và tư tưởng của họ tỏa sáng rực rỡ trên bầu trời châu Âu suốt một thời kì dài. Vô số kiệt tác văn học nghệ thuật thời kì này được lưu truyền tới tận ngày nay. Tư tưởng của họ chính là kết tinh trí tuệ mới mẻ của nhân loại.

Những nhân vật kiệt xuất này là nhà văn, nhà thơ, nhà khoa học, nghệ nhân. Trong tâm tưởng của họ, thời hoàng kim của lịch sử châu Âu chính là giai đoạn Hy Lạp và La Mã cổ đại. Trải qua đêm trường trung cổ, những thành tựu của thời hoàng kim ấy bị bó hẹp và thui chột. Các nhân tài thời Phục Hưng đã dấy lên phong trào học hỏi tinh thần và nội hàm văn hóa cổ đại, dần hình thành phong cách đặc sắc phù hợp

với lí tưởng nhân văn, tạo dựng một thời kì sáng tạo vĩ đại trong lịch văn hóa thế giới.

Sau thời kì Phục Hưng, thái độ sống của dân thường đã có nhiều chuyển biến đáng kể. Họ bắt đầu yêu cầu nâng cao đời sống vật chất, chú trọng phát huy trí tuệ, tài năng và khả năng sáng tạo, thể hiện tinh thần lạc quan, tích cực và phấn đấu tiến về phía trước.

Chính sự giải thoát về tinh thần đã giúp góc nhìn và tư duy của con người mở và lí trí hơn. Bởi thế, văn hóa Phục Hưng đã kết hợp cùng sự mạnh mẽ của chủ nghĩa tư bản và cách mạng công nghiệp sau này để trở thành phong trào tiên phong trong công cuộc thay đổi thế giới thời hiện đại.

## TÙ DIỄN BÁCH KHOA LỊCH SỬ BỎ TÚI

## Bốn giai đoạn của văn hóa Phục Hưng

Theo trình tự thời gian và giai đoạn phát triển, văn hóa Phục Hưng được chia làm bốn giai đoạn lớn:

Đầu thế kỉ thứ 14 là giai đoạn khởi đầu của văn hóa Phục Hưng, trào lưu tư tưởng xã hội mới thoát khỏi sự bảo thủ do những bó buộc đê né nề của thần quyền, bắt đầu ca ngợi vẻ đẹp của tự nhiên và của chính con người. Những nhân vật đại diện cho thời kì này là "Văn đàn tam kiệt", gồm: Dante Alighieri, Francesco Petrarca, Giovanni Boccaccio, ngoài ra còn có "Cha đẻ của ngành hội họa châu Âu" – họa sĩ Giotto di Bondone. Họ đều là người Florence. Tác phẩm "Thần khúc" của Dante đã mở màn cho thời đại văn hóa Phục Hưng ở Ý.

Từ cuối thế kỉ thứ 14 đến nửa đầu thế kỉ thứ 15 là giai đoạn sớm của văn hóa Phục Hưng, lúc này chủ nghĩa nhân văn và văn học nghệ thuật có bước phát triển sâu hơn, đặt nền móng cho thời kì đỉnh cao của nền văn hóa Phục Hưng. Giai đoạn này cũng xuất hiện rất nhiều họa sĩ,

nhà điêu khắc, kiến trúc sư kiệt xuất mà đại diện là họa sĩ Tommaso di Giovanni.

Cuối thế kỉ thứ 15 đến nửa đầu thế kỉ thứ 16 là thời kì đỉnh cao của văn hóa Phục Hưng với những tên tuổi lớn như "Tam kiệt văn hóa hậu Phục Hưng": Leonardo da Vinci, Raphael, Michelangelo. Những sáng tác của họ đạt đến đỉnh cao nghệ thuật chưa từng có, khiến cả thế giới phải ngưỡng vọng.

Từ cuối thế kỉ 16 đến nửa đầu thế kỉ 17 là thời kì cuối của văn hóa Phục Hưng với những anh tài xuất sắc, mà nổi tiếng nhất là nhà tư tưởng, nhà khoa học Giordano Bruno.



## Chủ nghĩa nhân văn trong văn hóa Phục Hưng

Tư tưởng xã hội chủ đạo của thời kì Phục Hưng là chủ nghĩa nhân văn. Đây là khái niệm có nguồn gốc từ tiếng La Tinh và có một cách dịch khác là "chủ nghĩa nhân đạo". Nó bắt nguồn từ tư tưởng của nhà nhân văn người Ý Francesco Petrarca: "Con người là gốc của vạn vật".

Quan điểm thần học của giáo hội trung cổ cho rằng: Đất bể trên là tối thượng, Thượng đế nắm quyền làm chủ vạn vật, con người là tối đài, là con chiên có tội và thấp kém, chỉ có thể phục tùng ý chỉ và sự sắp đặt của Thượng đế. Thế giới quan của chủ nghĩa nhân văn gần như đổi lập hoàn toàn với thần học. Chủ nghĩa này nhấn mạnh khái niệm "con người là trung tâm", coi trọng giá trị của con người, để cao cả tính và quyền lợi của con người, chủ trương tự do tinh thần, để cao sự tôn quý và nhân phẩm của con người, ca ngợi giá trị con người. Không chỉ thế, chủ nghĩa nhân văn còn chủ trương hưởng lạc, phản đối chủ nghĩa khổ hạnh. Họ cho rằng sống khổ hạnh, đoạn tuyệt với các thú vui là đi ngược với nhân tính, bởi bản tính của con người

là theo đuổi, muu cầu hạnh phúc và niềm vui chốn nhân gian.

Chủ nghĩa nhân văn còn đề cao khoa học và vật chất, phản đối chủ nghĩa huyền bí và chính sách mông muội ngu dân. Ngoài ra, chủ nghĩa nhân văn còn phản đối tình trạng cát cứ, ủng hộ chế độ tập quyền trung ương, chống giặc ngoại xâm, chủ trương độc lập dân tộc... Luồng sinh khí của chủ nghĩa nhân văn đã mang lại sức sống và máu huyết tươi mới cho xã hội, xứng đáng là một phong trào giải phóng tư tưởng vĩ đại trong lịch sử châu Âu.

Tư tưởng của chủ nghĩa nhân văn không chỉ được đẩy lên đỉnh cao mới trên các lĩnh vực chính trị xã hội, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật mà còn tạo nên những con người kiệt xuất như Leonardo da Vinci, Raphael, Petrarca... Các tác phẩm của họ luôn lấp lánh ánh sáng của tư tưởng nhân văn. Các tác phẩm ấy không chỉ tạo bước đột phá trong phong cách nghệ thuật truyền thống mà còn tiếp thêm sức sống và tư tưởng sáng tạo, mở đường cho sự phát triển của nghệ thuật sau này.

## Gia tộc Medici

Sự phát triển mạnh mẽ của văn hóa Phục Hưng không chỉ dựa trên tài hoa của các nhà văn, nhà thơ, nghệ sĩ, mà còn cần đến công lao to lớn của các tập đoàn tài chính và các gia tộc lớn – những người hết lòng ủng hộ nghệ thuật.

Gia tộc Medici rất nổi tiếng tại Florence, nước Ý. Tổ tiên gia tộc này vốn là nông dân giàu lên nhờ kinh doanh, dần trở thành quý tộc, tích cực tham gia vào quá trình vận hành bộ máy chính quyền Florence. Năm 1378, gia tộc này trở thành chủ tịch ủy ban chính quyền thành phố Florence. Sau đó, chính quyền dân bầu bị lật đổ, họ bị đuổi khỏi Florence. Nhưng gia tộc vẫn chưa bị mai một mà vẫn kiểm được những khoản lợi nhuận khổng lồ nhờ kinh doanh tài chính ngân hàng. Họ trở thành gia tộc giàu có nhất Florence, hưng thịnh trở lại, con trai cả của

họ thậm chí còn thay mặt ngân hàng Medici tiếp quản tài chính của giáo hoàng. Sau đó, gia tộc Medici dựa vào tiềm lực kinh tế hùng hậu để trở thành "vua không ngai" của Florence.

Năm 1569, gia tộc này lập ra công quốc Tuscany, chính thức thống trị Florence cho tới tận năm 1737.

Gia tộc Medici thường xuyên ủng hộ tài chính cho các nhân vật trong giới văn nghệ như Michelangelo. Có thể nói, việc Florence trở thành trung tâm của văn hóa Phục Hưng không thể thiếu công sức của gia tộc Medici.



## Dante Alighieri

Dante (1265 – 1321) là người đi đầu trong văn hóa Phục Hưng của Ý, cũng chính là nhà văn vĩ đại trong thời kì châu Âu chuyển mình từ thời kì trung cổ sang chủ nghĩa tư bản. "Thần khúc" của ông là một trong những tác phẩm quan trọng nhất của lịch sử văn học thế giới.

Dante ra đời tại thành phố Florence, thuở nhỏ sống thiếu thốn khó khăn nhưng cẩn cù hiếu học, có tư tưởng sâu sắc và tinh tế. Văn chương của ông có tính dẫn đường chỉ lối trong các lĩnh vực văn hóa và như trận mưa tưới ướt, gột rửa thần học trung cổ.

Năm 1302 Dante bị nhà cầm quyền cách chức và bắt nộp một khoản tiền lớn vì tội danh "làm ô uế" và "chống đối" giáo hoàng, nhưng ông quyết không nhận tội và cuối cùng bị xử lưu đày. Trong 20 năm bị lưu đày, ông đã đi khắp nơi, tiếp xúc với nhiều tầng lớp trong xã hội và thấu hiểu cuộc sống của người dân. Ông đã viết nên tác phẩm triết học thần học nổi tiếng "Bữa tiệc", tác phẩm về ngôn ngữ học và luật thơ mang tên "Tục ngữ luận" và tác phẩm chính trị học "Đế chế luận".

## Cha đẻ của chủ nghĩa nhân văn – Petrarca

Francesco Petrarca (1304 – 1374) sinh ra trong gia đình danh giá vọng tộc của Florence. Bố ông là một luật sư. Từ nhỏ ông đã theo bố phiêu dạt tới Pháp, sau đó cũng học luật. Sau khi bố mất, ông bắt đầu chuyên tâm sáng tác văn học, ông đi khắp châu Âu, từng làm thầy tu, có cơ hội giao du với hoàng gia và giáo hội, trở thành nhà thơ nổi tiếng có học thức uyên bác.

Petrarca tinh thông các tác phẩm văn học kinh điển, ông là người đầu tiên nghiên cứu văn hóa cổ theo quan điểm nhân văn, và gọi nền tri thức cổ điển là văn học nhân văn nên còn được mệnh danh là "Cha đẻ của chủ nghĩa nhân văn". Ông sáng tác rất nhiều bài thơ và tản văn bằng tiếng La Tinh, ca ngợi trí tuệ và tình yêu của nhân loại, thách thức chủ nghĩa thần quyền và chủ nghĩa khổ hạnh.

## "Thần khúc" của Dante

Tác phẩm xuất sắc nhất của Dante là "Thần khúc". Đây là một đại diện tiêu biểu cho nền văn hóa Phục Hưng của Ý.

"Thần khúc" gồm hơn 100 bài thơ thể 14 câu, mượn lời thơ để kể câu chuyện nhà thơ cổ La Mã Virgil được người yêu của ông là Beata Beatrix dẫn đi khắp địa ngục, lò ngục và thiên đàng. Nhà thơ đã dùng biện pháp ẩn dụ để miêu tả hiện thực xã hội, đồng thời phản ánh cách nhìn của ông về nhân thế, khiến cho người nghe hiểu được rằng, muốn tới thiên đàng lí tưởng cần trải qua rèn luyện khổ cực.

"Thần khúc" vừa tuyên truyền những quan niệm tôn giáo thời trung cổ như linh hồn bất diệt, báo ứng, thiên đàng, địa ngục... nhưng cũng thể hiện tinh thần của chủ nghĩa nhân văn như trọng dân khinh quân, tình yêu là trên hết. Đây thực sự là một kiệt tác có đóng góp to lớn cho nền văn học Ý.

## Tác phẩm thơ của Petrarca

Petrarca cho rằng, con người cao quý không phải do xuất thân mà là do hành vi, trong đó có tác phẩm thơ nổi tiếng là thiền sử thi "Châu Phi" thuật lại sự tích anh hùng của thống soái La Mã cổ, ca ngợi sự vĩ đại của La Mã và thể hiện tinh thần yêu nước. Tuy tác phẩm này vẫn còn dang dở nhưng nó vẫn mang đến cho Petrarca danh hiệu "Nhà thơ của vòng nguyệt quế". Tác phẩm "Ca tập" của ông viết theo thể tự tình 14 dòng bằng tiếng Ý với đề tài chủ yếu là tình yêu, ca ngợi tình yêu và khát vọng tình yêu. "Ca tập" thể hiện chủ nghĩa nhân văn coi tình yêu là trên hết, đồng thời cũng mở ra một hướng thơ mới: thơ tự tình châu Âu.



## Giovanni Boccaccio và "Mười ngày"

Giovanni Boccaccio (1313 - 1375) là một nhà văn, nhà thơ xuất sắc thời kì Phục Hưng, cũng là một người theo chủ nghĩa nhân văn với tác phẩm đại diện "Mười ngày".

"Mười ngày"- với tên gọi khác là "Nhân khúc" - được xem là tác phẩm song sinh với "Thần khúc" của Dante. Tác phẩm bắt nguồn từ một trận ôn dịch xảy ra ở Florence nước Ý. Dịch bệnh đã khiến một Florence tươi đẹp phồn hoa biến thành nấm mồ tập thể, xác chết đầy đường. Tác giả đã lấy bối cảnh này để viết nên tiểu thuyết "Mười ngày" nổi tiếng bậc nhất nước Ý thời bấy giờ. Khi bệnh dịch đang hoành hành ở Florence, bảy cô gái trẻ xinh đẹp và ba anh chàng điển trai, có quan hệ hoặc là người yêu, hoặc là người thân với nhau gặp nhau ở nhà thờ và hẹn cùng rời khỏi Florence tới căn biệt thự xinh xắn nằm ở ngoại ô để tránh dịch. Mười người trẻ tuổi cùng quy ước mỗi người mỗi ngày phải kể một câu chuyện cảm động, và trong 10

ngày ấy họ đã kể tất cả 100 câu chuyện.

Tác phẩm không chỉ miêu tả và ca ngợi cuộc sống tươi đẹp, tự do và tình yêu, mà còn vạch ra những thói xấu xa của giáo hội cũng như bộ mặt đạo đức giả của các giáo sĩ và nữ tu sĩ. Giovanni Boccaccio đã bị giáo hội dang nǎm quyền hành thời ấy bức hại, tác phẩm này của ông cũng bị tiêu hủy.



## Nhà điêu khắc Donatello

Donatello sinh vào khoảng năm 1386 ở Florence, là nhà điêu khắc nổi tiếng thời Phục Hưng. Ông đã từng tham gia khắc cánh cửa đồng ở nhà rửa tội từ khi còn rất trẻ, sau đó, ông tới La Mã quan sát và học hỏi các tác phẩm điêu khắc cổ điển. Ông sở hữu nghệ thuật tinh thực cao siêu và là người đầu tiên áp dụng nghệ thuật vẽ phối cảnh, luật xa gần vào điêu khắc phù điêu.

Các tác phẩm của ông có tỉ lệ hài hòa, tư thế sống động, khí phách hồn hậu, tầm bao trùm rộng lớn với những cát lớp đậm đà. Nhiều tác phẩm này là bước đột phá của nghệ thuật điêu khắc đương thời. Trong đó, tác phẩm tiêu biểu là bức tượng đồng "David" và tượng "Gattamelata". Bức tượng "Gattamelata" cao 4 m, với hình tiết chắc chắn, cả người và ngựa đều tinh tế, chính xác, hài hòa, là một trong những tác phẩm quý giá nhất của thể loại này từ cổ chí kim.

## Andrea del Verrocchio

Andrea del Verrocchio (1435 – 1488) là họa sĩ, nhà điêu khắc người Ý, sinh ra ở Florence. Ban đầu ông làm nghề kim hoàn, sau đó gia nhập giới nghệ thuật. Xưởng vẽ và điêu khắc của ông thuộc hàng thương thặng, đào tạo ra hàng loạt nhân vật tiếng tăm và tài năng kiệt xuất, trong đó có Leonardo da Vinci. Tác phẩm của Verrocchio chủ yếu là điêu khắc trên chất liệu đồng với cá tính nổi trội, tự nhiên, nhuần nhuyễn, phản ánh phong cách nghệ thuật mới cuối thế kỉ thứ 15, tiêu biểu là nhóm tượng "Chúa Jesus và thánh Thomas".

Các tác phẩm hội họa của ông không nhiều, nổi tiếng nhất là bức "Chúa Jesus rửa tội" vẽ cùng với Leonardo da Vinci.



## Giotto di Bondone

Giotto di Bondone (1267 – 1337) là nhà điêu khắc và kiến trúc kiệt xuất thời kì Phục Hưng, đồng thời là người đặt nền móng cho hội họa hiện thực cận đại, được tôn vinh là "cha đẻ của hội họa Ý".

Giotto sinh ra tại một ngôi làng gần Florence, bố ông là một nông dân cung khổ. Hồi nhỏ Giotto chăn cừu, tính cách hoạt bát, thông minh, rất yêu hội họa, thường vừa chăn cừu vừa dùng cành cây hay viên đá vẽ trên mặt đất. Sau đó, do một cơ hội tình cờ mà ông được vào xưởng vẽ học việc. Nhờ khả năng trời phú, ông tiến bộ rất nhanh, sáng tạo ra rất nhiều tác phẩm mang hơi thở cuộc sống. Tác phẩm của ông vượt qua những hạn chế của những trước tác tôn giáo thiếu sức sống thời trung cổ.

Năm 1334, Giotto thiết kế lầu chuông và điêu khắc một phần phù điêu của nhà thờ Florence. Ông được chính quyền nước cộng hòa Florence phong tặng danh hiệu "Bậc thầy nghệ thuật".

## Giovanni

Tommaso di Giovanni (1401-1428) cũng là một danh họa Ý thời kì Phục Hưng, chịu nhiều ảnh hưởng của Giotto. Ông đã đưa tư tưởng của chủ nghĩa nhân văn vào các tác phẩm nghệ thuật của mình.

Tuy nhà nghèo nhưng từ bé Giovanni đã đam mê hội họa và gia nhập vào hội họa sĩ khi mới 21 tuổi. Các tác phẩm đầu tay của ông chú trọng tả thực, những nhân vật trong tranh mang hơi hướng điêu khắc. Tác phẩm tiêu biểu "Đức mẹ cùng con và các giáo đồ" của ông được người đời sau phát hiện năm 1961. Ngoài ra ông còn vẽ bích họa tại nhiều nhà thờ ở Florence như "Tâm vị nhất thế", "Nộp cống nạp"...

Năm 1428, Giovanni rời Florence tới Roma, sau đó không lâu có tin ông đã qua đời, một họa sĩ tài năng với tiền đồ rộng mở ra đi khi tuổi đời còn rất trẻ (mới 27 tuổi) khiến bao người xót xa.

Các tác phẩm của Giotto được bảo tồn nguyên vẹn nhất cho đến ngày nay là nhóm bích họa liên hoàn trong nhà thờ Arena Chape ở thành phố Padova. Ông đã vẽ 38 bức bích họa liên hoàn trên ba mặt tường bên trái, bên phải và ở giữa. Trong đó, bức vẽ sự tích cuộc đời Đức mẹ và Chúa Jesus được sáng tác vào năm 1305 đến 1306 được coi là cột mốc quan trọng của nghệ thuật Ý thế kỉ thứ 14, cũng là tinh hoa nghệ thuật của Giotto.

Ông là người đi đầu kết hợp tư tưởng của chủ nghĩa nhân văn với chủ nghĩa tả thực trong sáng tác, đặt nền móng cho nền hội họa hiện đại. Phong cách hội họa của ông ảnh hưởng đến nước Ý suốt gần một thế kỉ.

## Bức tranh "Bữa tối cuối cùng"

"Bữa tối cuối cùng" là tác phẩm kinh điển mà Leonardo da Vinci sáng tác trong thời kì đỉnh cao phong độ. Tác phẩm miêu tả cảnh bữa tối từ biệt của Chúa Jesus và các tông đồ, là bức tranh tường ướt trong phòng ăn của tu viện Santa Maria delle Grazie ở Milan. Bức tranh có cấu tứ tinh tế, bố cục độc đáo, kết hợp với các kiến trúc khác trong phòng ăn khiến người xem có cảm giác được nhìn thấy cảnh tượng đó ngay trước mắt.

Trong cách sắp xếp các nhân vật, Leonardo da Vinci bố trí Chúa Jesus ở trung tâm bức tranh, còn các tông đồ với thái độ và cử chỉ khác nhau (sợ hãi, phản nỡ, nghi ngờ, hoang mang...) trước tin Jesus sắp bị bắt. Cách khắc họa của Leonardo khiến các nhân vật cực kì sinh động và nổi bật được chủ đề bức tranh. Có thể nói đây là một trong những kiệt tác hoàn mĩ nhất thế giới.



## Bó lặn của Leonardo da Vinci

Ngoài tài năng thiên phú về hội họa, Leonardo da Vinci còn nổi danh với tư cách là một nhà khoa học - một danh hiệu dường như không hề dính líu tới nghệ thuật. Bên cạnh những tác phẩm nghệ thuật xuất sắc, Leonardo có rất nhiều phát minh khoa học.

Lúc đó, các ngành khoa học tự nhiên đạt được những tiến bộ vượt bậc, con người bắt đầu nghĩ tới việc lặn xuống dưới nước sâu, Leonardo da Vinci cũng tham gia thiết kế thiết bị lặn dưới nước. Ông đã sáng tạo ra bộ đồ lặn bằng da thuộc, ống thở bằng ống sậy, thậm chí cả túi đựng nước tiểu cho người lặn, điều đó chứng tỏ ông là người hết sức chu đáo. Ngoài ra ông còn khuyên các thợ lặn mang theo một con dao sắc nhọn để dùng khi cần kíp, nhất là khi gặp phải những thứ quẩn lấy chân tay mình.

Ngày nay, người ta đã chế tạo những bộ đồ lặn hiện đại dựa trên ý tưởng này của ông.

## "Tàu lượn cánh chim" của Leonardo da Vinci

Leonardo da Vinci có ý tưởng đưa con người bay lượn tự do trên bầu trời, vì thế, ông đã thiết kế ra tàu lượn.

Leonardo da Vinci đã thiết kế tàu lượn từ cuối thế kỷ thứ 15 nhưng bản phác thảo bị thất lạc. mãi tới năm 1966, người ta mới tìm thấy nó trong một viện bảo tàng ở Madrid. Ông thiết kế khung giá đỡ để cảng vải buồm với hai dây tời kéo điều khiển hướng tàu lượn và cả giò để chở người.

Thiết kế sáng tạo này còn có ghế ngồi và các vật dụng khác dành cho người lái, nhưng chưa có mũ bảo hiểm.

## Kiến pháo ba nòng của Leonardo da Vinci

Leonardo da Vinci căm thù chiến tranh, nhưng vì vấn đề chính trị, ông buộc phải thiết kế đại bác.

Đại bác lúc đó đa phần dùng để công thành nên rất nặng và rất tốn thời gian lắp ráp, do đó không được dùng rộng rãi, Leonardo da Vinci đã khắc phục được những nhược điểm này.

Đại bác của Leonardo da Vinci là đại bác ba nòng, hỏa lực mạnh, trọng lượng nhỏ, thời gian bắn ngắn, rất bền, dễ tháo lắp, được coi là đại bác hạng nhẹ. Để nâng cao độ chính xác, ông đã thêm vào đó thiết bị ngắm, điều chỉnh độ cao của nòng pháo, biến nó thành vũ khí đắc dụng trên chiến trường.

## Thành phố lì tưởng

Từ năm 1484 đến năm 1486, dịch bệnh bùng phát ở thành phố Milan miền Bắc nước Ý. Đầu buồn trước thảm cảnh này, Leonardo da Vinci đã thiết kế một thành phố lì tưởng với bài trí hợp lí, an toàn, thoải mái và phồn vinh. Leonardo da Vinci còn tiến hành khảo sát nhiều thành phố khác, nghiên cứu sâu về các vấn đề cần đổi mới khi khôi phục kiến trúc thành phố. Ông có nhiều kiến giải mà cho tới ngày nay người ta vẫn có thể học hỏi, bao gồm việc nên xây thành phố lì tưởng gần sông bởi nước sông có thể giúp giải quyết rất nhiều vấn đề.

Không chỉ thế, với niềm tin tưởng kiến trúc cổ điển, ông đã lấy nhà thờ làm trung tâm thành phố, bố cục kiến trúc thành phố được xây theo vòng đai bán nguyệt mở rộng ra ngoài, các nhà nguyện và cột trụ xen kẽ, đối xứng nhau. Độ rộng của đường phố rất cân xứng với độ cao của các cung điện. Những cung điện có sân lớn là nơi ở cho giới quý tộc, những con đường thấp được dùng cho việc buôn bán và giao thông vận tải.



## Xe tự động

Ai trong chúng ta cũng biết xe ô tô khởi động và vận hành được là nhờ động cơ, nhưng Leonardo da Vinci đã thiết kế ra chiếc xe kéo gỗ tự vận hành đầu tiên nhờ vào hệ thống truyền động lò xo.

Từ năm 1905, trong số các nhà nghiên cứu về Leonardo da Vinci, có người đã chú ý tới mối liên hệ giữa thiết kế của ông và chiếc xe hơi hiện đại. Nhưng phải đến gần đây các nhà khoa học mới giải mã được thiết kế của ông. Năm 2004, các nhà khoa học của viện bảo tàng ở Florence đã chế tạo ra chiếc xe gỗ tự động từ bản thiết kế của ông và phát hiện ra rằng ô tô hoàn toàn có thể vận hành theo ý tưởng và thiết kế này. Thật là thần kì phải không các bạn?

## Leonardo da Vinci viết chữ ngược

Leonardo da Vinci có những thói quen kì quặc mà người ta khó mà lý giải nổi, ví dụ như khi viết chữ, thông thường mọi người viết từ trái qua phải còn ông viết từ phải qua trái. Bởi vậy, có thể nói rằng ông viết ngược.

Ông là người thuận tay trái nên việc viết ngược không hề khó đối với ông. Có người suy đoán rằng Leonardo da Vinci viết như vậy để khôi dậy mực ra tay, cũng có người cho rằng thời Phục Hưng có rất nhiều kẻ sao chép và nhái chữ nên ông cố ý viết ngược để giữ bí mật những ý tưởng của mình, không để cho người khác biết.

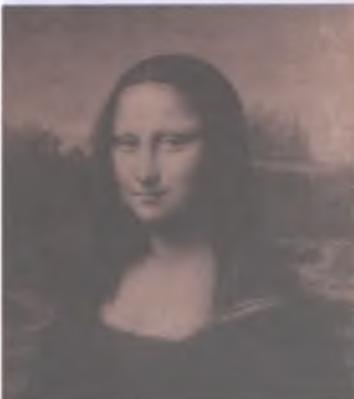
Cách viết bí mật của ông khiến người khác khó mà đọc được, thậm chí phải nhìn vào gương mới đoán ra được nội dung.Thêm vào đó, ông còn cố ý viết sai hoặc viết theo trình tự mà người khác không sao tự duy được. May thay, khi viết thư cho người khác, ông vẫn dùng cách viết thông thường. Rất có thể ông là một tài có khả năng viết bằng cả hai tay và cả hai hướng.

## Bức họa "Nụ cười của nàng Mona Lisa"

Bức tranh "Nụ cười của nàng Mona Lisa" là bức họa chân dung đạt tới đỉnh cao nghệ thuật của Leonardo da Vinci. Theo một nhà văn cùng thời ghi chép lại thì Mona Lisa là vợ của một nhà buôn da ở Florence. Khi Leonardo da Vinci vẽ bức họa, nàng mới 24 tuổi và vừa mới mất đi đứa con gái thương yêu nên đang trong tâm trạng vô cùng đau đớn. Để cho nàng nở nụ cười, họa sĩ đã cất công nghĩ ra nhiều cách như: mời nhạc sư tấu nhạc, hát, kể chuyện cười nhằm tạo không khí vui vẻ. Nhưng cũng có người hoài nghi về lai lịch của Mona Lisa, những luồng ý kiến này đã phủ lên bức tranh một lớp màn thần bí.

Trên bức tranh, nụ cười của nàng lúc ẩn lúc hiện. Nơi giao mày của nàng có cảm giác như lộ vẻ vui tươi, cử chỉ nhẹ nhàng, nụ cười bình lặng thể hiện vẻ đẹp e ấp, khép nép của người phụ nữ thời cổ. Leonardo da Vinci đã dùng cách xử

lí đặc biệt khi vẽ phần mặt của nàng, đặc biệt là phần miệng và đôi mắt, cho nên ở các góc độ khác nhau có thể thấy nụ cười có nét khác nhau, vẽ sâu xa ấy đã khiến rất nhiều người đã gọi đây là "nụ cười bí ẩn". "Nụ cười của nàng Mona Lisa" được rất nhiều người nghiên cứu. Các chuyên gia ở các lĩnh vực khác nhau thu được những kết quả khác nhau từ việc phân tích nụ cười thăm trầm ấy.



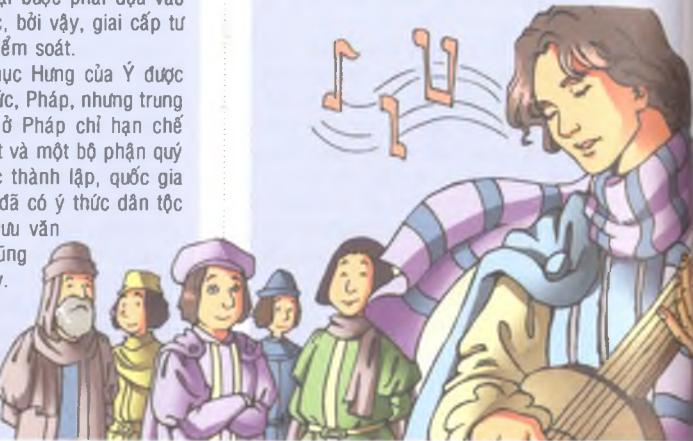
## Văn hóa Phục Hưng ở Pháp

Khoảng cuối thế kỉ 15, nước Pháp hình thành quốc gia quần chủ tập quyền trung ương. Do giới quý tộc và vương thất nước Pháp có thế lực lớn, tầng lớp tư sản mới nổi lại buộc phải dựa vào nhà nước mới tồn tại được, bởi vậy, giai cấp tư sản này bị vương quyền kiểm soát.

Phong trào văn hóa Phục Hưng của Ý được truyền bá sớm nhất vào Đức, Pháp, nhưng trung tâm văn hóa Phục Hưng ở Pháp chỉ hạn chế trong cung đình vương thất và một bộ phận quý tộc. Ngay từ khi mới được thành lập, quốc gia dân tộc thống nhất Pháp đã có ý thức dân tộc sâu sắc, vì thế mà trào lưu văn hóa Phục Hưng ở Pháp cũng phản ánh rất rõ ý thức này.

Đại diện cho nền Văn hóa Phục Hưng Pháp là François Rabelais. Tiểu thuyết "Truyện người khổng lồ Gargantua và

Pantagruel" mang đậm màu sắc chính trị với lời văn châm biếm của ông được đánh giá rất cao.



## Văn hóa Phục Hưng ở Đức

Không lâu sau sự phát triển mạnh mẽ của phong trào văn hóa Phục Hưng Ý, vào cuối thế kỉ 15 đầu thế kỉ 16, rất nhiều nước Tây Âu lần lượt đón nhận làn gió mới này, thổi bùng lên phong trào Phục Hưng trong nước.

Văn hóa Phục Hưng xuất hiện ở Đức vào thập niên 60, 70 cuối thế kỉ 15, và lên đến cao trào vào nửa đầu thế kỉ 16. Giai đoạn đầu của thời kì Phục Hưng ở Đức, nước này chủ yếu phát triển lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc, còn hội họa chỉ chiếm vị trí thứ yếu. Sang đến giai đoạn giữa, hội họa Đức mới phát triển vượt bậc so với kiến trúc. Vào thời điểm đó, kiến trúc Đức chủ yếu vẫn là kiến trúc Gothic, hội họa vẫn theo hướng truyền thống với thủ pháp bối cảnh màu vàng và trang trí trên mặt phẳng. Thế nhưng, cũng chính "nhờ" những hạn chế này mà đương thời, nghệ thuật trang trí tranh sau bàn thờ (một loại tranh tôn giáo) cực kì phát triển. Theo trào lưu của văn hóa Phục Hưng, tranh tế bái được thêm thắt các chi tiết của cuộc sống thực và cảnh vật

tự nhiên, cầu từ của tranh và các tác phẩm điêu khắc có thêm tính không gian và lập thể.

Đặc điểm chủ yếu của phong trào văn hóa Phục Hưng ở Đức là nhạy cảm với vấn đề tôn giáo, đạo đức và triết học, nổi tiếng nhất vẫn là bản dịch, nghiên cứu và chú giải các tác phẩm như "Kinh Thánh", "Thầy tu"... Các tác phẩm phản ánh mạnh mẽ sự chia cắt của nước Đức, yêu cầu thống nhất nước Đức và giải thoát khỏi tư ách áp bức của giáo hội La Mã. Các tác phẩm nghệ thuật phản ánh mâu thuẫn xã hội và tầng lớp nhân dân cùng khổ ra đời ngày càng nhiều. Nền văn nghệ Đức thời kì Phục Hưng phát triển không cân bằng, miền Nam chịu ảnh hưởng nhiều của Ý, phát triển sớm và có nhiều thành tựu hơn, còn phía Tây do chịu sự ngăn cản của giáo hội Công giáo nên chậm phát triển và trì trệ.

Những đại diện của nền văn hóa Phục Hưng ở Đức là Desiderius Erasmus Roterodamus (vốn người Hà Lan), Johannes Reuchlin.



## Văn hóa Phục Hưng ở Tây Ban Nha

Giáo hội Công giáo Tây Ban Nha có quyền lực rộng lớn nên khi phong trào Phục Hưng của Ý bước vào thời cực thịnh thì Tây Ban Nha mới dang dồn sức thống nhất quốc gia. Bởi vậy, phong trào văn hóa Phục Hưng ở Tây Ban Nha mãi tới thế kỉ thứ 16 mới chậm chạp manh nha.

Văn học tôn giáo và văn học kị sĩ thời trung cổ ảnh hưởng rất lớn tới văn hóa Phục Hưng ở Tây Ban Nha, nó không chỉ bao gồm nội hàm văn hóa cổ Hy Lạp, La Mã và phong trào Phục Hưng ở Ý mà còn chứa nội dung văn hóa tôn giáo.

Hai đại diện nổi tiếng cho văn hóa Phục Hưng Tây Ban Nha là Miguel de Cervantes Saavedra và Garcilaso de la Vega. Tác phẩm tiêu biểu là "Don Quixote" của Miguel de Cervantes Saavedra.

## Văn hóa Phục Hưng ở Anh

Thời kì văn hóa Phục Hưng ở Anh (khoảng cuối thế kỉ 16, đầu thế kỉ thứ 17) hơi muộn hơn so với các nước Tây Âu khác. Trào lưu chủ nghĩa nhân văn được đẩy lên từ trung tâm là Đại học Oxford. Nơi đây từng có một nhóm người theo chủ nghĩa nhân văn nổi tiếng. Thời kì đầu họ đọc và nghiên cứu các tác phẩm của "Văn đàn tam kiệt" (Dante Alighieri, Francesco Petrarca, Giovanni Boccaccio).

Nhân vật kiệt xuất nhất của văn hóa Phục Hưng nước Anh là Shakespeare. Tác phẩm văn học của Shakespeare có đề tài trải từ cổ chí kim, nội dung sống động, ngôn ngữ phong phú, đến nay vẫn được coi là bảo vật của nền văn học và kịch nghệ.

## Machiavelli và "Quân vương"

Niccolò di Bernardo dei Machiavelli (1469 – 1527) là người Florence nước Ý. Ông là nhà thơ, nhà lịch sử và nhà chính trị nổi tiếng thời Phục Hưng. Ông cũng là tác giả của lý luận quân sự cận đại với nhiều thành tựu nổi bật. Tác phẩm cõi đời của ông là cuốn "Quân vương".

Tư tưởng trong cuốn "Quân vương" là những điều tâm đắc được ông tổng kết lại từ thực tiễn chính trị, ngoại giao và quân sự ở Florence, cũng là những lý luận chính trị được tích lũy trong thời gian dài. Toàn bộ cuốn sách dài 26 chương, chủ yếu gồm định nghĩa về quân chủ, phân loại, nguồn gốc, nhân tố duy trì và nguyên nhân diệt vong...

Nhờ tác phẩm này, Machiavelli được gia tộc cầm quyền Medici đánh giá cao, từ đó giành được chức vụ và địa vị. Tuy nhiên cơ sáng tác không mấy cao cả nhưng không thể phủ nhận giá trị của cuốn sách. Nó đã tổng kết lịch sử chính trị hơn mấy trăm năm của nước Ý qua con mắt của Machiavelli, đồng thời khái quát lý luận

về kinh nghiệm cầm quyền, phản ánh nguyện vọng tha thiết của giai cấp tư sản Ý về xây dựng một quốc gia thống nhất dân tộc, trung ương tập quyền.

Năm 1532, 5 năm sau ngày Machiavelli mất, "Quân vương" được đem ra xuất bản, và tới nay, sau gần 500 năm, nó vẫn tạo ra những hiệu ứng với cả xã hội phương Đông lẫn phương Tây trong tất cả các lĩnh vực như tôn giáo, chính trị, học thuật... Vào thập niên 80 của thế kỉ 20, cuốn sách được xếp vào danh sách 1 trong 10 tác phẩm có tầm ảnh hưởng lớn nhất thế giới do giới độc giả phương Tây bình chọn và được "Thời báo New York" bình chọn là một trong 20 cuốn sách có ảnh hưởng tới lịch sử loài người, sánh cùng các tác phẩm khác như "Nguồn gốc các loài", "Tư bản luận"...



## Michelangelo

Michelangelo là nhà điêu khắc, họa sĩ, kiến trúc và nhà thơ nổi tiếng thời kì Phục Hưng. Ông ra đời năm 1475, vào xưởng vẽ của Florence học việc từ khi còn rất trẻ, sau đó do mê điêu khắc nên được chuyển tới tu dinh của gia tộc Medici để bảo tồn những di vật điêu khắc cổ.

Khi mới 17 tuổi, ông đã khắc bức phù điêu "Đức mẹ bênh thêm" và "Cuộc chiến Centaurs". Năm 23 tuổi, ông được Hồng y giáo chủ Pháp đặt làm bức tượng "Đức mẹ sầu bi" cho nhà thờ San Pietro và nổi danh từ đó. Năm 26 tuổi, ông về Florence, tạc tượng David (còn gọi là "Đức vua Do Thái"). Sau đó ông lại sáng tác bức bích họa lớn nhất trên thế giới "Sáng thế",

khiến ai nấy đều ngưỡng mộ ngợi khen. Năm 41 tuổi, ông buộc phải sáng tác các tượng nổi tiếng "Ngày", "Đêm", "Sáng", "Tối" dưới sự bức ép của giáo hoàng. Năm 61 tuổi, thiên tài nghệ thuật này bị giáo hoàng triệu tới La Mã để sáng tác "Sự phán xét cuối cùng". Sáng tác này thể hiện được tài năng thiên bẩm và sự nhạy cảm nghệ thuật vô tận của Michelangelo.

Tác phẩm của Michelangelo tĩnh lặng, chân thực, giản dị và hồn hậu, phong cách cổ điển nổi trội nhưng mang nhiều tính kịch và khí thế ngút trời, đậm tình thần thức tỉnh con người của chủ nghĩa nhân văn.

### Tượng David của Michelangelo

Theo ghi chép trong toàn văn Kinh Cự Ước của Thánh Kinh, David (còn gọi là vua Do Thái) là một mục đồng trẻ tuổi người Israel. Nhờ gan dạ giết giặc và lập được chiến công hiển hách cho đất nước nên cậu trở thành thủ lĩnh xứ Israel. Vì thế, trong giáo lý Cơ Đốc, David là hình tượng anh hùng, đại diện cho tinh thần yêu nước, Michelangelo đã đưa hình tượng một thiếu niên tráng kiện – một biểu tượng anh hùng – vào nghệ thuật điêu khắc.

Các tác phẩm khắc họa David trước đây đa phần là những cảnh tượng chiến thắng lẫy lừng như David cất đầu kẻ thù, David giương cung, đập kẻ thù xuống dưới chân... Còn bức tượng đá của Michelangelo lại khắc họa David khỏa thân, đầu hơi nghiêng sang trái, tay trái đỡ lấy chiếc nón bắn đá trên vai, chuẩn bị bước vào trận chiến với thần thái kiên định, giàu chính nghĩa. Bức tượng đã tái hiện hình tượng vị vua David xứ Israel trong "Kinh Thánh" một cách đầy nghệ thuật.

Bức tượng cao khoảng 2,5 m, được người đời sau tôn vinh là biểu tượng của ý chí bảo vệ tổ quốc và tinh thần để cao cảnh giác. Nó cũng tượng trưng cho hình ảnh của người bảo vệ thành phố, cổ vũ và khích lệ các thế hệ sau – những người đến đây thăm viếng và ngưỡng vọng.

### Thiết kế kiến trúc của Michelangelo

Là một kiến trúc sư kiệt xuất, Michelangelo có những thiết kế kiến trúc táo bạo và sáng tạo. Ông tạo tính lập thể cho công trình bằng kết cấu tru cổ điển và các trụ nhỏ ra. Phong cách này ảnh hưởng rất lớn tới kiến trúc Baroque sau này.

Tác phẩm tiêu biểu vào những năm cuối đời của Michelangelo là mái vòm nhà thờ St. Pietro ở Vincoli. Phần đáy mái vòm được trang trí theo lối cổ điển, phần đỉnh và thân vòm có những vân hoa, mang lại cảm giác tráng lệ, rắn chắc, bên ngoài mái vòm là những đường nét sống động. Nhà thờ này là tác phẩm kinh điển cho phong cách hùng vĩ, là hình mẫu về kiến trúc đỉnh vòm cho các nhà thờ cũng như các tòa nhà mang tính chính trị.



## "Sáng thế" của Michelangelo

Bức bích họa nổi tiếng nhất của Michelangelo - "Sáng thế" - được vẽ trên trần Nhà nguyện Sistine. Bức bích họa lấy kết cấu trần nhà nguyện làm viễn - với trung tâm là đỉnh trần - để vẽ câu chuyện tôn giáo và các nhân vật trong Kinh Thánh với chủ đề từ "Khai thiên lập địa" tới "Thuyền Noah", tất cả gồm 9 bức, có diện tích hơn 50 m<sup>2</sup>, khắc họa hơn 343 nhân vật với kích thước đa phần lớn hơn người thật.

Bức bích họa lấy đề tài từ tôn giáo, nhưng tác phẩm không chỉ là giáo lí mà còn mang sức sống tươi trẻ và tri tuệ mãn tiếp của một người từng trải, thể hiện được quyền uy của đức sáng thế cũng như niềm tin và lòng gan dạ của kẻ được sáng thế.

Do bị hạn chế bởi những xà cột trong kiến trúc mà bức "Sáng thế" của Michelangelo bị chia ra nhiều phần tranh lớn nhỏ khác nhau. Các bức tranh này vừa rất cân xứng, độc lập lại vừa thống nhất và hoàn chỉnh. Đó chính là lí do bức bích họa được người đời ca tụng.

## "Sự phán xét cuối cùng"

"Sự phán xét cuối cùng" là đề tài truyền thống trong Kinh Thánh, vẽ lại cảnh Chúa Jesus phán xét những người đã chết. Căn cứ vào hành vi và phẩm hạnh của những người này khi còn sống, Chúa sẽ đưa ra phán quyết rằng họ sẽ đạt được gì sau khi qua đời. Bức tranh thể hiện tư tưởng nhân quả báo ứng của Thiên Chúa giáo. Trong tranh, trước Chúa, trời và đất chia lìa, tất cả những người đã chết có tên trong sổ sinh mệnh đều đứng trước mặt Chúa, chờ đợi phán xét cuối cùng cho linh hồn của chính mình. Kẻ có tội sẽ phải chịu hình phạt dưới địa ngục còn người lương thiện sẽ được Chúa Jesus ban cho nước sinh mệnh, linh hồn họ sẽ được trường tồn.

Trong bức tranh quy mô hoành tráng này, Michelangelo tạo ra hơn 200 nhân vật có kích thước giống người thật, ở trần, thể hình cường tráng. Bức tranh lấy Chúa Jesus làm trung tâm, hình thành kết cấu đối xứng trái phải hài hòa, cân đối về mặt thị giác. Chúa Jesus đứng trên mây, giờ cao tay ra ý phán xét. Sự trang nghiêm, kiên định và công tâm vô tư của Chúa khiến người ta phải nể sợ, vỗ nhận từ đây thương cảm trước đây không còn nữa. Những người đứng xung quanh Jesus có cả anh hùng và những kẻ gian xảo, họ không thể giấu giếm che đậy mà phải chịu sự phán xét thẳng thừng của Jesus.

Trong tranh, cảnh Chúa tạo ra Adam là đáng chú ý nhất: Góc trên bên phải của bức tranh là một bậc bể trên đang được các thiên thần nâng đỡ. Ngài bay tới chỗ Adam; góc dưới bên trái bức tranh là Adam đang nằm trên một ngọn đồi xanh rì, dưỡng như vừa mới tỉnh dậy khỏi giấc mơ, ngẩn dâu nhìn Chúa. Ở đây, họa sĩ đã chỉnh sửa đôi chút tình tiết của câu chuyện, Chúa không thối "sự sống" về phía Adam mà vươn tay về phía chàng, Adam cũng đưa tay về phía Chúa. Đường như những đóa hoa lửa của sự sống từ ngón tay của Chúa đang bay về ngón tay Adam. Ánh mắt Adam lộ ra khao khát đạt được trí tuệ và sức mạnh...

Michelangelo từ chối mọi trợ thủ, một mình vẽ bức họa này trong 4 năm dài đằng đẵng. Chính tinh thần sáng tạo không sợ gian khổ đó đã được đánh giá cao. "Sáng thế" trở thành tuyệt tác chưa từng có và là bức tranh hoàn hảo nhất của mĩ thuật thời kì Phục Hưng.

Bức tranh thể hiện một cách hết sức sinh động thái độ tố cáo và bất bình của họa sĩ với những tội lỗi có thực trên đời, ông mong được lên án và xử phạt xã hội đen tối cũng như nền thống trị thối nát, thô lợ khát vọng và sự đeo đuổi giá trị "chân, thiện, mĩ".

Michelangelo đã dùng cọ vẽ của mình để gọt rửa mọi tội lỗi vồ lít bị chụp lên đầu các nhà thơ, nhà nghệ thuật mà ông sùng bái, ông đưa tất cả những kẻ thống trị, giáo hoàng và vua chúa thối nát xuống địa ngục để chúng giãy giụa, khóc lóc, kinh sợ... Nghe nói quan tư tế của giáo hoàng khi cùng giáo hoàng tới thị sát tiền đồ, thấy người trong tranh đều lõa thể đã mỉ mai Michelangelo rằng: "Thưa giáo hoàng, Michelangelo vẽ người lõa thể ở nơi thần thánh như thế này, là xúc phạm tới thần linh, bức tranh này nên treo ở nhà tắm thì hơn." Và thế là giáo hoàng đưa ra yêu cầu hoang đường với Michelangelo, buộc ông phải sửa lại tranh cho tất cả mặc quần áo. Michelangelo thẳng thừng từ chối: "Đức cha, người hãy di lo chuyện linh hồn của con người đi, còn xác thịt thì để cho thần." Sau đó ông vẽ tên quan tư tế nịnh nọt ấy vào trong tranh. Nghe nói kẻ bị rắn độc cuốn vào người gốc dưới phía trái tranh chính là họa hình của tên a dua xúc xiểm đó.



## Raphael

Raphael (1483 – 1520) là họa sĩ thời Phục Hưng ở Ý, từ nhỏ đã theo học thầy dạy họa trong cung đình. Ông được trời phú cho tài năng nghệ thuật phi phàm. Ông đã kế thừa những đặc trưng nghệ thuật của các bậc thầy hội họa, nghiêm túc nghiên cứu mài dũa, đúc rút những tinh túy của những người đi trước, đặc biệt là cầu từ của Leonardo da Vinci và cách thể hiện hình thể con người của Michelangelo, dần hình thành phong cách theo tinh thần cổ điển của riêng mình. Từ đó ông có chỗ đứng ngang tầm với Leonardo da Vinci và Michelangelo.

Năm 1509, ông nhận lời mời của giáo hoàng tối vê bích họa cho Tòa Thánh Vatican. Trong các tác phẩm được ông hoàn thiện, bức bích họa ở Phòng Kí Danh là xuất sắc nhất. Tranh rộng khắp bốn bức tường và trần nhà, lần lượt thể hiện bốn lĩnh vực đời sống tinh thần của con người: thần học, triết học, thi học và luật học. Tác phẩm không chỉ có phong cách hội họa mang dấu ấn riêng mà còn rất hài hòa với các đặc điểm kiến trúc vốn có. Bức tranh vừa trang trọng vừa phong phú đa dạng. Đồng thời, ở La Mã, Raphael còn sáng tác nhiều bức bích họa xuất sắc khác. Tác phẩm của ông được đánh giá là đỉnh cao của nghệ thuật.

## Tượng Đức Mẹ của Raphael

Năm 1504, ông tới Florence và sáng tác hàng loạt tượng Đức Mẹ. Số lượng tượng này nhiều đến nỗi ngày nay người ta vẫn chưa tính được hết. Tượng Đức Mẹ vừa có sự dịu dàng của người mẹ, vẻ đẹp hình thể nữ tính thể hiện tư tưởng của chủ nghĩa nhân văn, vừa thể hiện sự vĩ đại và niềm hạnh phúc của tình mẹ. Những bức tượng Đức Mẹ đã mang lại danh tiếng cho Raphael. Nghe nói tượng Đức Mẹ của ông phảng phất nét đẹp của những người phụ nữ Ý, khiến người xem cảm nhận được sự ấm áp và nồng nàn của tình mẹ, đến nỗi ở nhiều nơi trên đất châu Âu, khi ngợi ca một người phụ nữ đẹp, người ta thường thốt lên: "Có vẻ đẹp như Đức Mẹ của Raphael."

## Savonarola

Girolamo Savonarola (1452—1498) là nhà cải cách tôn giáo Ý. Năm 1481 ông được mời tới tu viện San Marco ở Florence đảm nhiệm chức giám mục. Ông chủ trương xây dựng lại đạo đức xã hội, phản đối thói xa hoa, truy lục của lũ nhà giàu. Ông được người dân kính trọng và yêu mến.

Năm 1491, ông được thăng chức làm tu viện trưởng tu viện San Marco. Ba năm sau, vua nước Pháp Charles VIII xâm lược Ý, gia tộc Medici đầu hàng, Savonarola trở thành lãnh đạo tinh thần trong cuộc khởi nghĩa của dân chúng thành thị. Ông tuyên bố thời đại hoàng kim của Florence đã tới. Ông lãnh đạo dân chúng đánh đuổi gia tộc Medici, khôi phục chính thể cộng hòa Florence trước đây.

Năm 1497, Savonarola lãnh đạo cải cách tôn giáo, tiêu hủy chúa báu, các đồ xa xỉ, quần áo hoa lệ và những cuốn sách bị coi là làm băng hoại thuần phong mĩ tục..., cấm âm nhạc đời thường mà chỉ tán đồng việc tấu hát thánh ca. Đồng thời ông cải cách quản lý hành chính và chế độ tô thuế, muốn tạo dựng một xã hội thần quyền thống trị, giản dị và sùng đạo.

Savonarola còn nghiêm khắc chỉ trích giáo hoàng, nên đến năm 1497 bị khai trừ ra khỏi giáo hội. Một năm sau, giáo hội liên kết với gia tộc Medici, lợi dụng cảnh đói khổ, kích động quần chúng tấn công vào tu viện San Marco, giặc mộng về nền cộng hòa của Savonarola tan rã, ông bị xử hỏa thiêu.



## Rabelais và "Truyện người khổng lồ Gargantua và Pantagruel"

Rabelais là học giả nổi tiếng thời kì Phục Hưng. Ông sinh năm 1494 ở một thành phố miền trung nước Pháp, từng làm tu sĩ trong tu viện, chịu sự ràng buộc của giáo quy. Rồi ông bắt đầu học tiếng Hy Lạp với mong muốn hiểu văn hóa Hy Lạp và La Mã cổ đại. Sau đó, Rabelais theo Đại giáo chủ tới La Mã, thăm nơi phát tích văn hóa Phục Hưng ở Ý, thăm rất nhiều người nổi tiếng, các danh thắng cổ, học tập nhiều tri thức như tôn giáo, triết học, số học, âm vận, pháp luật, khảo cổ, thiên văn... và trở thành một người có kiến thức sâu rộng. Thiên tài này sau đó tới Paris để học y, không những lấy được học vị thạc sĩ và tiến sĩ mà còn dũng cảm giải phẫu tử thi của những phạm nhân bị giáo hình.

Tác phẩm nổi tiếng của ông là tiểu thuyết trường thi "Truyện người khổng lồ Gargantua và Pantagruel". Bộ tiểu thuyết vạch trần bộ mặt đen tối và mục ruỗng của giáo hội thời trung cổ, hướng tới chủ nghĩa nhân văn và sự giải phóng

con người. Nhưng cũng chính vì tư tưởng này mà tác phẩm gặp phải vô vàn khó khăn trắc trở trong quá trình xuất bản và lưu hành. 20 năm sau khi được hoàn thành, tác phẩm mới đến được với công chúng. Vài năm sau, cuối cùng cuốn tiểu thuyết này cũng giành được chiến thắng và thành công. Sau khi chính thức xuất bản, nó đã một thời làm mưa làm gió trên văn đàn. Mấy trăm năm qua, tiểu thuyết được xuất bản ra nhiều thứ tiếng với hơn 200 bản dịch, trở thành tác phẩm lưu truyền hậu thế.



## Nicolaus Copernicus, nhà thiên văn học vĩ đại

Năm 1473, Nicolaus Copernicus sinh ra ở Ba Lan, mất năm 1543. Ông đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp nghiên cứu thiên văn. Với tài năng nổi bật và lòng dũng cảm phi thường ông đã tìm ra bí mật của vũ trụ, đặt nền móng cho thiên văn học cận đại. Ngoài ra, Nicolaus Copernicus còn viết tác phẩm "Bản vẽ sự chuyển động của thiên thể". Đây là "Tuyên ngôn độc lập" của khoa học tự nhiên. Nhờ thành tựu kiệt xuất này mà Copernicus trở thành một trong những nhà khoa học vĩ đại nhất trong lịch sử phát triển khoa học của nhân loại.



## Giordano Bruno kế thừa học thuyết của Copernicus

Giordano Bruno (1548-1600) là nhà khoa học và nhà triết học người Ý, người phát biểu tác phẩm nổi tiếng "Bản vẽ vũ trụ vô hạn và đa thế giới", nối tiếp và phát triển thêm học thuyết của Copernicus. Ông cho rằng vũ trụ là vật chất, vô hạn và vĩnh hằng, không có trung tâm, trong vũ trụ có vô số các thiên thể tương tự như trong Thái Dương Hệ của chúng ta. Các thiên thể này vận hành theo quy luật của riêng mình. Trái Đất chỉ như một hạt cát giữa vũ trụ mênh mông. Trái Đất quay quanh Mặt Trời. Mặt Trời chỉ là trung tâm của Hệ Mặt Trời, chứ không phải là trung tâm của cả vũ trụ.

Những phát biểu của Bruno phủ nhận triết để "Thuyết địa tâm", gây ra sự thù hận và trả thù diên cuồng của Tòa án Giáo lí La Mã. Năm 1592, ông bị bắt vào ngục vì tội chống lại Kinh Thánh. Dù chịu đựng sự giàn vòi nhưng ông vẫn kiên trì với chân lí, cuối cùng vào tháng 02 năm 1600, ông bị xử hỏa thiêu tại quảng trường Campo de' Fiori.

## Kính viễn vọng của Galileo

Kính viễn vọng của Galileo là loại kính viễn vọng khúc xạ. Ông lấy một thấu kính lồi làm vật kính và một thấu kính lõm làm thị kính, ánh sáng phản xạ của đối tượng quan sát sẽ tới vật kính (một thấu kính bằng thủy tinh), ánh sáng từ vật kính sẽ khúc xạ và tập trung lên tiêu điểm, hình thành hình ảnh của vật quan sát, ở đây thị kính sẽ phóng to và đưa vào mắt người.

Chi phí cho kính viễn vọng của Galileo rất ít, chỉ cần mua một thấu kính lồi có đường kính và tiêu cự to làm vật kính và một thấu kính lõm có đường kính và tiêu cự nhỏ làm thị kính, sau đó dùng keo và tạo rãnh để đặt hai thấu kính vào hai đầu của cuộn giấy bìa cứng rồi làm một cái giá đỡ đơn giản, thế là đã làm xong một kính viễn vọng có thể thấy cả những dãy núi trên mặt trăng hay những vi sao trong dải ngân hà. Galileo đã dùng chiếc kính viễn vọng này để quan sát và khám phá ra những điều đáng kinh ngạc.

Cần phải lưu ý, dùng quan sát Mặt Trời bằng kính viễn vọng vì Mặt Trời nóng bỏng sẽ đốt cháy mắt bạn.

## Văn hóa Phục Hưng thúc đẩy khoa học phát triển

Phong trào văn hóa Phục Hưng còn thúc đẩy nền khoa học tự nhiên thế kỷ 16 phát triển. Khoa học tự nhiên thời kì này dựa trên cơ sở quan sát và thực nghiệm, đạt được những "trái ngọt" trên tất cả các lĩnh vực, mở ra tấm gương chiếu rọi quy luật khách quan của thế giới, chống lại thần học và triết học kinh viện, thúc đẩy giải phóng tư tưởng con người, là căn cứ khoa học cho sự ra đời của chủ nghĩa duy vật mới.

Các nhà khoa học tự nhiên thời kì này ngoài Copernicus, Galileo còn có nhà thiên văn học, nhà toán học nổi tiếng người Đức Kepler. Ông đã phát triển quy luật vận động của các hành tinh trên học thuyết của Copernicus, được người đời sau đặt tên là "Ba định luật của Kepler". Bác sĩ Tây Ban Nha Miguel Servet phát hiện ra vòng tuần hoàn nhỏ của máu giữa tim và phổi, chính phát hiện này đã mở đường cho sự phát triển về lý luận vòng tuần hoàn của cơ thể. Sau này bác sĩ William Harvey tiếp tục nghiên cứu và sáng lập học thuyết vòng tuần hoàn của máu.

## Trái táo và Newton

Ba tháng trước khi Newton ra đời, bố của ông mất. Sau mẹ cải giá, ông được bà ngoại nuôi dưỡng. Tốt nghiệp trường Cambridge, ông ở lại trường giảng dạy, sau đó vì bệnh dịch hạch bùng phát ở London nên tới nông trại của mẹ tránh tạm.

Có một lần ông bị thu hút bởi một hiện tượng mà ai nấy đều cho là bình thường: một trái táo chín rơi xuống đất, ông ngồi dưới gốc cây suy tư. Tại sao trái táo lại rơi xuống đất mà không bay lên trời? Chắc chắn là có một lực nào đó đã hút nó, liệu lực này có khả năng khống chế được Mặt Trăng không? Theo cách suy nghĩ này, ông đã phát hiện ra "Định luật vận vật hấp dẫn", giải thích quy luật vận động của tất cả các thiên thể mà con người biết đến thời bấy giờ. Với lòng ham học hỏi và tìm tòi, Newton đã bước những bước dài trên con đường khoa học, và trở thành một nhà khoa học được thế giới công nhận. Nhưng ông rất khiêm tốn: "Tôi nhìn xa rộng không phải vì tôi cao lớn mà vì tôi đứng trên vai những người khổng lồ."

Ngày 20 tháng 3 năm 1727, Newton qua đời, hưởng thọ 84 tuổi.



## **Chương 2: Cải cách tôn giáo**

### **Nội dung chính:**

#### **Từ Erasmus tới Luther**

Thời Phục Hưng, Erasmus là một trong những người đầu tiên vạch trần bộ mặt đen tối và xấu xa của giáo hội.

#### **Luận cương 95 điều của Luther**

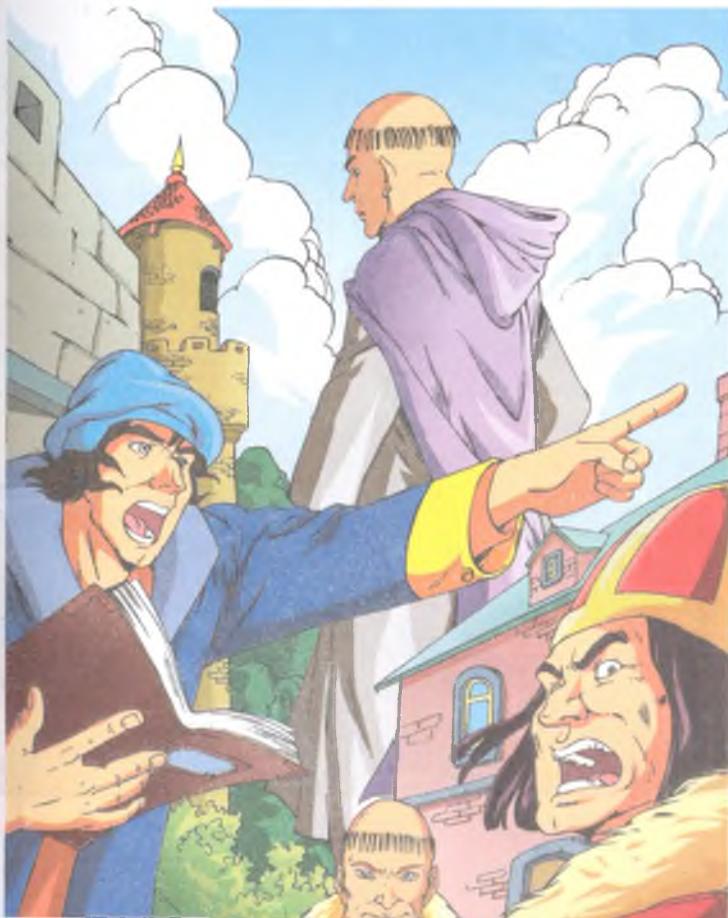
Martin Luther đã dấy lên một phong trào cải cách tôn giáo rầm rộ.

#### **Báo táp cải cách tôn giáo**

Luận cương 95 điều của Luther đã thức tỉnh những giáo dân mê muội và khiến cho Tòa án Giáo lí La Mã vô cùng kinh hãi.

#### **Cuộc tranh biện công khai tại Leipzig**

Trong cuộc tranh biện công khai tại Leipzig, Martin Luther đã kiên trì bảo vệ chân lí, không hề lùi bước, nhưng liệu thắng lợi cuối cùng có thuộc về ông?



## Từ Erasmus tới Luther

Chính vào lúc phong trào văn hóa Phục Hưng đang phát triển như vũ bão, nền văn học và nghệ thuật đã đạt đến những đỉnh cao của nhân loại thì nhà cầm quyền của các nước châu Âu lại phát động chiến tranh nhằm tranh giành quyền lực.



Ngay sau thất bại nặng nề trong cuộc chiến Trăm Năm với Pháp, nước Anh lại xảy ra nội chiến, lịch sử gọi đây là "Cuộc chiến Hoa hồng".



HÌ VỌNG CHUYỆN  
NÀY SẼ KHIÊN  
CUỘC CHIẾN SỚM  
KẾT THÚC.

CHÚNG TA  
KHÔNG THỂ CAN  
THIỆP VÀO TRIỀU  
CHÍNH, CHỈ CÓ  
THỂ CẦU CỨU  
THƯỢNG ĐỀ.

NHƯ VẬY LÀ SAU KHI  
DÁNH BẠI RICHARD II,  
HENRY CỦA NHÀ  
LANCASTER  
SẼ KÈ TỤC  
VƯƠNG VỊ Ư?



CHÚC MỪNG  
VUA HENRY VII,  
HOÀNG ĐỀ ANH  
VĂN TUỆ!

VĨ HẠNH PHÚC CỦA NHÂN DÂN, ĐỂ KHÔNG  
CÒN CHIẾN TRANH NỮA, CẦN PHẢI HÒA GIẢI  
MỒI MẪU THUẦN GIỮA NHÀ LANCASTER VÀ  
NHÀ YORK. TA QUYẾT ĐỊNH LẤY ELIZABETH  
CỦA GIA TỘC YORK LÀM VỢ.



THÈ THÌ HAY QUÁ! GIÁO HỘI  
SẼ CHÚC PHÚC CHO NGÀI VÀ  
NƯỚC ANH.

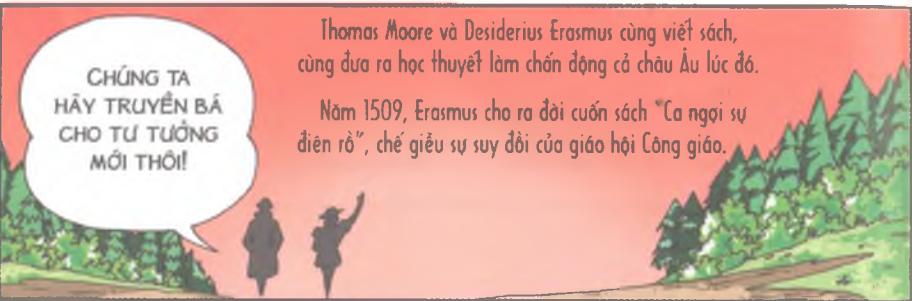
Năm 1485, "Cuộc chiến Hoa hồng"  
kéo dài 30 năm cuối cùng đã kết thúc.  
Vua Henry VII và Elizabeth của gia tộc  
York đã kết nhân duyên, nước Anh  
cuối cùng cũng thống nhất.



Năm 1509, vua Henry VIII lên ngôi, ông là người thích liệc tùng, rất có hưng thú với văn học nghệ thuật nhưng không nhiệt tình sùng bái Công giáo.







Tại Đại học Wittenberg, nước Đức  
(đế quốc La Mã Thần thánh)

GIÁO SƯ  
LUTHER,  
THẨM NGHĨ  
GÌ VỀ CUỐN  
SÁCH NÀY?

MỌI NGƯỜI  
NÓI ĐỀN CUỐN  
“CA NGÔI SỰ  
DIỄN RỎ” Ủ?

CUỐN SÁCH  
BÓC TRẦN  
SỰ THAM  
LAM CỦA  
GIÁO HOÀNG  
LA MÃ.

ĐÚNG THẬT! GIÁO HỘI  
LA MÃ ĐÚNG LÀ HỦ BẠI  
TỐI TÂN GỐC RẼ...

### IN ÁN BẰNG ÂM BẢN KHẮC GỖ

Thời xưa, khi muốn xuất bản sách, người ta dùng bút viết tùng chữ mực. Về sau, cách in bằng âm bản khắc xuất hiện. Thời Tống ở Trung Quốc đã xuất hiện cách in sách bằng âm bản khắc gỗ, nhờ đó việc xuất bản trở nên thuận lợi hơn.

Khoảng năm 1445, Johannes Gutenberg người Đức đã phát minh ra máy in chữ. Ông dùng than chì làm con chữ in, ghép thành miếng rồi đem in với số lượng lớn. Nhờ phát minh này mà ngành in án phát triển vượt bậc. Sách in nhanh và nhiều hơn, thuận tiện cho người đọc hơn, giúp văn hóa châu Âu được truyền bá sâu rộng hơn.



▲ Con chữ khắc thời nhà Thanh.



KHÔNG THỂ ĐẾ  
TIẾP TỤC NHƯ VẬY,  
MÌNH CẦN GÓP  
SỨC ĐỂ CAO GIÁO  
LÍ THẬT SỰ CỦA  
KINH THÁNH.

Martin Luther là nhân vật  
trung tâm của cải cách tôn  
giáo tại châu Âu.

## Luận cương 95 điều của Luther

Năm 1483, Luther ra đời ở  
thành phố mô Isley, nước Đức.



NHƯNG CON THÍCH HỌC  
HƠN LÀ KIÊM TIỀN.

THẾ THÌ SAU NÀY CON HÃY  
LÀM LUẬT SƯ NHÉ! VỪA KIÊM  
ĐƯỢC TIỀN LẠI VỪA CÓ ĐỊA VI  
XÃ HỘI, BỐ SẼ ĐƯỢC NỞ MẶT.



Năm 5 tuổi, Luther đã bắt đầu đi học,  
năm 18 tuổi ông vào Đại học Erfurt,  
4 năm sau giành được học vị thạc sĩ.  
Sau đó, ông tiếp tục học luật như niềm  
mơ ước của bố, nhưng...



MÌNH LẠI THÍCH  
CHUYÊN NGÀNH  
THẦN HỌC, NHƯNG  
BỐ KHÔNG CHO...

Năm 1512, R. Luther  
22 tuổi, một hôm mưa lớn đã  
thay đổi lối cũ.



Á! TRỜI MƯA  
TO QUÁ! SÁCH  
CỦA MÌNH UỐT  
NHEP RỒI

“**UỲ NH!**







LUTHER  
LUÔN CHĂM CHỈ,  
NGHIÊM TÚC,  
ĐÚNG LÀ ĐÁNG  
KHÂM PHỤC.



CHUYỆN GÌ THÊM NÀY?  
NHỮNG GIÁO SĨ CÔNG  
GIÁO NƠI THÁNH ĐỊA  
SỐNG NHƯ THẾ NÀY  
SAO?

Luther choáng váng khi thấy  
cánh tượng diễn ra trước mắt...

MARTIN, XIN CHÀO! NÀO, LẠI ĐÂY LÀM  
MỘT LY ĐI! VUA ANH ĐÃ GỬI TỚI RẤT  
NHIỀU CÔNG PHẨM, ĐÁNG ĐỂ CHÈ  
CHÉN MỘT CHẬP!



HA HA HA... TIẾNG LENG KENG CỦA TIỀN  
MỚI ẾM TAI LÀM SAO, ÁNH SÁNG CỦA  
VÀNG MỚI LẮP LÁNH LÀM SAO,  
TRỜI ƠI, TA YÊU TIỀN  
DIỄN CUỒNG!





LUTHER, BÊN  
GIÁO HỘI THẾ  
NÀO? CẬU ĐÃ  
THẤY THẾ NÀO  
LÀ NIỀM TIN  
THẦN THÁNH  
CHÚA?

ỒI LÀM GÌ  
CÓ NIỀM TIN  
THẦN THÁNH  
NÀO! ĐÚNG LÀ  
MỤC RUỐNG  
THỎI NÁT TÂN  
GỐC RÈ.



NGÀY NÀO  
CÙNG TỔ CHỨC  
TIỆC TÙNG, CHÈ  
CHÉN, HÀNH LỄ  
CHỈ QUÁ LOA VỒ<sup>1</sup>  
VĨNH CHO XONG.

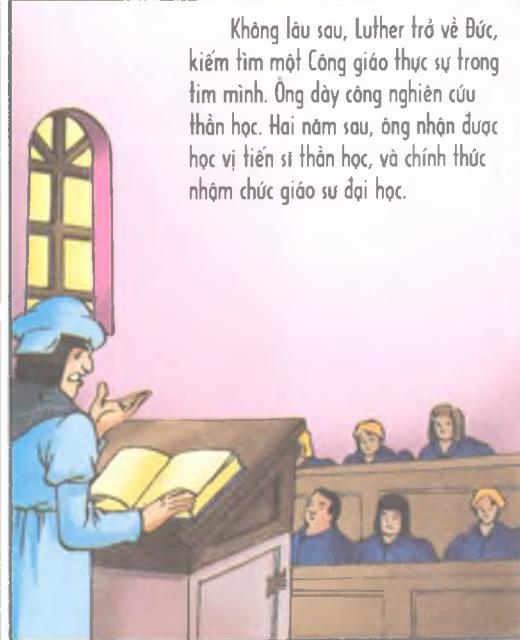
NHỮNG GIÁO  
SĨ Ở ĐÂY CHỈ  
NGHĨ TỚI TIỀN  
THÔI!

BIẾT LÀM SAO  
ĐƯỢC! QUYỀN  
LỰC CỦA GIÁO  
HOÀNG CÒN  
CAO HƠN  
CÁ VUA,

GIÁO HỘI MUỐN  
BÀNH TRƯỜNG NÊN  
PHẢI GÂY CHIẾN, ĐỂ  
TIỀN HÀNH CHIẾN  
TRANH CẨN RẤT  
NHIỀU TIỀN  
BẠC.



CHẮNG LÊ  
VƯƠNG CUNG  
THÁNH DƯỜNG  
SAN PIETRO CHỈ  
ĐƯỢC ĐÙNG ĐỂ  
KHOE KHOANG  
QUYỀN UY  
CỦA GIÁO  
HOÀNG HAY SAO?



Không lâu sau, Luther trở về Bức, kiểm tìm một Công giáo thực sự trong tim mình. Ông dày công nghiên cứu thần học. Hai năm sau, ông nhận được học vị tiến sĩ thần học, và chính thức nhậm chức giáo sư đại học.



Đồng thời,  
Luther vẫn tiếp  
tục nghiên cứu  
Kinh Thánh.

NHỮNG GIÁO LÍ CỦA  
GIÁO HỘI NGÀY NAY  
ĐÃ ĐI NGƯỢC LẠI  
KINH THÁNH.

ĐIỀU QUAN TRỌNG LÀ  
NIỀM TIN Ở CHÚA CHÚ  
KHÔNG CẦN CÂU NỆ  
NHỮNG NGHI THỨC  
XA HOA, CẦU KÌ.

Giáo hoàng lúc  
đó là Leo X, một  
người xuất thân  
tù gia tộc Medici.

CẦN BAO NHIÊU TIỀN  
ĐỂ XÂY DỰNG VƯƠNG  
CUNG THÁNH ĐƯỜNG  
SAN PIETRO? CHÚNG  
TA PHẢI NGHĨ CÁCH  
KIỂM TIỀN!

BẢO ĐỨC TỔNG  
GIÁO MỤC MAINZ  
CỦA ĐỀ QUỐC LA  
MÃ THẦN THÁNH  
MAU BÁN THÊM  
GIẦY CHUỘC  
TỘI!

VÂN, ĐỀ QUỐC  
LA MÃ THẦN THÁNH  
CÓ TIỀM LỰC NÊN  
CHỈ TRONG KHOẢNG  
THỜI GIAN NGẮN  
ĐÃ KIỂM VỀ MỘT  
KHOẢN KÈM XÙ.

### VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG SAN PIETRO

Trung tâm của giáo  
hội La Mã, được xây  
dựng trong vòng 200  
năm kể từ năm 1506.  
Cả Michelangelo và  
Raphael đều từng đảm  
trách giám sát công  
trình này. Mái vòm  
vương cung thánh đường  
do chính Michelangelo  
thiết kế.





Bức tranh mua giấy chuộc tội.





MÌNH KHÔNG THỂ CHỊU  
NỐI CÁNH NÀY NỮA.  
PHẢI VẠCH RỘ ÂM MƯU  
CỦA BỌN CHÚNG.

Ngày 31 tháng 1 năm 1517, Luther đã dán một cáo trạng chống lại việc mua bán giấy thuốc tội ngay trước cửa lòn của giáo đường Wittenberg, đó chính là "Luận cương 95 điều" nổi tiếng.

TRƯỚC CỦA  
DÁN GÌ VẬY?  
LÀ BÀI VIẾT CỦA  
GIÁO SƯ LUTHER!  
ĐỂ MÌNH XEM  
NÀO!

HÌ VỌNG  
MỌI NGƯỜI SẼ  
SUY XÉT KĨ LẠI  
QUAN ĐIỂM VỀ  
THẦN HỌC VÀ  
TÌNH HÌNH HIỆN NAY  
CỦA GIÁO HỘI.



#### CHÂN DUNG MARTIN LUTHER

Chính người có vẻ ngoài đôn hậu mộc mạc này đã thay đổi cả lịch sử của giáo hội Công giáo. Tên tuổi, dáng vẻ và bút tích của ông không chỉ tỏa sáng như vì sao trên bầu trời trung cổ mà còn mãi về sau.





"Luận cương 95 điều" của Luther được truyền bá khắp đế quốc La Mã Thần thánh. Chỉ một tháng sau, nó đã lan rộng khắp châu Âu.

Những quan điểm của Luther đã gây tiếng vang lớn và được người dân châu Âu hưởng ứng nhiệt thành. Châu Âu bước vào thời kì cải cách tôn giáo.



## Báo táp cải cách tôn giáo

Sau khi Luther đưa ra chất vấn,  
giáo hoàng La Mã...

HÙ, VÀI CÂU  
CHẤT VẤN CỦA HẮN  
THÌ LÀM SAO LUNG  
LAY NỐI ĐỊA VỊ  
CỦA TẠ?

NHỮNG QUAN ĐIỂM  
CỦA LUTHER ĐÃ ĐI  
VÀO TỪNG NGÓC NGÁCH  
CỦA CHÂU ÂU, ĐẾN  
VỚI NHIỀU TÍN ĐỒ  
CÔNG GIÁO.

NẾU CỨ TIẾP TỤC  
THÊM NÀY, E RẰNG NGƯỜI  
PHẢN ĐỘI GIÁO HỘI NGÀY  
CÀNG TĂNG, CHÚNG TA  
PHẢI NGHĨ CÁCH  
ĐÀN ÁP CHÚNG!

Tháng 9 năm 1518, Luther bị giáo hội  
triệu tập tới Augsburg để thẩm vấn.



THEO THÔNG LỆ,  
NHỮNG KẺ DÁM CHỐNG  
LẠI GIÁO HỘI LA MÃ ĐỀU  
BỊ XÚ HỎA THIẾU.

NẾU TRONG LÒNG  
NGƯỜI CÒN CÓ GIÁO  
HOÀNG THÌ HÃY RÚT  
NHỮNG LUẬN ĐIỆU  
VÔ SỈ LẠI ĐÍ!

NHƯNG...  
Tôi KHÔNG  
THỂ LÀM THÊ  
ĐƯỢC.

HƠN NỮA SAU  
NÀY TÔI SẼ TIẾP  
TỤC PHÁT BIỂU  
NHỮNG LUẬN  
ĐIỆU NÀY.



NGƯỜI KHÔNG  
CÓ QUYỀN  
PHẢN ĐỔI, MAU  
RÚT LẠI LỜI  
CỦA MÌNH!



KHÔNG!  
Tôi CÓ  
LÝ DO  
ĐỂ  
PHẢN  
ĐỔI!

TÔI KHÔNG THỂ  
ĐI NGƯỢC VỚI  
KINH THÁNH  
THỰC SỰ.

Giáo hội phán xét suốt ba ngày ba đêm nhưng cũng không thay đổi nổi quan điểm của Luther. Cuối cùng, giáo hội buộc phải thả Luther về Wittenberg.



Năm sau,  
tại giáo hội  
La Mã

SAO? HOÀNG ĐỀ  
ĐẾ QUỐC LA MÃ  
THẦN THÁNH  
BĂNG HÀ RỒI Ủ?





Ngày 12 tháng 1 năm 1519, hoàng đế đế quốc La Mã Thần thánh Maximilian I qua đời, nước Đức rối ren bởi việc thừa kế vương vị.

TÔI CHẲNG CÓ HÚNG THÚ VỚI VIỆC TRANH LUẬN VỚI GIÁO HOÀNG.



Tháng 6 cùng năm, sau khi việc lựa chọn hoàng đế kết thúc, vua Carlos I, quốc vương Tây Ban Nha thuộc gia tộc Habsburg, kế thừa vương vị hoàng đế đế quốc La Mã Thần thánh, lịch sử gọi là Charles V.

Charles V là cháu nội của hoàng đế trước, lên ngôi khi mới 19 tuổi.



CHARLES V



## Cuộc tranh biện công khai tại Leipzig

Sau khi tân hoàng đế đăng cơ không lâu, Luther lại phải tái Leipzig tranh luận với giáo sư thần học John Eck do giáo hoàng ủy thác.



Cuộc tranh biện công khai tại Leipzig diễn ra 18 ngày. Hai bên không ai nhường ai, phòn đồng dân chúng ủng hộ Luther.



Luther không ủng hộ việc dùng bao lục giải quyết vấn đề. Ông tiếp tục viết rất nhiều sách, rồi nhờ vào kĩ thuật in ấn mới để áp hành, truyền bá tư tưởng của mình, phản đối quyền lực của giáo hội.



Những tác phẩm  
thẩm đâm tư tưởng  
của Luther...



đã được truyền bá ngày càng  
sâu rộng...



gây ảnh hưởng khắp nơi.



CÀNG NGHÌ KÌ  
CÀNG THẤY  
LUTHER NÓI  
DỨNG.

ĐÚNG VẬY,  
GIÁO HỘI NÊN  
CÁI CÁCH ĐI!





Lúc này giáo hội  
La Mã phải gánh  
chịu áp lực rất lớn...



NHỮNG HỌC GIẢ  
CHÚNG TÔI ĐÃ CÔ  
HẾT SỨC RỒI...

NHỮNG NGƯỜI ỦNG HỘ  
LUTHER ĐÓNG NHƯ  
NÂM MỌC SAU MƯA,  
CHÚNG TÔI CÙNG LỰC  
BẤT TÒNG TÂM.



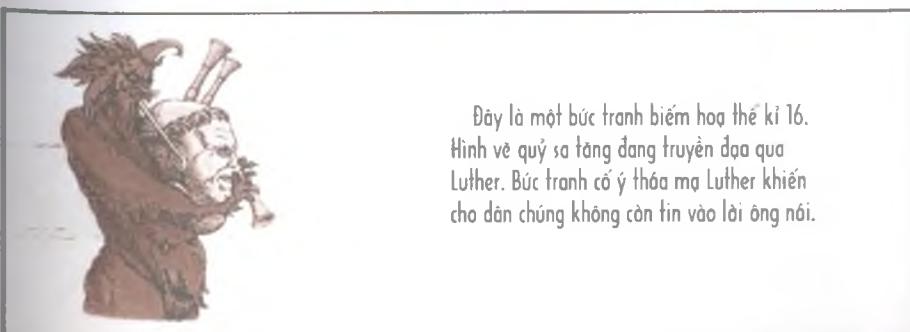
CÚ THÊ NÀY,  
QUYỀN UY CỦA  
GIÁO HOÀNG SẼ BỊ  
THÁCH THỨC.



ĐƯỢC RỒI.  
HÃY VIẾT  
THƯ CHO  
LUTHER!

LỆNH CHO HẮN  
TRONG VÒNG 60 NGÀY  
PHẢI THỬA NHẬN TỘI  
CỦA MÌNH, NẾU KHÔNG  
GIÁO HỘI SẼ RA LỆNH  
TRỰC XUẤT.

HA HA HA.  
LẦN NÀY TÊN  
LUTHER SẼ SỢ  
MẮT VĨA.



Đây là một bức tranh biếm họa thế kỉ 16.  
Hình vẽ quý sá tàng đang truyền đà qua  
Luther. Bức tranh cổ ý thóa mạ Luther khiến  
cho dân chúng không còn tin vào lời ông nói.



TRONG VÒNG 60  
NGÀY, NẾU KHÔNG  
THỦA NHẬN TỘI  
LỐI SẼ BỊ TRỰC  
XUẤT...

HA HA HA...  
GIÁO HOÀNG CUỐI  
CÙNG CÙNG TUNG  
CHIỀU BÀI CUỐI  
CÙNG.

CÁC VỊ, ĐÂY LÀ  
LỆNH TRỰC XUẤT  
CỦA GIÁO HOÀNG,  
60 NGÀY ĐÃ QUA  
ĐI, NHƯNG TỘI VẪN  
KHÔNG TỚI LA MÃ.

Nhưng Luther  
không cúi đầu...

BỞI GIÁO HOÀNG ĐÃ  
ĐI NGƯỢC LẠI KINH  
THÀNH THỰC SỰ NÊN  
ÔNG TA KHÔNG CÓ  
TỰ CÁCH ĐẠI DIỆN  
CHO CHÚA TRỪNG  
PHÁT TỎI.

HÔM NAY,  
TÔI LẤY DANH  
NGHĨA CHÚA, HỦY  
LỆNH TRỰC XUẤT  
NÀY TRƯỚC MẶT  
MỌI NGƯỜI.

VÂNG!





Charles V của đế quốc La Mã Thần thánh được đại diện các vùng miền và giới quý tộc có huân vị đề cử kế ngôi. Hoàng đế cần tôn trọng ý kiến các đại cử tri nên dù có muốn xử tội Luther cũng phải e dè.

LỆNH  
TRỰC XUẤT CỦA  
GIÁO HOÀNG ĐÃ BỊ  
THIỀU RỦI QUYỀN UY  
CỦA GIÁO HOÀNG CÙNG  
BỊ HÓA THIỀU  
THEO.



TÊN LUTHER  
NÀY ĐÚNG  
LÀ KHIỂN  
AI NÀY ĐỀU  
ĐAU ĐẦU.

HOÀNG ĐẾ,  
GIÁO HOÀNG  
LA MÃ YÊU  
CẦU CHÚNG TA  
TRỰC XUẤT  
HẮN.

PHẢI TÍNH SAO ĐÂY,  
CŨNG CẨN TÔN TRỌNG  
ĐẠI CỬ TRI CÁC NƠI,  
PHẢI NGHE XEM HỌ  
THÊ NÀO ĐÀ!



Ngày 17 tháng 4 năm 1521, Luther bị đưa tới cuộc nhóm họp của đế quốc tại Worms, để các đại cử tri xét hỏi.

LUTHER NGƯỜI CÓ  
TỰ NGUYỄN HỦY TOÀN  
BỘ ĐỒNG SÁCH ĐÓ  
KHÔNG?



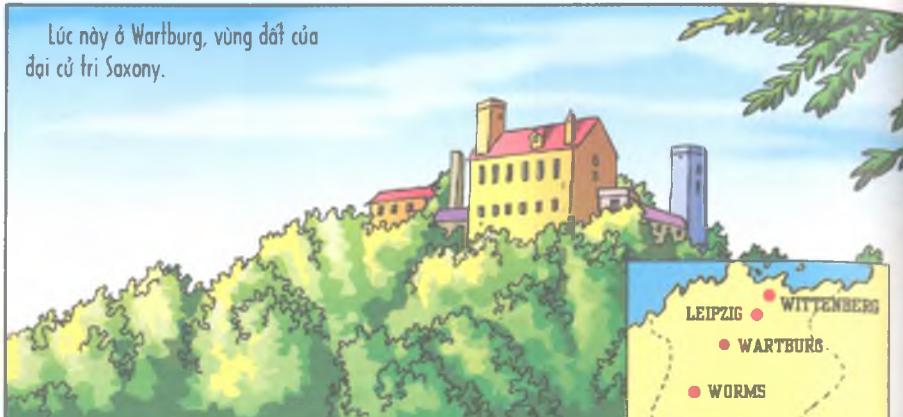
Dầu tháng 5 năm đó,  
Luther cuối cùng cũng bị  
trục xuất ra khỏi đế quốc  
La Mã Thần thánh, không  
ai được giúp đỡ Luther.



Không lâu sau,  
Luther dường như  
bốc hơi khỏi thế  
giới...



Lúc này ở Wartburg, vùng đất của  
đại công tước Saxony.



LEIPZIG • WITTENBERG

• WARTBURG

• WORMS

• AUGSBURG

GIÁO SƯ LUTHER, TÌNH HÌNH BÊN NGOÀI  
CHUA ỔN ĐỊNH, LỆNH TRỰC XUẤT CỦA  
HOÀNG ĐỀ VẪN CÒN CÓ HIỆU LỰC,  
NGÀI CỨ TẠM Ở LẠI ĐÂY!

CẢM ƠN  
NGÀI!!



Không ngờ, đại công tước Saxony lại ngầm  
bảo vệ cho Luther. Và Luther đã lánh nạn  
trong lâu đài Wartburg, chuyên tâm dịch  
cuốn Tân Ước ra tiếng Đức.

Ồ, CÂU NÀY  
PHẢI LÀ...



Luther trốn trong lâu đài hơn 10 tháng, cố hết sức dịch cuốn Kinh Thánh ra tiếng Đức. Sau khi hoàn thành, ông cho in và phát hành khắp lãnh thổ đế quốc La Mã Thần thánh.

Bản dịch của Luther nhận được sự tán thưởng của đại đa số người dân Đức, trở thành tác phẩm kinh điển của nền ngôn ngữ học Đức, ảnh hưởng sâu sắc tới văn hóa Đức.

ÔI CÂU TỪ  
NGHE MỚI  
TƯƠI ĐẸP  
LÀM SAO!

LUTHER  
ĐÚNG LÀ  
MỘT TÀI NĂNG  
TRONG LĨNH  
VỰC NGÔN  
NGỮ.

Nhưng chính quan điểm của Luther đã dấy lên cơn bão cải cách tôn giáo, vượt ra ngoài sự tưởng tượng của chính ông.

KHÔNG THỂ  
CHỊU ĐỨNG SỰ  
BÓC LỘT CỦA  
GIÁO HỘI ĐƯỢC  
NỮA!

XÔNG LÊN! GIẾT!



Khởi nghĩa của nông dân nổi lên và lan rộng, trở thành  
làn sóng chiến tranh khép đai nước, sử sách gọi là “chiến  
tranh nông dân Đức”.

Ban đầu Luther ủng hộ nông dân, nhưng sau khi chiến  
tranh lan rộng...



NHỮNG NGƯỜI  
NÔNG DÂN BỐNG  
TRỞ THÀNH NHỮNG  
KÉ KHÁT MÁU.

XIN CÁC  
LÃNH CHÚA HÃY  
GẮNG LÊN, HÃY  
TRẦN ÁP NHỮNG  
CUỘC BẠO LOẠN,  
NÔNG DÂN NHƯ  
NHỮNG CON SÓI  
BỊ MA QUÝ  
NHẬP VÀO.





Không lâu sau đó,  
cuộc khởi nghĩa nông  
dân bị sức mạnh quân  
sự hùng mạnh của các  
lãnh chúa trấn áp.

GIÁO SƯ LUTHER,  
DỪNG CHỊU ĐỘNG  
DAU DỚI MỘT MÌNH.  
HÃY DỄ EM CHIA SẺ  
CÙNG NGÀI!

Tháng 6 cùng năm, Luther lấy một  
nữ tu sĩ tên là Katharina von Bora,  
lúc đó Luther 42 tuổi.



Lúc đó, vua Pháp là Francis I đã bắt tay với đế quốc Ottoman đánh chiếm đế quốc La Mã Thần thánh, tấn công tới tận Vienna. Để đối phó với giặc ngoại xâm, Charles V buộc phải tạm thời thỏa nhận những người theo phe Luther.



Nhưng ba năm sau, khi cục diện chiến tranh bớt căng thẳng, Charles V lại ra sức chèn ép phe Luther, gây nên sự phản đối gay gắt. Sau này người ta gọi những người phản đối này là những tín đồ Tân giáo.



Chân dung nữ hoàng Elizabeth I.

#### CẢI CÁCH TÔN GIÁO Ở NƯỚC ANH

Thời kì này, nước Anh cũng dấy lên phong trào cải cách tôn giáo. Năm 1534, vua nước Anh Henry VIII đã nắm trong tay giáo hội Anh (trước kia vốn thuộc về giáo hội La Mã). Nhờ cải cách mà Anh giáo đã ra đời. Tuy nhiên, do trong giáo hội vẫn còn rất nhiều tín đồ Công giáo nên Anh giáo chưa thể thống lĩnh giáo hội cả nước. Sau này, nhờ vào sự giúp đỡ và ủng hộ của nữ hoàng Elizabeth I mà Anh giáo mới phát triển được như ngày nay.

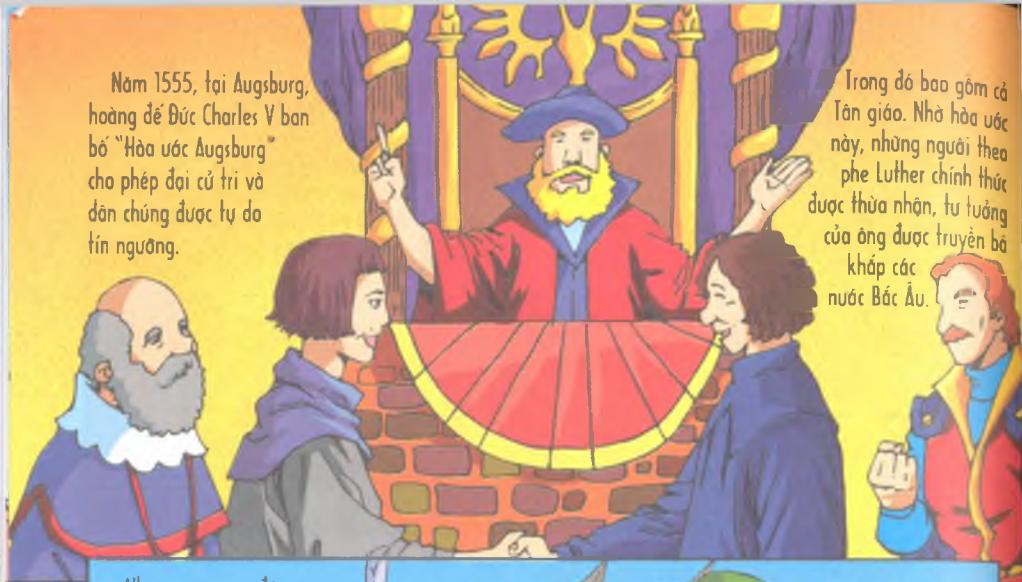




Thời xưa, giáo hoàng được xem như thần thánh. Không ai được mạo phạm giáo hoàng. Bức tranh này được sáng tác năm 1650, khắc họa chân dung một giáo hoàng giả tạo và độc ác. Thế nhưng cũng nhu những bức tranh khác, nó chưa đựng bút pháp trầm mặc, nền nã, cao quý, thể hiện rõ địa vị tôn quý của giáo hoàng.

Năm 1555, tại Augsburg, hoàng đế Đức Charles V ban bố "Hà ước Augsburg" cho phép đại cử tri và dân chúng được tự do tín ngưỡng.

Trong đó bao gồm cả Tân giáo. Nhờ hòa ước này, những người theo phê Luther chính thức được thừa nhận, tư tưởng của ông được truyền bá khắp các nước Bắc Âu.



Nhưng ngay sau đó, mâu thuẫn giữa tôn giáo mới và cũ bùng nổ, sự sáu gọi đây là "Cuộc chiến 30 năm".



### DÒNG TÊN

Được sự cho phép và phê chuẩn của Tòa thánh La Mã, Ignacio de Loyola người Tây Ban Nha đã tiến hành cải cách tôn giáo.

Sứ mệnh của Dòng Tên là dẫn dắt tín đồ tuân thủ theo đức tin Thiên Chúa thực sự và phái rất nhiều giáo sĩ đi truyền bá đạo Thiên Chúa khắp nơi trên thế giới.

St. Francois Xavier của Dòng Tên đã từng tới các nước phương Đông như Trung Quốc, Ấn Độ để truyền giáo, nhờ thế, các tín đồ Thiên Chúa tại các nước phương Đông mới dâng dǎo như ngày nay.



## Cải cách tôn giáo

Khi nền văn hóa châu Âu dần phục hồi sức sống thì cũng là lúc rạn nứt xuất hiện. Vết rạn nứt lớn nhất nằm trong linh vực tâm linh, cũng chính là đức tin của con người. Đầu thế kỉ thứ 16, giáo hội La Mã thối nát mục ruỗng, phai bùn bộ mặt xấu xa tột cùng. Một giáo sĩ người Đức tên là Martin Luther bất bình trước cảnh tượng đó nên đã khiêu chiến với giáo hội Công giáo La Mã nhằm cứu rỗi con người khỏi vòng tội lỗi. Lịch sử gọi đây là “Cuộc cải cách tôn giáo”.

Sự ra đời của Cải cách tôn giáo gắn liền với phong trào Phục Hưng. Các nhà văn, nhà thơ và các nghệ thuật gia của thời kì Phục Hưng đã dùng các hình thức khác nhau để khắc họa một cách sinh động bộ mặt xấu xa của giáo hội Công giáo thời ấy. Qua cách nghiên cứu Kinh Thánh bằng tiếng Hy Lạp, họ đã phát hiện ra rất nhiều điểm khác nhau giữa Kinh Thánh của đạo Cơ Đốc nguyên thủy và kinh Phúc Âm lừa gạt con người của giáo hội bấy giờ. Đây cũng chính là

những căn cứ vững chắc mà các nhà cải cách tôn giáo dùng để phản đối những hành động của giáo hội Công giáo lúc đó.

Nước Đức khi ấy không thống nhất mà bị chia cắt thành nhiều lãnh địa, nhiều bang có diện tích nhỏ. Nhiều quý tộc có tước vị của các bang quốc này ủng hộ Luther. Họ mong thoát khỏi sự thống trị của giáo hội Công giáo để nắm nhiều quyền lực chính trị hơn.

Dưới những áp lực khách quan và chủ quan như vậy, Toà án Giáo lí buộc phải nhượng bộ. Cuộc cải cách tôn giáo bùng nổ và nhanh chóng lan rộng khắp lục địa châu Âu.

## Desiderius Erasmus

Erasmus (1466 – 1536) là một triết gia người Hà Lan, một trong những nhân vật đại diện cho phong trào nhân văn chủ nghĩa ở châu Âu đầu thế kỉ 16. Erasmus có tài năng thiên bẩm và học thức uyên bác, thông hiểu cổ văn và Kinh Thánh. Ông đưa ra những kiến giải độc đáo bằng ngòi bút sắc sảo đầy trí tuệ của mình và nhận được sự tán thưởng của cả giới văn nghệ lẫn tôn giáo.

Mùa hè năm 1504, Erasmus tình cờ đọc được những chú giải và bình luận về kinh Tân Ước của Lorenzo Valla trong thư viện của một tu viện trên đất Ý. Ông cảm thấy vô cùng hứng thú nên đã thu thập và tìm đọc những phiên bản khác, tham khảo thêm tác phẩm của những người đi trước để biên soạn cuốn “Tân Ước” bằng tiếng Hy Lạp. Cuốn sách chủ yếu viết bằng tiếng Hy Lạp, có đối chiếu với tiếng Do Thái cổ kèm theo phần dịch và giải thích bằng tiếng La Tinh của riêng ông.

## TÙ BIỂN BÁCH KHOA LỊCH SỬ BỎ TÚI

### “Địa đàng trần gian” (Utopia) của Thomas Moore

Thomas Moore đã miêu tả địa đàng trần gian là một xã hội của đạo đức cao quý, chân thực và hiền lương. Đó là xã hội theo chế độ công hữu, ở đó toàn bộ của cải tài sản đều thuộc sở hữu toàn dân, người người bình đẳng. Đồng thời nơi ấy có nguồn vật chất phong phú đầy đủ, ai cũng có thể lấy dùng khi có nhu cầu nên chẳng cần phải rắp tâm âm mưu chiếm hữu tài sản làm của riêng. Bởi thế, địa đàng trần gian không còn tham lam, đần áp, bạo tàn hay bất bình đẳng.

Ngoài ra, trong xã hội lý tưởng đó của Thomas Moore, quan chức do dân bầu ra, vì vậy họ phải tự nghiêm khắc chấp hành pháp luật, chí công vô tư, chịu sự ràng buộc và đốc thúc có hiệu quả của một chế độ hoàn thiện và cẩn mật. Quan chức không được phép lợi dụng chức quyền để mưu lợi cá nhân.

Xã hội lý tưởng này không thể thành hiện thực vào thời điểm đó nên bi coi là “Chủ nghĩa xã hội không tưởng”. Những tư tưởng về chế độ công hữu đã có ảnh hưởng sâu sắc tới những thế hệ sau.

## Địa đàng trần gian là không lường

Etienne Cabet - người theo chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp vào thế kỷ thứ 19 - đã đánh giá tác phẩm "Địa đàng trần gian" một cách tinh tế và sâu sắc.

Ông khẳng định cuốn sách chứa đựng trí tuệ sâu sắc giúp thức tỉnh con người, đặc biệt tán thành chủ trương về chế độ công hữu. Tuy nhiên, "Địa đàng trần gian" vẫn còn những hạn chế về mặt tư tưởng, ví dụ Moore ngợi ca chủ nghĩa khổ hạnh của tôn giáo (có lẽ do ông là một tín đồ sùng đạo Cơ Đốc). Nhưng điều này mâu thuẫn với lý thuyết của chủ nghĩa khoái lạc mà Moore đề xướng trong tác phẩm của mình. Hơn nữa, Moore đã lấy khoái lạc làm khái niệm dạo đức hạt nhân, khiến cho giả thiết của ông càng thêm lung lay.

Ngoài ra, học thuyết này còn có một vài điểm phiến diện khi miêu tả về chế độ công hữu, chủ nghĩa quân bình được xây dựng trên sức sản xuất lao động thấp, lao động thủ công nghiệp nên không thể tồn tại trên thực tế. Moore cũng chưa chỉ ra được phương thức thực hiện dạo đức lý tưởng, điều này có liên quan tới những hạn chế của thời đại ông sống, cho nên xã hội lý tưởng mà ông miêu tả chỉ là một giấc mơ ngọt ngào.

## Cơ hội của Martin Luther

Sau khi tốt nghiệp đại học, Martin Luther định theo lời bố học luật nhưng nhiều sự việc liên tiếp nhau khiến ông thay đổi vận mệnh của mình. Năm 1505, trong lúc cấp bách, ông đã thề với Chúa rằng chỉ cần bình an vỗ sự sẽ trở thành tu sĩ. Vì thế, bất chấp sự phản đối của cha, Martin vẫn lựa chọn làm tu sĩ trong tu viện.

Nhưng cuộc sống của tu sĩ không thuần khiết như ông nghĩ, ông thấy thất vọng vì sự chay lười, hủ bại của giới tăng lữ. Trong quá trình khổ hạnh tu hành và dần vật chuộc lỗi, Martin Luther đã ngộ ra những chân lý mới. Ông kể, khi ông đang thành kinh quy mop lè lết theo những bậc thang mà Chúa Jesus đã từng qua ở La Mã, mong mỏi sẽ thoát được khổ hình nơi địa ngục thì một câu trong Kinh Thánh đã mang đến cho ông ánh sáng: "Người tốt được sinh ra bởi đức tin". Thế là ông đã ngộ ra đức tin thành kinh mới, ông viết: "Từ đó tôi thấy mình như được sống lại... Cuốn Kinh Thánh như hiện ra trước mắt tôi, tôi lướt đọc thì thấy đâu đâu cũng có những câu tương tự". Câu nói "người tốt được sinh ra bởi đức tin" đã trở thành hạt nhân tư tưởng của Martin Luther.

## Tư tưởng thần học của Martin Luther

Luther không chỉ là nhà lãnh đạo của sự nghiệp cải cách tôn giáo, mà còn là nhà thần học vĩ đại, những nhận thức và đánh giá của ông về thần học có ảnh hưởng to lớn tới người đời sau.

Ông chia thần học ra làm hai loại, một là thần học Vinh quang và hai là Thần học Thánh giá, ông phân loại trước và khẳng định loại sau.

Thần học Vinh quang xuất phát từ sự sáng tạo của các thần, nó dựa vào quan niệm "thánh thần tạo ra vũ trụ" để chứng minh một cách lí tính sự tồn tại của thần thánh, từ đó nắm giữ những "đặc tính của thần". Các nhà thần học thời Trung Cổ tôn thờ học thuyết này. Luther phê phán thần học Vinh quang. Ông cho rằng nó vô lí, mâu thuẫn, bởi quan điểm này không những đánh giá quá cao lí trí mà còn nâng những vật "được tạo ra" lên ngang tầm thần thánh, đường như con người có thể thấy được bản chất của đấng tối thượng thông qua đặc điểm của những vật "được tạo ra" ấy. Bởi vậy, trên thực tế, thần học Vinh quang để cao lí tính của con người, thần thánh hóa sự ki diệu của vũ trụ, mang thần tính sâu xa không thể đóng đếm nổi. Thần tính là thứ mà lí tính con

người không thể với tới được, nhận thức của con người phải thông qua sự gợi mở, giác ngộ của đấng linh thiêng, nếu không, con người không thể biết được ý chỉ của thần thánh.

Luther cho rằng, con người nên nhìn Chúa qua cây thập tự: Chúa Jesus bị đóng đinh trên cây thập tự là một đấng cứu rỗi cho đám đông tội lỗi. Jesus không chỉ là một đức Chúa cao xa với voi với trí tuệ hơn người mà còn có quyền năng tuyệt đối. Như vậy con người mới nhận ra rằng, phải chịu đựng đau khổ mới mong được giải thoát, khổ hạnh có ý nghĩa và giá trị vĩnh cửu sâu xa. Vì thế phải chịu khổ nạn như Chúa Jesus thì mới hiểu được tình yêu thương sâu sắc của đấng linh thiêng dành cho con người, mới thông tỏ niềm vinh quang của Chúa, mới linh hội được ân điển mà Chúa ban tặng. Từ đó mới chân thành tin tưởng dựa vào nơi Chúa. Đức tin trung thành này liên quan đến "nhân nghĩa" của Thượng đế, từ đây, chúng ta có thể thoát khỏi tội lỗi của bản thân. Đó chính là tư tưởng trung tâm của Thần học Thánh giá mà Luther đeo đuổi. Đây cũng chính là khái niệm "nhân nghĩa bởi đức tin".



## Martin Luther phát động cải cách tôn giáo

Martin Luther (1483 – 1546) là người phát động phong trào cải cách tôn giáo nước Đức thế kỷ 16, cũng là người đặt nền móng cho phái Tin Lành Luther.

Luther sinh ra trong một ngôi làng trên một ngọn núi nhỏ phía Đông nước Đức. Sau khi tốt nghiệp đại học, Luther vào tu viện để theo học Thần học và làm tu sĩ. Năm 27 tuổi, tận mắt chứng kiến sự hủ bại của giáo hội Công giáo, ông quyết tâm cải cách tôn giáo với mong muốn thay đổi hiện trạng xa hoa, mục ruỗng của giáo hội lúc bấy giờ.

Luther tự lập nên học thuyết tôn giáo của riêng mình. Ông cho rằng linh hồn con người có được giải thoát hay không hoàn toàn dựa vào đức tin của người đó chứ không phải những nghĩ

thức ban ân rutherford rà của giáo hội. Điều này đã phủ định về căn bản đặc quyền của giáo hội và tầng lớp giáo sĩ, vì thế, Luther bước vào con đường đấu tranh không mệt mỏi với giáo hội...

Năm 1520 là năm mà học thuyết của Luther được truyền bá rộng rãi nhất và cũng là năm Luther phải đấu tranh với giáo hội khốc liệt nhất. Tòa án Giáo lí yêu cầu Luther phải viết thư sám hối nếu không sẽ bị khai trừ và trục xuất, cuộc chiến không gươm đao giữa hai bên càng lúc càng gay gắt. Nhưng trước những uy hiếp, đe dọa, Luther không hề sợ hãi hay nao núng. Sự phản kháng mãnh liệt của Luther đã châm ngòi cho phong trào cải cách tôn giáo ở Tây Âu, xóa bỏ vĩnh viễn nền thống trị thần quyền của giáo hội Công giáo La Mã với các nước Tây Âu.

## Giấy chuộc tội

Giấy chuộc tội là một loại giấy tờ mà giáo hội La Mã phát hành cho các tín đồ Công giáo vào thời trung cổ, dùng để xá miễn tội lỗi cho tất cả tín đồ mắc tội (tội hằng ngày không tuân thủ đầy đủ giáo quy của giáo hội, chứ không phải những tội ác như cướp bóc, giết người...). Việc phát hành một lượng lớn giấy chuộc tội đã dẫn tới rất nhiều vấn nạn xã hội.

Giấy chuộc tội làm người ta nghĩ rằng cứ dùng tiền là có thể mua được sự khoan dung của Thượng đế trước những lỗi lầm của mình. Cách làm này của giáo hội khiến Luther căm phẫn, bởi vì ông biết rằng giáo hội chỉ dùng thủ đoạn bỉ ổi này để thu về những khoản lợi lớn. Điều này đồng nghĩa với việc đối xử tôn giáo bất công, thừa nhận đặc quyền của kẻ giàu, là sự

lừa gạt tín đồ và sỉ nhục Công giáo. Vì thế Luther đã phát động một cuộc tranh biện, hi vọng mọi người sẽ được giác ngộ, nhưng ông lại bị chỉ trích là phần tử đi ngược giáo lí, cuối cùng bị khai trừ khỏi giáo hội.



## Sau khi Luther phát biểu “Luận bằng 95 điều”

Luận bằng 95 điều mang tính thách thức của Luther được dán trước cửa lớn của giáo đường nhưng không một ai đứng ra phản bác, không một ai dám công khai tranh biện với ông. Nhưng những nội dung chất vấn đó đã lan truyền khắp nơi, Tòa án Giáo lí bị một phen hoảng hốt, bèn lệnh cho ông tới La Mã để thẩm vấn và trả lời chất vấn. Sau đó, khi những quý tộc ủng hộ Luther đứng ra làm trung gian, Tòa án Giáo lí mới quyết định cho Luther được ở lại Đức để thẩm vấn. Đại diện của giáo hoàng quyết định kiểm tra đức tin của Luther và khuyên nhủ ông hãy thừa nhận sai lầm, nhưng Luther quyết không nghe theo. Giáo hoàng đành bắt ông tới La Mã để xét hỏi nhưng yêu cầu này bị Luther một mực từ chối. Luther chỉ hứa rằng nếu những người công kích ông giữ im lặng thì ông cũng giữ im lặng. Do những quan hệ chính trị phức tạp, Luther lại nhận được sự bảo vệ của nhiều quý tộc nên giáo hội đành đổi chơi âm thầm. Nhưng cuộc cải cách tôn giáo trở nên ngày càng sâu rộng và quyết liệt khiến giáo hội không còn giữ im lặng được nữa. Năm 1519, Luther và đại diện của giáo hội tiến hành cuộc tranh biện này lần đầu tại Leipzig. Mỗi quan hệ giữa Luther và giáo hội trở nên đối địch quyết liệt như nước với lửa.



## Bé quốc La Mã Thần thánh

Tên gọi chính thức của Đế quốc La Mã Thần thánh là "Đế quốc La Mã Thần thánh dân tộc Deutsche" hoặc là "Đế quốc La Mã Thần thánh dân tộc Germans", tồn tại từ năm 962 đến năm 1806, là đế quốc phong kiến nằm ở Tây và Trung Âu, được vua Otto I của vương triều Saxony sáng lập ra. Thời kì đầu, Đế quốc La Mã Thần thánh là một quốc gia thống nhất, sang thời trung cổ dần chuyển thành phức thể chính trị gồm các công quốc, hầu quốc, bá quốc, lãnh địa của các quý tộc tôn giáo và các thành phố tự do, thừa nhận uy quyền tối thượng của hoàng đế.

Tháng 2 năm 962, vua Đức Otto nhận lễ trao vương miện từ giáo hoàng La Mã tại Nhà thờ San Pietro ở Vincoli, xưng là Augustus, sáng lập ra tiền thân của Đế quốc La Mã Thần thánh. Năm 1154, hoàng đế Đức Frederick I tấn công Roma, giúp giáo hoàng trấn áp nước cộng hòa La Mã do Arnaldo da Brescia lãnh đạo. Giáo hoàng cảm kích nên đã tั́n phong Frederick I làm hoàng đế Đế quốc La Mã Thần thánh, chính thức thêm hai chữ Thần thánh trong quốc hiệu. Lãnh thổ của đế quốc này gồm nước Đức và miền Bắc, miền Trung nước Ý, có lúc bao gồm cả Thụy Sĩ, Hà Lan, Czech, Pháp, Burgundy và Provence.

## Cuộc tranh biện tại Leipzig

Vào thế kỉ 15, Leipzig là một thành phố chính trị kinh tế lớn và nổi tiếng. Năm 1519 chính tại đây đã diễn ra cuộc tranh biện giữa Luther và đại diện của giáo hoàng, khiến cho thành phố càng thêm nổi tiếng.

Cuộc tranh biện vốn là để thảo luận vấn đề giấy chuộc tội, nhưng giáo hoàng luôn lẩn tránh vấn đề, ép Martin Luther thảo luận vấn đề quyền uy của giáo hoàng. Cuối cùng Martin Luther dành phát biểu: "Việc quyền uy của giáo hội cao hơn hết thảy là không phù hợp với lịch sử và Kinh Thánh", "quyền uy tối thượng thuộc về Kinh Thánh". Tất cả những lời lẽ đó đã lật đổ hoàn toàn quyền uy của giáo hoàng, gây ra sự phản ứng mãnh liệt đến cưỡng nô của xã hội, dẫn tới cuộc quyết chiến một mất một còn giữa Luther và hệ thống quyền uy nhất thời kì trung cổ. Cuối cùng Martin Luther bị định tội là kẻ dị giáo.

Năm 1354, hoàng đế Charles IV ban bố Sắc lệnh Triện vàng, chính thức công nhận bảy Đại cử tri có quyền bầu ra hoàng đế, hợp thức hóa sự chia cắt của đế quốc, từ đó vương triều liên tục đổi thay, Đế quốc La Mã Thần thánh cũng dần chỉ còn hư danh suy tàn, tới năm 1806 thì diệt vong.

## Đại cử tri

Đại cử tri chính là những người có đặc quyền bầu ra hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh. Về mặt lí thuyết thì đại diện cho mỗi lãnh địa của đế quốc đều có quyền bỏ phiếu. Ban đầu Đại cử tri chỉ có quyền để cử những người có khả năng làm hoàng đế, nhưng sau đó quyền hạn của họ lớn dần, trở thành những người nắm toàn quyền bầu cử.

Số lượng bầu và người được bầu ban đầu cố định nhưng sau Sắc lệnh Triện vàng của Charles IV thì có tất cả 7 Đại cử tri, trong đó có 3 Đại cử tri là giám mục và tổng giám mục; 4 Đại cử tri thế tập (thường là quốc vương của các nước thành viên). Bảy người này nhóm họp tại đế quốc, hợp thành viện cử tri. Sau này số đại cử tri tăng lên nhiều hơn.

## Triển tập cuộc họp đế quốc tại Worms

Năm 1520, Martin phát động cuộc cải cách tôn giáo, chủ nghĩa dân tộc ở Đức lên cao trào. Nói một cách khoa trương thì 90 % dân Đức ủng hộ Luther còn 10 % còn lại tuy giữ thái độ trung lập nhưng cũng hờ hét mảng nhiên Tòa án Giáo lí La Mã. Trong tình thế đó, giáo hoàng không thể khoanh tay đứng nhìn, ông ta cho rằng cần tới sự trợ giúp bằng quyền lực thế tục, tức là sức mạnh của hoàng đế để đối phó với Luther. Hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh Charles V là một tín đồ Công giáo chính thống nên sau khi bàn bạc với Tòa án Giáo lí, ông đã triệu tập cuộc họp tại Worms vào năm 1521 để gây sức ép với Luther, kìm hãm cuộc cải cách lan rộng.

## Luther thể chém bảo vệ chân lí

Đầu tháng 3 năm 1521, hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh đã cấp giấy thông hành an toàn cho Martin Luther, tuyên bố bảo đảm an toàn cho Luther tham gia cuộc họp tại Worms, nhưng cũng hạ lệnh cho các nơi thu hồi tác phẩm của Luther. Hành động đó đã gây nên không khí căng thẳng cho chuyến đi này của Luther.

Luther thực chất rõ hơn ai hết giấy thông hành an toàn chẳng an toàn chút nào. Nếu kháng cự giáo hoàng, ông sẽ bị xử thiêu sống, như những trường hợp trước đó. Nhưng để truyền bá và bảo vệ chân lí, sau khi suy nghĩ cân nhắc, Luther vẫn quyết định tới Worms. Trước khi xuất hành, ông đã viết thư cho bạn rằng mình đã chuẩn bị tâm lí đón nhận cái chết, cũng thể hiện quyết tâm không tiếc thân mình vì chân lí và chính nghĩa, rồi vừa hát vang bài ca đầy tự hào tự mình sáng tác, ông vừa tới hội nghị đế quốc tại Worms.

## Luther phản kích

Sau khi dán "Luận cương 95 điều" gây tiếng vang trong dư luận, Martin Luther vấp phải sự chỉ trích nghiêm khắc của giáo hội. Năm 1521, hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh Charles V nghe theo ý chỉ của giáo hoàng, ra lệnh bắt giữ Luther, buộc ông phải thừa nhận sai lầm của mình trong cuộc hội nghị đế quốc, rút lại bản "Luận cương 95 điều". Luther đã phát biểu một bài diễn văn khẳng khái trước yêu cầu vô lí này.

Thê là những thành viên trong cuộc hội nghị đế quốc vốn chờ đợi Luther nhận lỗi lại phải nghe một bản tuyên chiến đầy thách thức.

## Kết quả hội nghị đế quốc tại Worms

Bất chấp sức ép của đế quốc, Luther dùng lí lẽ để đối chất, tranh cãi nảy lửa trong hội nghị, công khai tuyên bố không thừa nhận sai lầm nên hội nghị không thể tiếp tục tiến hành. Khi Luther từ Worms trở về, dân chúng đều tung hô, giơ hai tay biểu thị chiến thắng. Dân chúng Worms đổ ra đường chúc mừng. Nhưng mối nguy hiểm rình rập Luther chưa phải đã hết.

Cuối tháng 4 năm 1521, Luther được Đại cử tri Saxony và các quý tộc khác bí mật sắp xếp cho rời khỏi Worms, thay tên đổi họ, để tóc dài, trốn đi hưởng cuộc sống tự do của một tín đồ Cơ Đốc chân chính.

Ngày 26 tháng 5, hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh chính thức kí lệnh hủy bỏ quyền lợi chính trị của Luther, chính là "sắc lệnh Worms", tuyên bố Luther là phần tử doan ngoan cố không biết hối cải, cần bắt giam có thời hạn, và ra lệnh tiêu hủy toàn bộ các sách do Luther viết. Nhưng sắc lệnh này cũng chẳng có nghĩa lí gì khi tư tưởng của Luther đã đi sâu vào tâm hồn quần chúng đại chúng.

## Khởi nghĩa nông dân Đức

Cuộc khởi nghĩa nông dân Đức diễn ra vào khoảng năm 1524 tới 1525, là cuộc khởi nghĩa nông dân quy mô nhất thời trung cổ ở Tây Âu. Nguyên nhân trực tiếp của cuộc khởi nghĩa là ủng hộ cải cách tôn giáo Đức.

Mùa hè năm 1524, cuộc khởi nghĩa đầu tiên nổ ra ở Schwaben, miền Nam nước Đức, rồi lan rộng ra khắp cả nước. 2/3 nông dân Đức tham gia vào cuộc đấu tranh này, ngoài ra còn có thợ mỏ, công nhân dệt...

Tháng 3 năm 1525, quân khởi nghĩa chiếm được Mühlhausen, lật đổ quý tộc thống trị thành phố này và thành lập chính quyền cách mạng mang tên "Nghị hội Vĩnh cửu", lãnh đạo cải cách tôn giáo Thomas Müntzer được bầu làm chủ tịch. Ông tuyên bố: "Tịch thu tài sản của giáo hội, phế bỏ đặc quyền của quý tộc phong kiến, xóa bỏ mọi nghĩa vụ phong kiến mà nông dân đang phải gánh chịu, thực hiện chế độ tài sản công, người người bình đẳng."

Giới quý tộc phong kiến ý thức được mối đe dọa từ ngọn lửa khởi nghĩa nông dân, vì thế liên kết với nhau để trấn áp quân khởi nghĩa. Tháng 5, quân khởi nghĩa bị liên quân của các quý tộc đánh bại, Thomas Müntzer hi sinh.



## Martin Luther phản đối khởi nghĩa nông dân

Phong trào cải cách tôn giáo cuối cùng cũng chuyển thành cuộc khởi nghĩa nông dân rồi phát triển thành cuộc cách mạng chính trị, lật đổ chế độ thống trị bóc lột đương thời. Lúc này con người luôn kiên định bảo vệ chân lý như Luther cũng bắt đầu do dự và lung lạc ý chí. Martin Luther đã viết "Thư khuyên các tín đồ Cơ Đốc đừng phản loạn", mong sẽ thuyết phục được nông dân không khởi nghĩa, dẹp yên bạo loạn. Sau đó ông lại viết "Thư phản đối nông dân bạo loạn giết người cướp của", từ tiêu đề lá thư có thể thấy thái độ của ông đã thay đổi, từ vô về, hòa giải thành chủ trương dùng vũ lực để trấn áp.

### Luther và ảnh hưởng tới cải cách tôn giáo nước Anh

Nước Anh cũng là một đất nước theo Cơ Đốc giáo. Vì thế, cải cách tôn giáo mà Luther phát động ở Đức cũng ảnh hưởng tới nước Anh. Ban đầu giáo lý của Luther thẩm vào những nhóm nhỏ trong các học viện.

Năm 1521, Đại học Cambridge của nước Anh thành lập một hội kín, chuyên nghiên cứu chủ trương cải cách của Luther. Một trong những thành viên là Tyndall sau này đã sống lưu vong ở nước ngoài nhưng vẫn dịch Kinh Thánh sang tiếng Anh, hơn nữa còn đưa vào bản dịch các chú giải công kích chế độ giáo hội Công giáo La Mã. Chính nhờ điều này mà giáo lý của Luther được truyền bá rộng rãi ở các giáo sĩ tầng lớp thấp và các thương nhân. Theo đó, nội bộ của giáo hội Công giáo nước Anh cũng đứng trước yêu cầu cần cải cách, phong trào cải cách tôn giáo ở Anh nhen nhóm từ đây.

Đối mặt với sự mất kiểm soát của khởi nghĩa nông dân, Luther cuối cùng cũng công khai kêu gọi: "Dù là ai, chỉ cần có thể, thì dù ngầm ngầm hay công khai, cũng nên bức tử, truy sát, ám sát bọn chúng như đánh chết chó dại." Sự quyết liệt của ông khiến ai cũng phải ngạc nhiên.

Từ đây, Luther đã xa rời quần chúng, lột xác biến thành công cụ cho tầng lớp thống trị. Còn phong trào cải cách tôn giáo mà Luther phát động chỉ còn duy trì với thái độ ôn hòa, chỉ làm thay đổi chút hình thức của tôn giáo mà thôi. Thế nhưng, tựa chung lại, với tư cách người dẫn dắt cải cách tôn giáo, Luther vẫn là một nhân vật đánh dấu một thời đại.

### Cải cách tôn giáo Anh xuất hiện khẩn hoảng

Chính vào thời kì mà tôn giáo Anh đứng trước những cải cách chưa từng có tiền lệ, thi một nhân tố gây chia rẽ giữa vua nước Anh Henry VIII và giáo hoàng La Mã xuất hiện.

Nguyên do là hoàng hậu Catherine chỉ sinh được một cô con gái thì mất khả năng sinh nở. Và như vậy thì công chúa sẽ trở thành người thừa kế ngai vàng. Nhưng trong lịch sử nước Anh chưa hề có tiền lệ nữ hoàng nắm quyền, vì vậy Henry VIII muốn chọn cách tái hôn để mong có con kế thừa ngôi vị. Thế nhưng khi ông phái đại thần đưa việc li hôn này để trình lên giáo hoàng La Mã, mong được phê chuẩn thì giáo hoàng đe dọa ngai vàng của hoàng hậu Catherine là hoàng đế Đế quốc La Mã Thần thánh Charles V nên không dám đồng ý, mà cứ kéo dài trì hoãn.

Lúc này thi tầng lớp thi dân mới nổi và giới quý tộc lại đòi ngô tài sản của giáo hội, tha thiết mong muốn lật đổ sự thống trị của Công giáo để chia sẻ "miếng mồi ngon" này. Với sự ủng hộ của họ, Henry VIII do li hôn bất thành đã quyết định dứt khoát "cắt đứt" với giáo hội La Mã. Năm 1529, Henry VIII mở hội nghị, thảo luận vấn đề cải cách tôn giáo rồi cho ra đời giáo hội Anh quốc vài năm sau đó. Giáo hội Anh quốc là sự pha trộn dung hòa giữa đạo Tin Lành đã cải cách và Công giáo trước đó, hình thành nên một trong những giáo phái Cơ Đốc mang đặc trưng riêng của nước Anh.

# Chương 3: Các phát kiến địa lý

## Nội dung chính:

### Giai đoạn mở đầu của các phát kiến địa lý

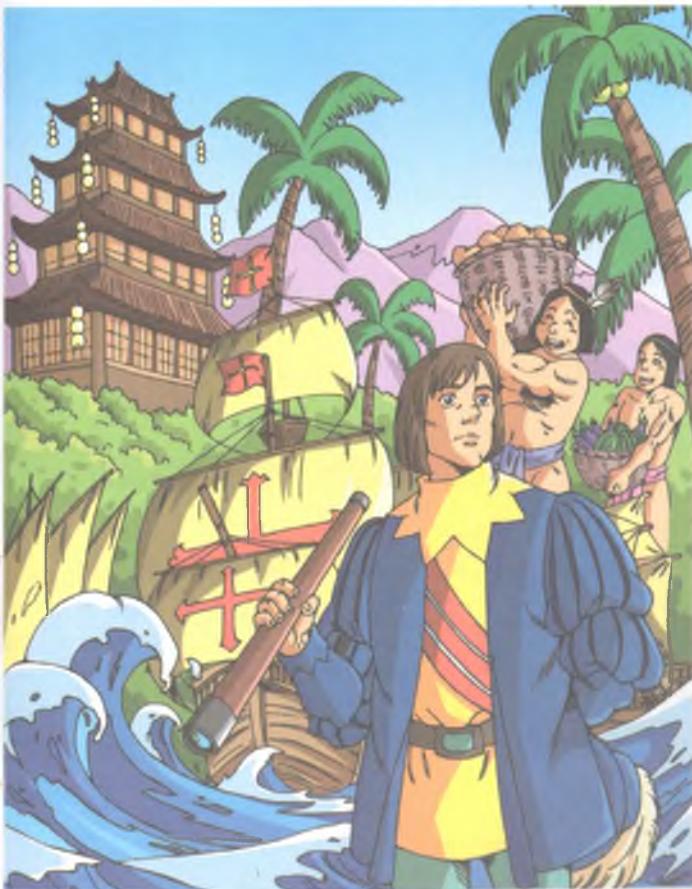
Giữa thế kỷ 15, cùng với nền kinh tế phát triển, các nước Tây Âu có nhu cầu cấp thiết về việc mở rộng thị trường, bành trướng lãnh thổ. Nhu cầu này là động lực để mở ra những hành trình đường biển vĩ đại.

### Columbus phát hiện ra châu lục mới

Columbus, Dias, Vasco da Gama, Magellan là bốn nhà hàng hải vĩ đại, những người không chỉ mở ra những hải trình mới mà còn tìm thấy con đường huyết mạch nối châu Âu với phương Đông, viết nên những trang sử mới cho lịch sử hàng hải thế giới.

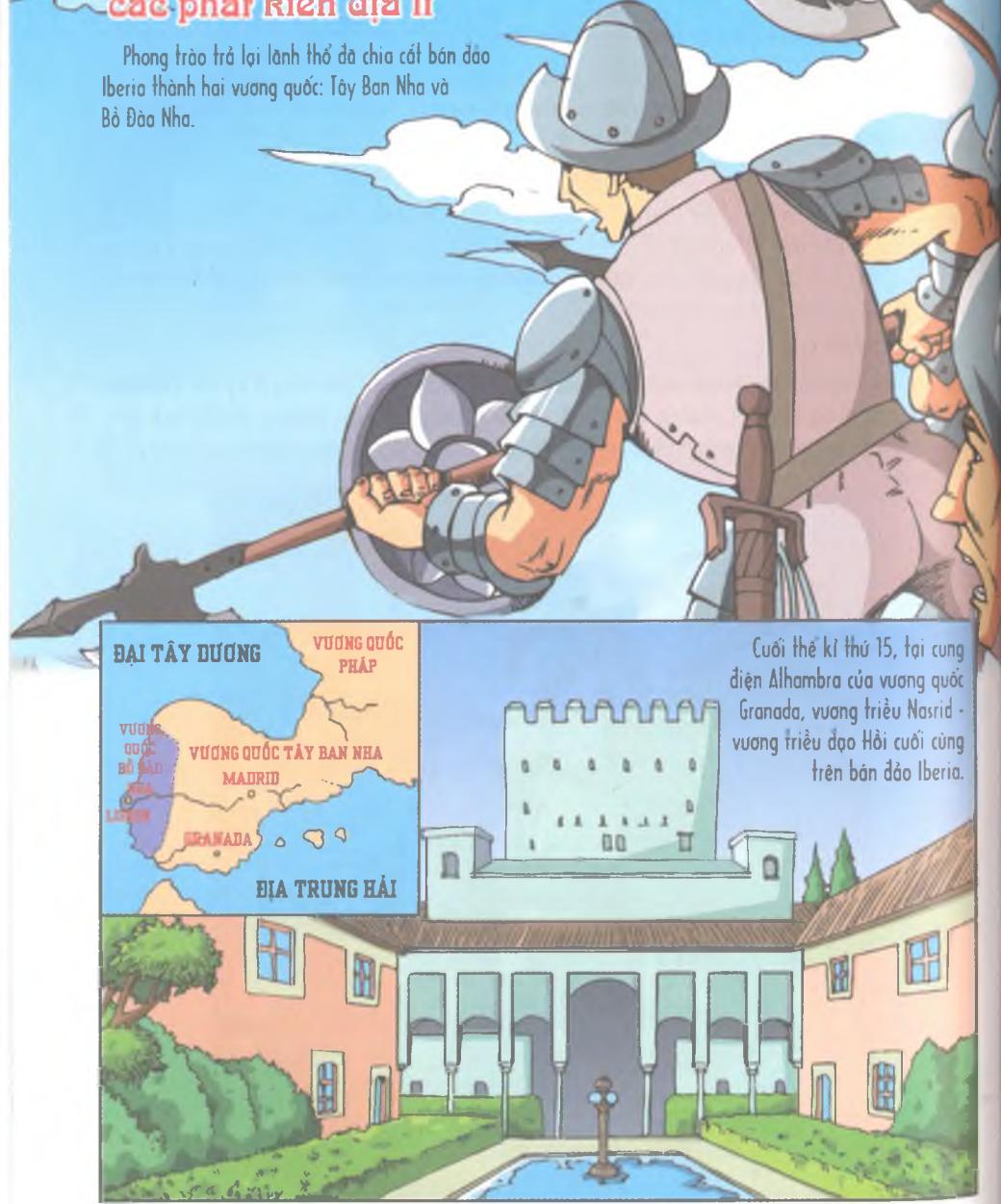
### Nền văn minh Aztec

Khi những con đường biển mới được mở ra, giao lưu giữa phương Tây và phương Đông được tăng cường, nhưng cùng với đó là những tai họa khủng khiếp mà nền văn minh Aztec là một minh chứng bi thương.



## Giai đoạn mở đầu của các phát kiến địa lý

Phong trào trả lại lãnh thổ đã chia cắt bán đảo Iberia thành hai vương quốc: Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.



THỰC RA MUÔN TỐI  
PHƯƠNG ĐÔNG KHÔNG  
NHẤT THIẾT PHẢI QUA  
ĐỊA TRUNG HẢI. TA TỪNG  
NGHE NHỮNG THỦY THỦ  
Á RẬP NÓI RẰNG:

CHỈ CẦN VÒNG QUA  
LỤC ĐỊA CHÂU PHI  
LÀ SẼ TỚI PHÍA  
ĐÔNG ÂN ĐỘ.



CHỈ CẦN TỎI  
ĐƯỢC ÂN ĐỘ  
LÀ SẼ CÓ ĐẦY  
HỒ TIÊU.

HƠN NỬA  
CHÂU PHI  
CÒN CÓ CẢ  
VÀNG RỒNG  
VÀ NGÀ VOI  
VẤY GỌI.

THẬT THẾ  
KHÔNG À?



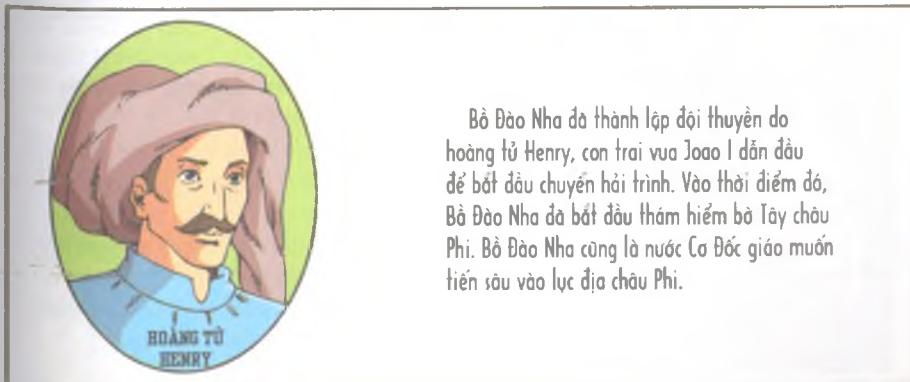
OA!  
TUYỆT  
QUÁ!



### ĐẾ QUỐC OTTOMAN

Sau khi chinh phục được Đế quốc Đông La Mã vào năm 1453, Đế quốc Ottoman đã mở rộng thế lực từ bán đảo Tiểu Á tới tận bán đảo Balkan. Các nước theo Cơ Đốc giáo ở châu Âu rất bất mãn với điều này và lần lượt coi Đế quốc Ottoman là kẻ thù.





Bồ Đào Nha đã thành lập đội thuyền do hoàng tử Henry, con trai vua Joao I dẫn đầu để bắt đầu chuyến hải trình. Vào thời điểm đó, Bồ Đào Nha đã bắt đầu thăm hiểm bờ Tây châu Phi. Bồ Đào Nha cũng là nước Cơ Đốc giáo muốn tiến sâu vào lục địa châu Phi.

HAY QUÁ!  
CHÚNG TA  
ĐƯỢC CẤP  
NHỮNG CON  
THUYỀN TỐT  
NHẤT.



CHIẾC  
LA BÀN  
NÀY MỚI  
THẬT!

NHỜ HOÀNG TỬ  
HENRY, KĨ THUẬT  
HÀNG HẢI CỦA NƯỚC  
TA RÂM PHÁT TRIỂN.

HÃY ĐỢI TA  
TỐI NHÉ, HÔI  
VÀNG RỒNG  
VÀ HƯƠNG  
LIEW!



La bàn  
thế kỉ  
15



### KĨ THUẬT HÀNG HẢI VƯỢT TRỘI

Trước thế kỉ 14, các phương tiện giao thông đường biển thường dựa vào sức người nên phạm vi di chuyển rất ngắn.

Đầu thế kỉ 14, việc phát minh ra la bàn đã thúc đẩy ngành hàng hải phát triển. Nhờ la bàn, người ta có thể xác định được vị trí và phương hướng, nâng cao độ an toàn của chuyến hải trình.Thêm vào đó, sự ra đời của các dụng cụ quan sát thiên văn giúp xác định chính xác phương hướng và vị trí cho các nhà hàng hải. Vì thế con người đã mạnh dạn đóng những chiếc thuyền buồm lớn để tiến hành những chuyến đi xuyên đại dương, tìm kiếm những vùng đất mới.

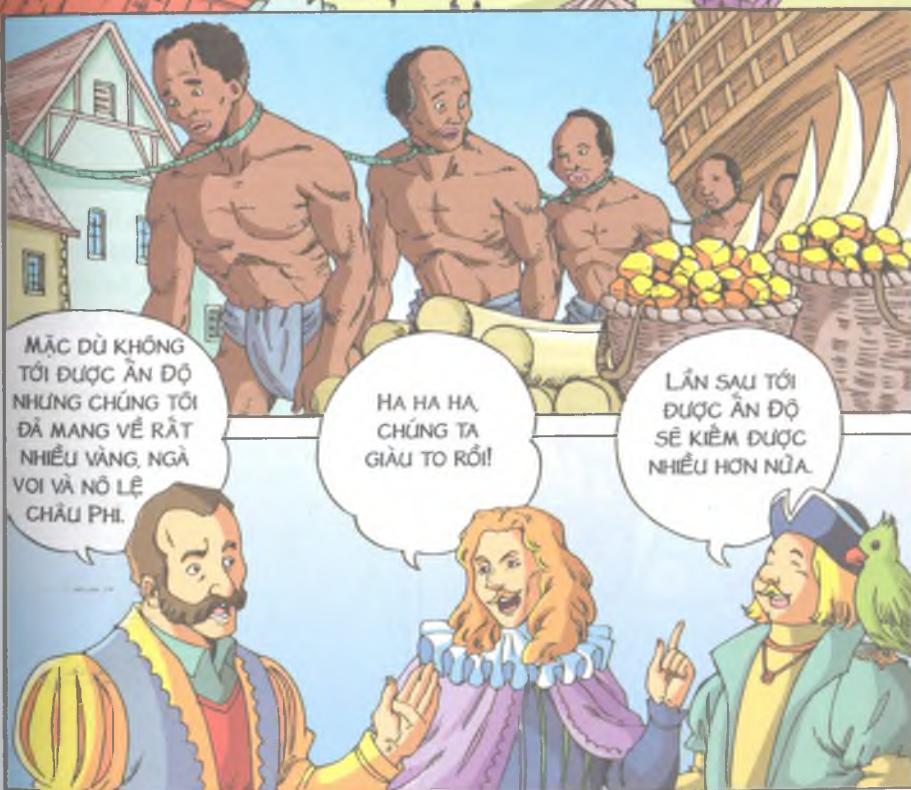


Này tháng sau



MUA LẠI DÂY  
MÀ XEM! ĐOÀN  
THUYỀN VIÊN  
DƯƠNG ĐÃ  
TRỎ VỀ.

HỌ ĐÃ QUA  
NHỮNG ĐẦU?  
MANG VỀ  
ĐƯỢC NHỮNG  
GÌ? AI NÀY  
ĐỀU TÒ MÒ  
MUỐN BIẾT.





Những nhà hàng hải Bồ Đào Nha men theo đường bờ biển phía Tây châu Phi để tiến về phía Nam. Năm 1488, Bartolomeu Dias đã tới được mũi Hảo Vọng ở cực Nam châu Phi.



### Columbus phát hiện ra châu lục mới





Giác mơ hàng hải của Christopher Columbus xuất phát từ cuốn sách “Những chuyến thám hiểm của Marco Polo” (Tên khác: Kí sự phương Đông). Columbus rất ngưỡng vọng phương Đông xa xôi, ông chạy đôn đáo giữa Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha để tìm sự giúp đỡ từ hoàng gia.



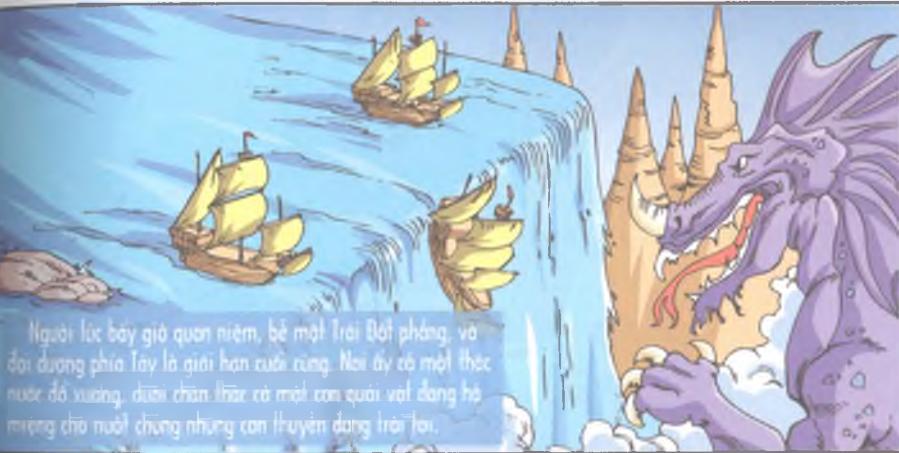
Ngày 2 tháng 1 năm 1492, cú điểm cuối cùng của đao Hồi trên bán đảo Iberia - Granada đã rơi vào tay quân đội Tây Ban Nha.



Columbus đã được thỏa thuận, hoàng thất Tây Ban Nha đã cấp cho ông ba con thuyền, nhưng thủy thủ thì...

GÌ CƠ? CHÚNG TA ĐI THEO PHÍA TÂY, QUÁ ĐẠI TÂY DƯƠNG SAO? CẬU ĐÙA À?

MUỐN TỚI ÂN ĐỘ PHẢI VÒNG QUA CHÂU PHI, ĐI THEO HƯỚNG ĐÔNG CHỨ! KHU VỰC BIỂN PHÍA TÂY RẤT NGUY HIỂM, ĐI THÌ NGANG VỚI TỰ SÁT, TÔI KHÔNG ĐI ĐẦU!



Người lúc bấy giờ quan niệm, bề mặt Trái Đất phẳng, và đại dương phía Tây là giới hạn cuối cùng. Nơi ấy có một thác nước đổ xuống, dưới chân thác có một con quái vật đang hổ mang chờ nuốt chửng những con thuyền đang trôi lơ.

CÁC THỦY THỦ KHÔNG CHỊU KHÓI HÀNH, LÀM SAO ĐÂY?

Columbus đánh phài dùng phạm nhân làm thủy thủ.

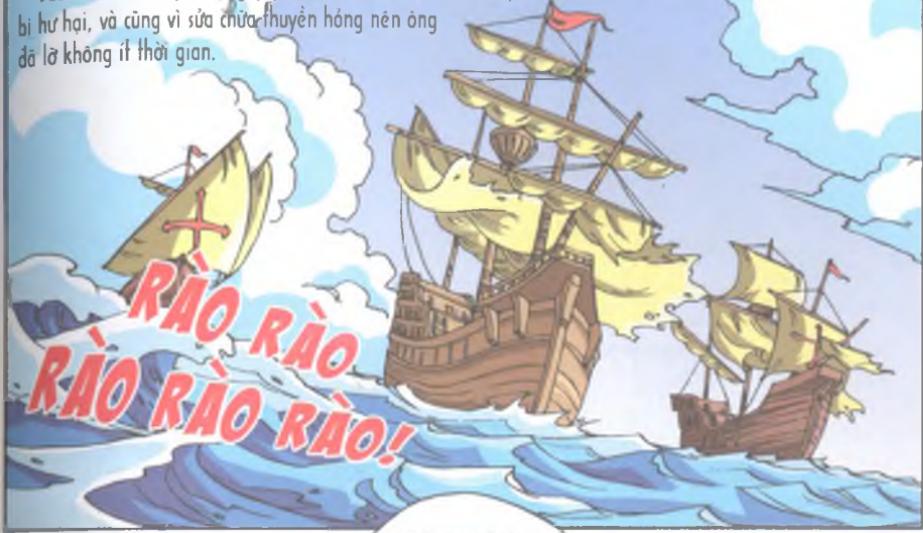
SAO? NẾU BẮNG LÒNG RA KHƠI THÌ SẼ ĐƯỢC MIỀN CHẾT À?  
TUYỆT QUÁ!





Nhưng hành trình của Columbus không hề suôn sẻ. Sau khi khởi hành không lâu, đoàn thuyền của ông bị thuyền của Bồ Đào Nha tấn công.

Sau đó, đoàn thuyền lật gập phải bão biển, một chiếc thuyền bị hư hại, và cùng vì sửa chữa thuyền hỏng nên ông đã lờ khopenhagen ít thời gian.



LÊNH DỀNH  
TRÊN BIỂN DẢ  
BAO NGÀY...  
KHÔNG BIẾT  
CHÚNG TA SẼ  
ĐI VỀ ĐÂU?



ĐỨC CHÚA  
TOÀN NĂNG,  
XIN HÃY PHỦ HỘ  
CHO CHÚNG CON  
BÌNH AN!  
A MEN!



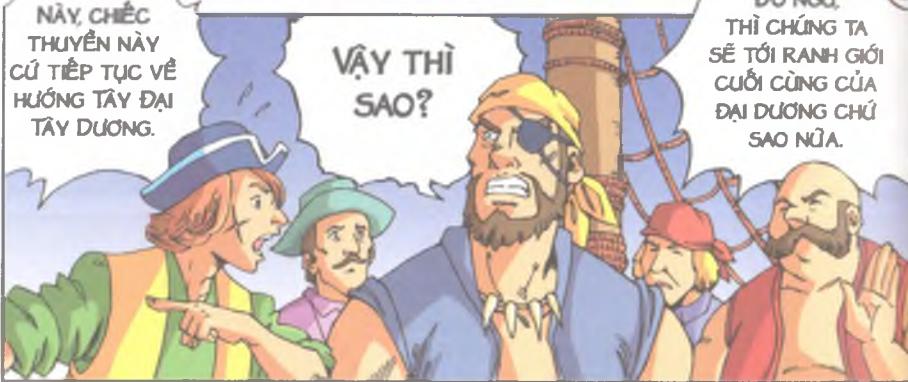
Thuyền cứ thế đi giữa Đại Dương mênh mông, không thấy  
bóng dáng một hòn đảo nào, chỉ thấy một biển ngút tầm mắt,  
thủy thủ đoàn bát đầu hoang mang.



NÀY, CHIẾC  
THUYỀN NÀY  
CỨ TIẾP TỤC VỀ  
HƯỚNG TÂY ĐẠI  
TÂY DƯƠNG.

VẬY THÌ  
SAO?

DỒ NGU.  
THÌ CHÚNG TA  
SẼ TỚI RANH GIỚI  
CUỐI CÙNG CỦA  
ĐẠI DƯƠNG CHÚ  
SAO NỮA.



VÙ VÙ VÙ!  
NẾU  
CỨ ĐI VỀ  
PHÍA NÀY  
THÌ KHÁC GÌ  
TỰ SÁT.

MAU CHO THUYỀN  
QUAY ĐẦU LẠI, NẾU  
KHÔNG CHÚNG TA  
SẼ GIẾT CHẾT ĐỒ  
ĐỘC COLUMBUS.



MỌI NGƯỜI ĐÙNG  
HỒT HOÁNG, HÃY  
BÌNH TĨNH NGHE  
TÔI NÓI. KHÔNG  
HẾ CÓ ĐIỂM CUỐI  
CỦA THẾ GIỚI BỞI  
VÌ TRÁI ĐẤT  
HÌNH CẦU.

TIẾP TỤC  
VỀ HƯỚNG TÂY,  
NHẤT ĐỊNH SẼ TỚI  
ĐƯỢC PHƯƠNG  
ĐÔNG.

TẠI SAO  
BẠN TA PHẢI  
TIN ÔNG?

CHÚNG TA  
SẼ NÉM ÔNG  
XƯỞNG BIỂN LÀM  
MỐI CHO CÁ, RỒI  
QUAY THUYỀN  
TRỎ VỀ.

MẤY NGÀY NAY TÔI ĐÃ  
QUAN SÁT THẤY NHỮNG CÀNH  
CÂY TRÔI ĐẠT TRÊN MẶT BIỂN.  
TRÊN TRỜI THẤP THOÁNG  
NHỮNG CÁNH CHIM VỒN SỐNG  
TRÊN ĐẤT LIỀN, CHÚNG BÁO  
CHO TA BIẾT RẰNG: SẮP TỚI  
ĐẤT LIỀN RỒI.

HÃY CHO TÔI  
BA NGÀY, NẾU  
BA NGÀY NỮA MÀ  
CHƯA THẤY ĐẤT  
LIỀN THÌ CHÚNG TA  
SẼ QUAY VỀ.

Ngày 12 tháng 10,  
đúng vào 2 giờ đêm  
ngày thứ ba...

TRỜI ĐÌ  
CÓ ÁNH  
LỬA!



DÚNG LÀ  
ÁNH LỬA  
THẬT!



THẦY ĐẤT  
LIỀN RỒI!  
TỚI PHƯƠNG  
ĐÔNG RỒI!  
MUÔN NĂM!



HA HA HA,  
CUỐI CÙNG  
CÙNG TỚI  
ẤN ĐỘ.



GẦN ẤN ĐỘ  
CHẮC CHẮN  
CÓ ĐẢO VÀNG.  
MAU DI TÌM  
XEM!



Ngày thứ 71 sau khi rời Tây Ban Nha,  
Columbus đã him ra đất liền.

Nhung vùng đất này không phải  
là Ấn Độ mà ông đang tìm kiếm.  
Đây chỉ là một hòn đảo nhỏ gần  
đại lục châu Mỹ.



CUỐI CÙNG  
CÙNG ĐẶT  
CHÂN LÊN  
ẤN ĐỘ.



TÀ, NHÂN DANH NỮ  
HOÀNG TÂY BAN NHA,  
TUYÊN BỐ HÒN ĐẢO  
NÀY THUỘC LÃNH THỔ  
TÂY BAN NHA.



CẢM ƠN  
THƯỢNG  
ĐỀ!

TA ĐẶT  
TÊN HÒN  
ĐẢO NÀY  
LÀ SAN  
SALVADOR.





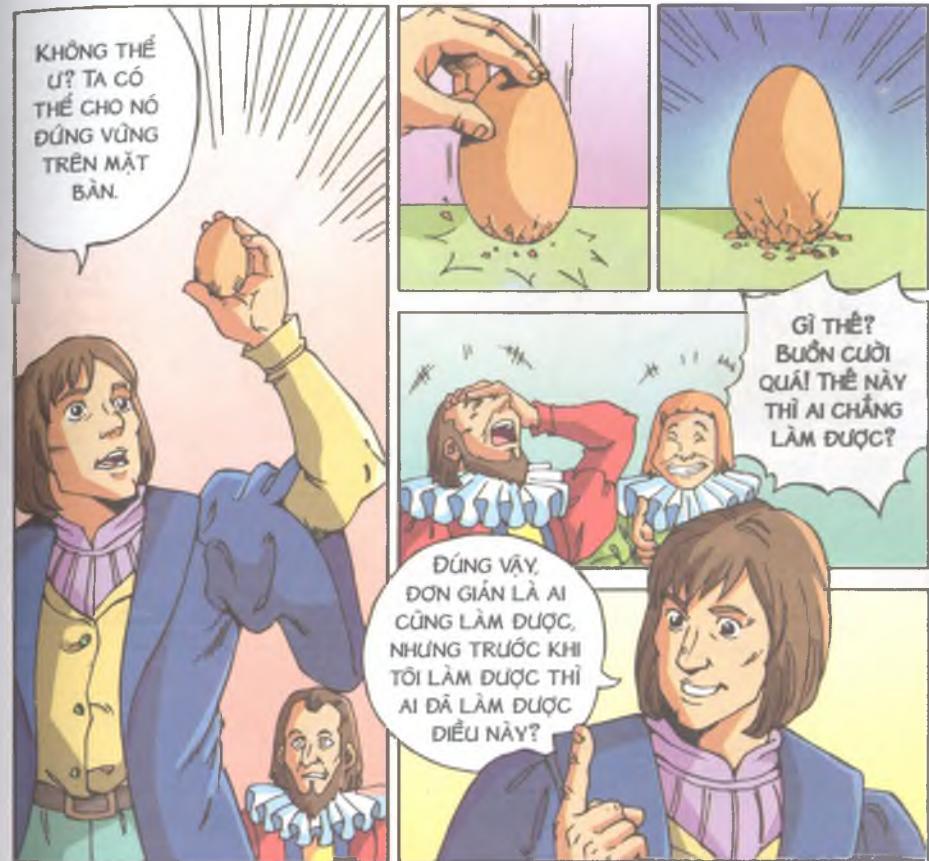
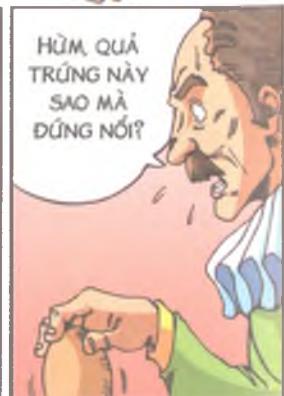
Columbus thăm thú xung quanh rồi tiếp tục phát hiện ra Cuba, Haiti. Ông cho 39 thủy thủ ở lại đảo rồi quay lại châu Âu.

Giai tháng 3 năm sau, đoàn thuyền của Columbus đã cập bến Tây Ban Nha, và chuyến hành trình đã thành công rực rỡ nồng bóng của mọi người.



TUẦN  
LỆNH!

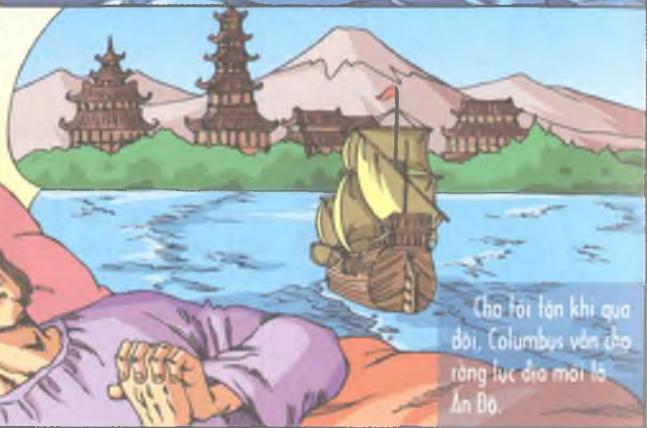




Sau đó, Columbus thực hiện ba chuyến  
hai trình nữa, nhưng do bị ghen ghét và  
cũng do nữ hoàng Isabella, người ủng hộ  
ông đã qua đời, nên cả ba lần đều  
không thành công.

Thêm vào đó, do không mang  
lại nguồn lợi từ lục địa như mong  
đợi nên những chuyến hành trình  
của Columbus khó mà đạt được  
những tiến triển mới.

Ngày 20 tháng 5 năm 1506,  
Columbus từ giã cõi đời,  
hưởng thọ 55 tuổi.



Chỉ vài tháng sau khi qua  
đời, Columbus vẫn còn  
rõ ràng lục địa mới là  
Ấn Độ.

#### NGUỒN GỐC TÊN GỌI LỤC ĐỊA MỚI

Trong quãng thời gian từ 1492 đến 1504, Columbus  
đã ba lần dẫn thuyền thực hiện viễn dương.

Ông đã phát hiện ra quần đảo Bahamas, Cuba và  
Jamaica, còn tới gần với Panama. Nơi này sau đó trở  
thành thuộc địa của Tây Ban Nha.

Ông còn phát hiện ra cả Trinidad và Venezuela,  
nhưng ông cho đây là bờ biển ven Ấn Độ.

Còn nhà hàng hải người Ý Americus Vespucci đã  
phát hiện ra đường bờ biển Đông Bắc Nam Mỹ dài hơn  
1.200 km, và vì vậy ông đoán là đây là lục địa mới.  
Mọi người lấy tên ông đặt cho lục địa mới, tên là  
Americus (Đại lục châu Mỹ).



Việc Columbus phát hiện ra lục địa mới đã dấy lên trên khắp châu Âu một cơn sốt tìm kiếm phương Đông. Ngày 8 tháng 7 năm 1497, Vasco da Gama đã dẫn theo bốn chiếc thuyền lớn khởi hành từ Lisbon, Bồ Đào Nha.

VASCO  
DA GAMA



Thời bấy giờ, kĩ thuật hàng hải rất phát triển, các con thuyền không phải đi men theo đường bờ biển nữa mà có thể ra khơi xa.



DƯỜNG HÃI TRÌNH CỦA VASCO DA GAMA

Thời gian đi biển  
càng lâu thì thủy thủ  
càng hoang mang.

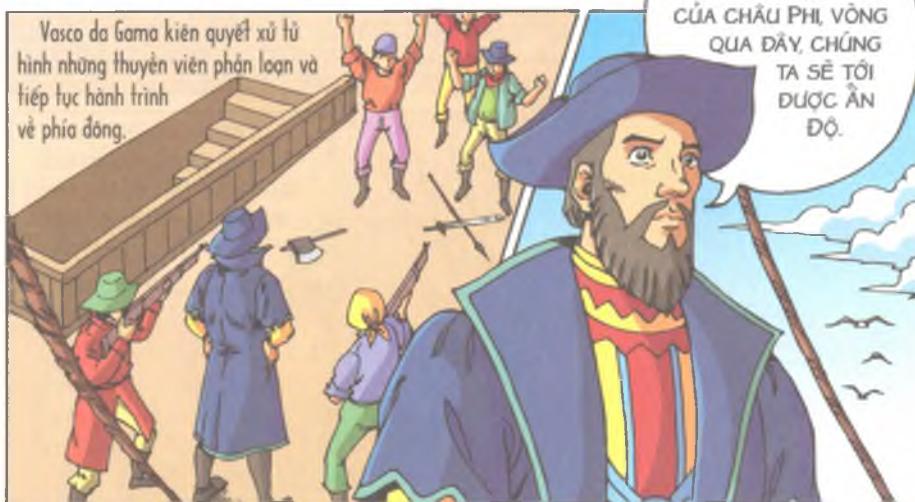
BAO NHIỀU  
NGƯỜI ỐM BỆNH,  
TA KHÔNG CHỊU  
NỐI NỮA RỒI!

HÃY GIẾT VASCO  
DA GAMA, RỒI CHO  
THUYỀN QUAY LẠI  
BỎ ĐẢO NHA!



Vasco da Gama kiên quyết xử tử  
hình những thuyền viên phản loạn và  
tiếp tục hành trình  
về phía đông.

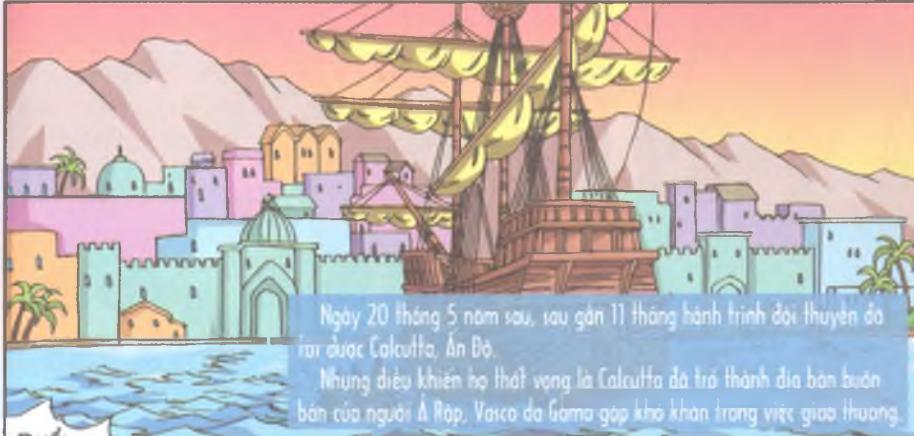
MƯỜI NĂM  
TRƯỚC, DIAS ĐÃ  
TÙNG TỐI CỰC NAM  
CỦA CHÃU PHI, VÒNG  
QUA ĐÂY, CHÚNG  
TA SẼ TỐI  
DƯỢC ẨN  
ĐỘ.



Tháng 11, đội thuyền tói mới  
Hảo Vọng, vào biển Ấn Độ Dương,  
Vasco da Gama đã tìm được đường  
đến Ấn Độ...

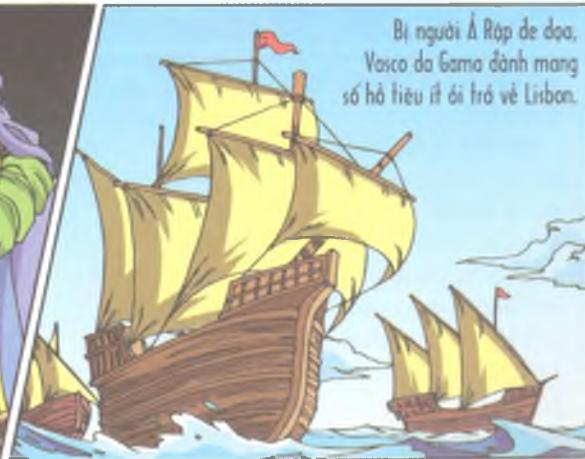
CỨ ĐI THEO  
HƯỚNG NÀY  
SẼ TỐI DƯỢC  
ẤN ĐỘ PHẢI  
KHÔNG?

VĂNG  
TỐI DƯỢC!



ĐUỔI  
BỘN BỎ  
ĐẢO NHÀ ĐỊ  
KHÔNG CHO  
CHÚNG LÂM  
ĂN Ở ĐÂY!

Bị người Á Rập đe dọa,  
Vasco da Gama đành mang  
số hò tiêu ít về Lisbon.

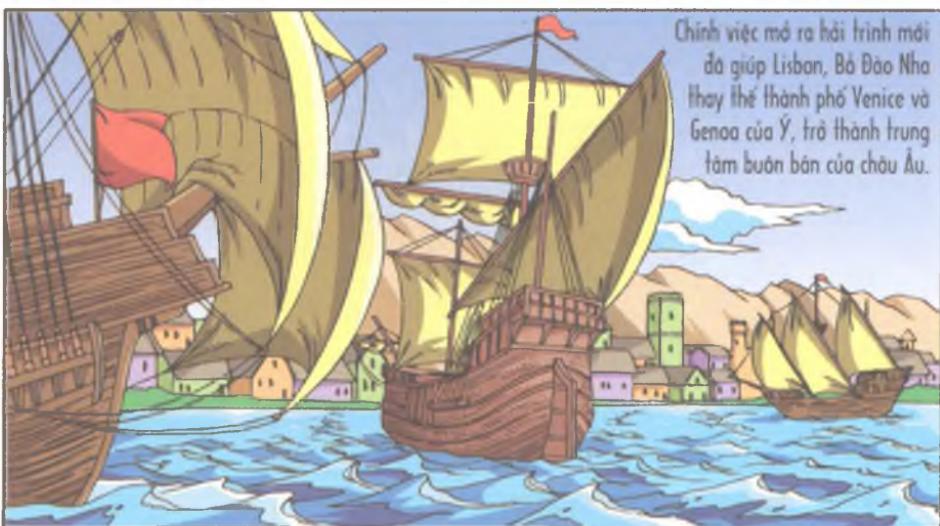




Tháng 10 năm 1499,  
Vasco da Gama cuối  
cùng cũng tái được  
Lisbon, lúc khởi hành  
có 170 người, khi về  
tái nơi chỉ còn 44  
người sống sót.

VASCO DA GAMA,  
ÔNG ĐÃ LÀM  
DƯỚC MỘT  
VIỆC VĨ ĐẠI.

BỒ ĐÀO NHA  
CHÚNG TA CUỐI  
CÙNG CÙNG  
KHÔNG CẦN THÔNG  
QUA NGƯỜI Ả RẬP  
ĐỂ MUA HỒ  
TIÊU RỐI.



Chinh việc mở ra hải trình mới  
đã giúp Lisbon, Bồ Đào Nha  
thay thế thành phố Venice và  
Genoa của Ý, trở thành trung  
tâm buôn bán của châu Âu.

## THUỘC ĐỊA CỦA TÂY BAN NHA VÀ BỒ ĐÀO NHA.

Năm 1494, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, hai quốc gia phát triển nhất về hàng hải đã ký "Điều ước Tordesillas" để tránh việc tranh giành đất đai trên vùng lục địa mới. Điều ước này quy định: Lấy vi độ Tây 45 làm giới tuyến (như đường nét đứt trong hình vẽ), phía Đông thuộc Bồ Đào Nha, phía Tây thuộc Tây Ban Nha.



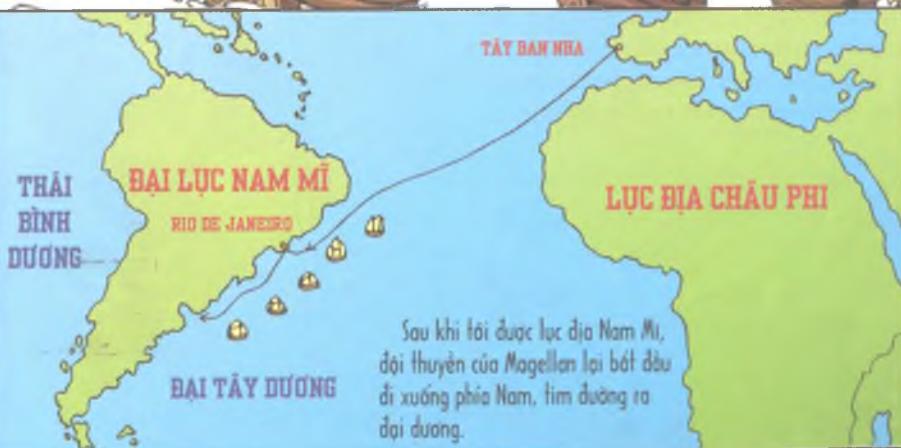
BÊ HẠ, XIN HÃY  
GIAO VIỆC KHAI  
PHÁ CON ĐƯỜNG  
HÀNG HẢI MỚI VỀ  
PHÍA TÂY CHO  
THẦN.

THẦN TIN RẰNG  
CHỈ CẦN ĐI VÒNG  
QUA PHÍA TÂY LỤC  
ĐỊA GIỐNG NHƯ  
COLUMBUS LÀ  
SẼ TÌM RA CON  
ĐƯỜNG BIỂN  
TỐI PHƯƠNG  
ĐÔNG.

ĐƯỢC, TA GIAO  
NIỆM VỤ NÀY  
CHO NGƯỜI,  
MAGELLAN!

ĐƯỢC VƯƠNG TÂY BAN  
NHÀ CHARLES V

Ngày 20 tháng 9 năm 1519, Magellan  
đán theo 265 thuyền viên cung với  
5 chiếc thuyền lớn khởi hành từ cảng  
St. Luke, Tây Ban Nha.



Sau khi tôi được lục địa Nam Mì,  
đội thuyền của Magellan lại bắt đầu  
đi xuống phía Nam, tìm đường ra  
đại dương.

CỬA BIỂN NÀY  
VỪA RỘNG LẠI  
VỪA SÂU CÓ  
LỄ CHỨNG TA  
SẼ TÌM RA  
EO BIỂN.

Nhưng Magellan thất vọng khi thấy đây chỉ là  
núi sông Rio de la Plata thuộc đại lục Nam Mỹ.

ÔI, ĐÂY  
KHÔNG PHẢI  
EO BIỂN MÀ LÀ  
CỬA SÔNG, HÃY  
TIẾP TỤC XUỐNG  
PHÍA NAM TÌM  
KIÊM!

THÁI  
BÌNH  
ĐƯỜNG

SÔNG RIO DE LA PLATA

ĐẠI  
LỤC  
NAM  
MỸ

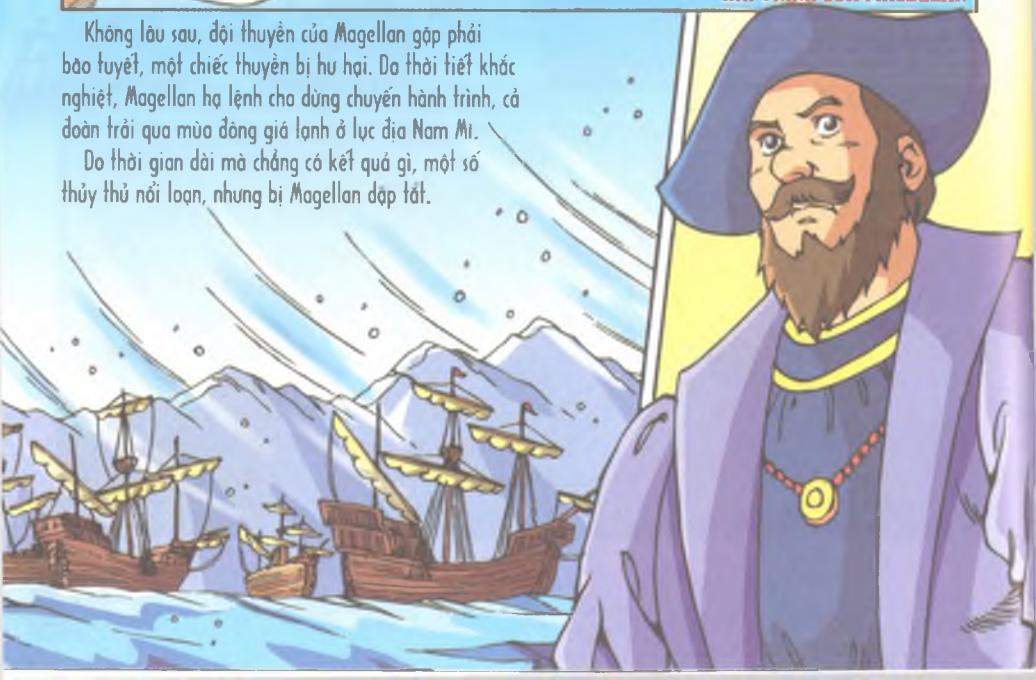
ĐẠI  
TÂY  
ĐƯỜNG

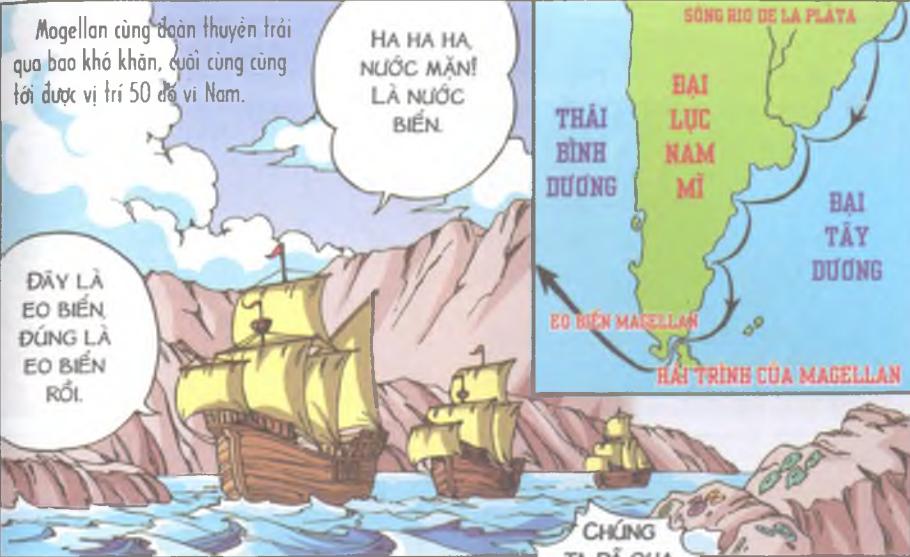
EO BIỂN MAGELLAN

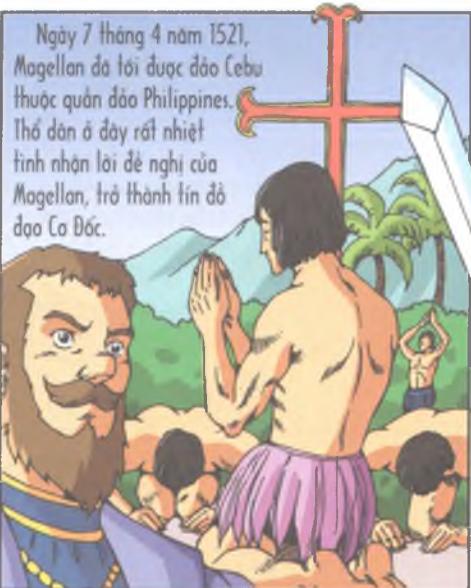
HAI TRÌNH CỦA MAGELLAN

Không lâu sau, đội thuyền của Magellan gặp phải bão tuyết, một chiếc thuyền bị hư hại. Do thời tiết khắc nghiệt, Magellan hạ lệnh cho dừng chuyến hành trình, cả đoàn trải qua mùa đông giá lạnh ở lục địa Nam Mỹ.

Do thời gian dài mà chẳng có kết quả gì, một số thủy thủ nổi loạn, nhưng bị Magellan dập tắt.







Ngày 7 tháng 4 năm 1521,  
Magellan đã tới được đảo Cebu  
thuộc quần đảo Philippines.  
Thổ dân ở đây rất nhiệt  
tinh nhón lối đê nghị của  
Magellan, trả hành tin đồ  
đạo Cơ Đốc.

Nhưng sau đó, một  
số thổ dân đã chống lại  
Magellan. Magellan dẫn  
thủy thủ đoàn chiến đấu  
với thổ dân.

Vào tháng 4 năm 1521 trên  
đảo Mactan...

KHÔNG  
XONG RỒI  
MAU RÚT,  
RÚT THỎI!

TỔN BỘ  
RÚT LÊN  
THUYỀN!



Trong trận chiến này, Magellan không may  
thiệt mạng, các thủy thủ vội bả chạy thoát thân,  
không ai chôn cất cho ông.

Khi giao tranh với thổ dân, đã có 24 thủy thủ bỏ mạng.

Chỉ còn 115 thủy thủ may mắn sống sót, nhưng họ không thể dừng lại lúc điều khiển cả ba con tàu nên buộc lòng phải đánh đắm một chiếc rồi chạy thoát khỏi đảo có thổ dân, tiếp tục hành trình.

Tiếp đó, đội thuyền tới quần đảo Moluccan, sau khi mua xong hồ tiêu, họ quay trở lại Tây Ban Nha.

Trên đường về, do thiếu thốn lương thực và gặp bão biển, họ lại mất một con thuyền nữa, và nhiều người thiệt mạng.

GÌ CƠ?  
ĐỘI THUYỀN  
CỦA MAGELLAN  
ĐÃ VỀ TỚI NƠI  
SAO?

Ngày 6 tháng 9 năm 1522, chiếc thuyền rách nát Victoria về tới Tây Ban Nha.

Đội thuyền của Magellan xuất phát từ một hải cảng của Tây Ban Nha, trải qua hành trình ba năm trời rộng rã, chỉ còn 18 người sống sót.

THÁI BÌNH DƯƠNG

LỤC BÌA BẮC MÌ

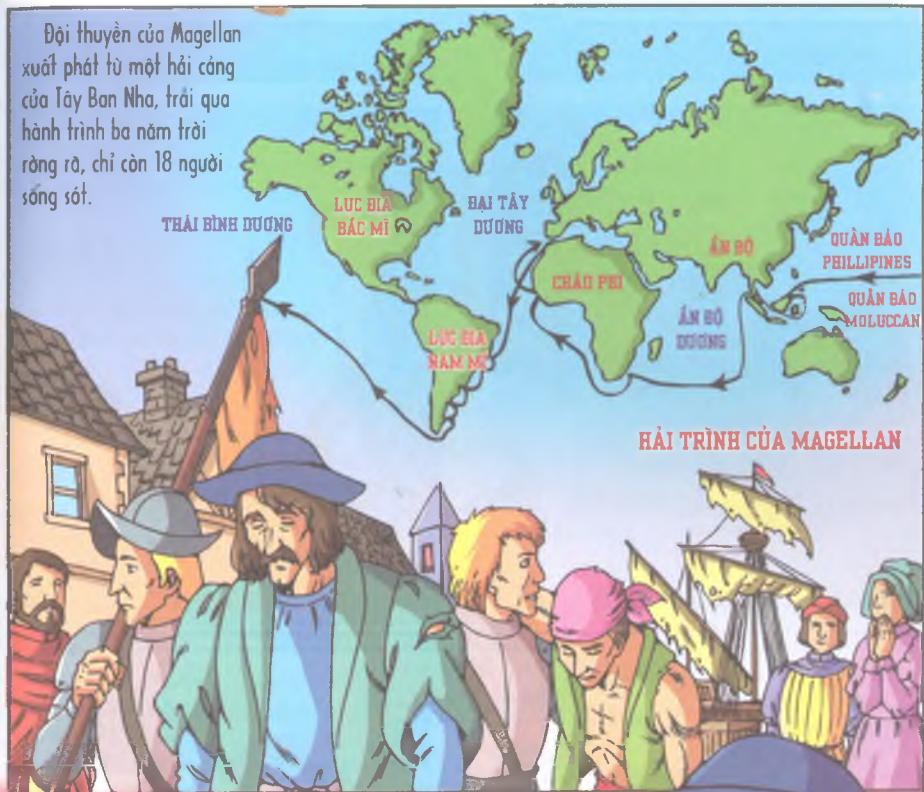
HAI TÂY DƯƠNG

QUẦN BẢO PHILLIPINES

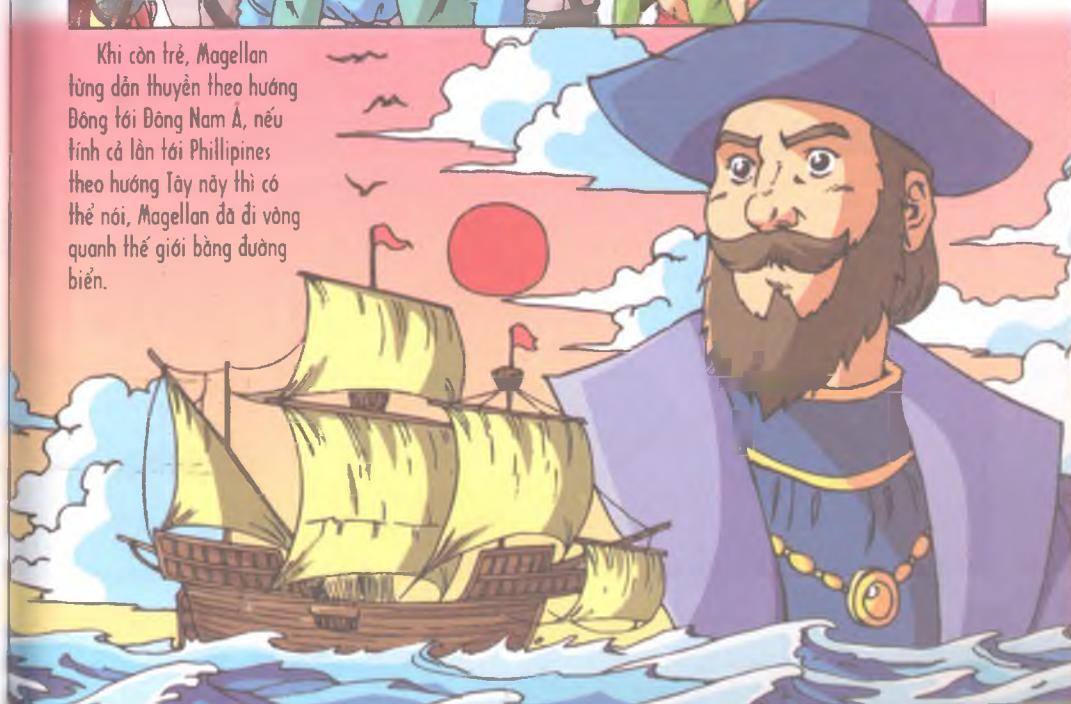
ÂN BỘ

QUẦN BẢO MOLUCCAN

HÀI TRÌNH CỦA MAGELLAN



Khi còn trẻ, Magellan từng dẫn thuyền theo hướng Đông tới Đông Nam Á, nếu tính cả lần tới Phillipines theo hướng Tây này thì có thể nói, Magellan đã đi vòng quanh thế giới bằng đường biển.



Sau khi Columbus phát hiện ra châu Mỹ, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha bắt đầu đặt ách thống trị thực dân lên lục địa mới.

Theo "Biều ước Tordesillas", Tây Ban Nha chiếm được nhiều thuộc địa nhất. Mặc dù không lấy được vàng và hồ tiêu như mong ước nhưng thực dân Tây Ban Nha đã buộc thổ dân thuộc địa châu Mỹ phải lao động cật lực.

NHANH  
TAY LÊN!  
ĐÙNG LỄ  
MÊ!

### Rèn văn minh Aztec

HÙ, CHỈ THU ĐƯỢC  
KHOAI TÂY, NGÔ  
VÀ THUỐC LÁ Ở  
MÄNH ĐẤT NÀY.

HA HA HA,  
THÈ CÙNG  
TỐT CHỨ  
SAO?

CHỜ CHÚNG  
VỀ CHÂU ÂU,  
CHÚNG TA VẪN  
KIỂM CHẮC  
ĐƯỢC KHA KHÃ.

NHƯNG CHÚNG  
TA CẦN TÌM RA  
VÀNG, PHẢI TÌM  
RA ĐẤT NƯỚC  
CỦA VÀNG Ở LỤC  
ĐỊA MỚI NÀY.

ĐÓ CHÍNH LÀ  
MỘT ĐẤT NƯỚC  
VÀNG SÁNG  
LẤP LÁNH.

HA HA HA,  
... CÓ THỂ ĐÓ  
CHỈ LÀ TRUYỀN  
THUYẾT THÔI.

Thực ra đất nước của vàng  
không phải là truyền thuyết.  
Không lâu sau, người Tây Ban  
Nhà đã phát hiện ra hai quốc gia  
trong lục địa châu Mỹ, đó là Aztec  
và Inca.

Aztec chính là nền văn minh  
bắt nguồn từ cao nguyên Mexico,  
thủ đô là Tenochtitlan (ngày nay  
là thành phố Mexico), nằm trên  
một hòn đảo nhỏ gần bờ Tây hồ  
Texcoco.



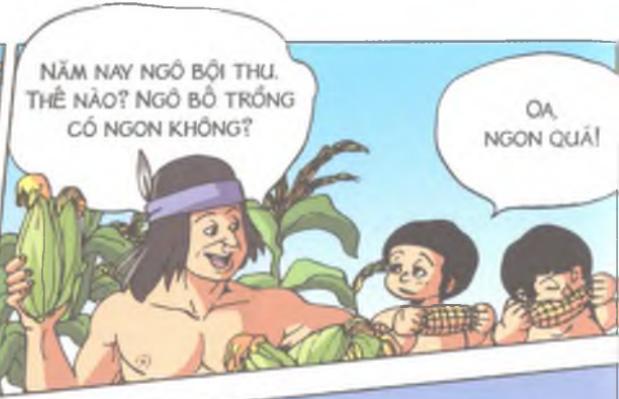
Bức hình thật của di chỉ Tenochtitlan



TRỜI ƠI, SAO LẠI CÓ  
THÀNH PHỐ VĨ ĐẠI  
NHƯỜNG NÀY? NGOÀI  
SỨC TƯỞNG TƯỢNG!

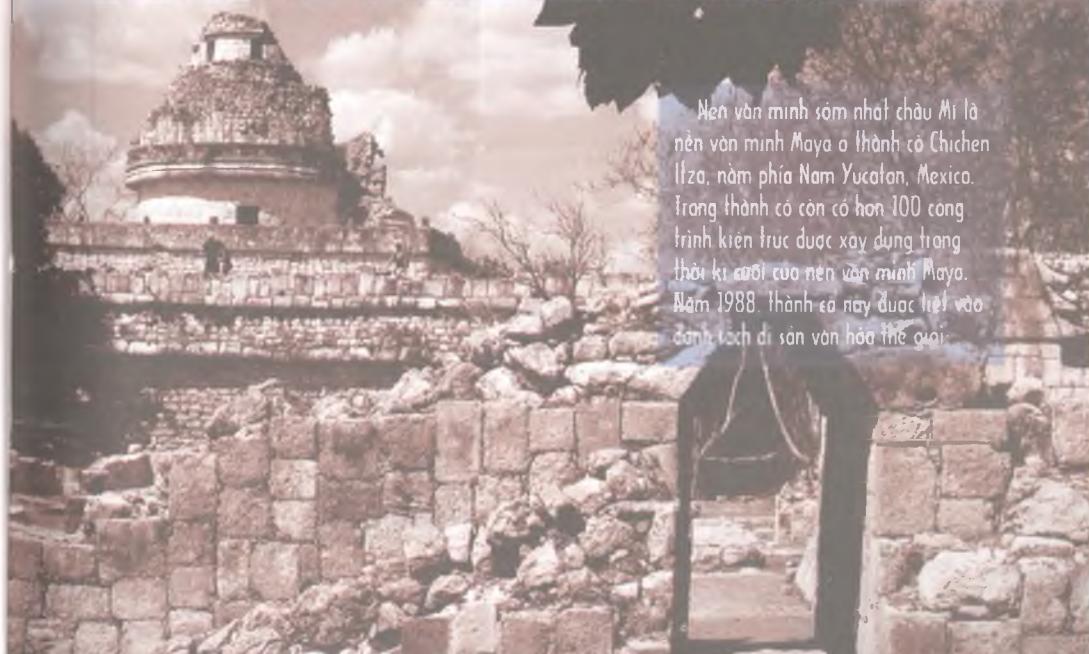
THẬT TRÁNG LỆ!  
THẬT THẦN KÌ!





Dị chỉ kim tự tháp Teotihuacan phản ánh nền văn minh Mexico thế kỷ thứ 8 của người Anh-diêng. Nó khác với kim tự tháp Ai Cập, bởi đây không chỉ là mộ của nhà vua mà còn là thần điện để tế bái.





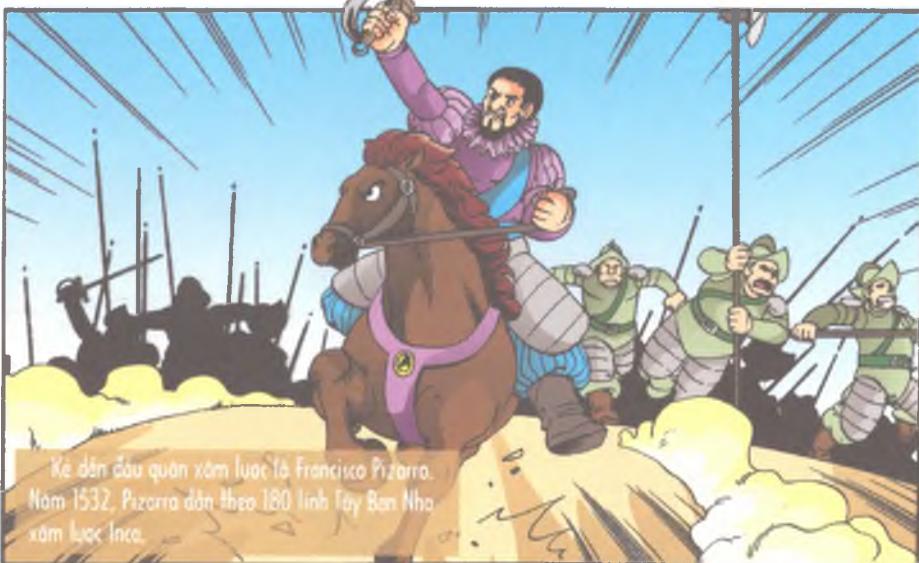
Năm 1519, lai họa đã giáng lén đầu người Aztec, nền văn minh của họ bị quân đội Tây Ban Nha xâm lăng.



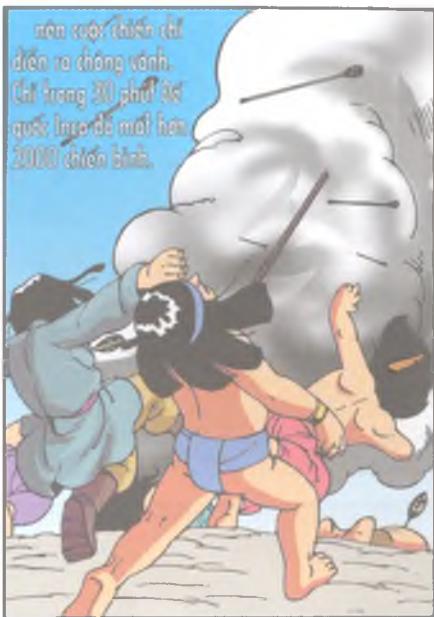


Nền văn minh của Đế quốc Inca cũng là một nền văn minh phồn vinh cùng thời với nền văn minh Aztec. Văn minh Inca bắt nguồn từ vùng Cusco của Peru vào khoảng vào thế kỉ 12.

Thành phố Machu Picchu, kia  
Đế quốc Inca, được xây hoàn toàn  
hết vách đá.



Ké đến đầu quân xâm lược là Francisco Pizarro.  
Năm 1532, Pizarro dẫn theo 180 lính Tây Ban Nha  
xâm lược Inca.





Di chỉ Machu Picchu của Đế quốc Inca, phía trước là ruộng bậc thang.



ĐƯỢC THỎI!

TRỜI ƠI... SAO  
NHIỀU VÀNG  
THẾ NÀY?

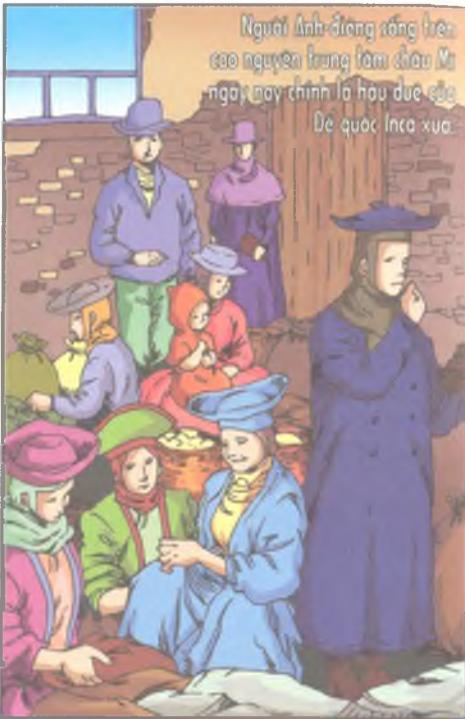
HA HA HA, GIỜ THÌ TÀ  
DÃ BIẾT CÁCH KIÊM  
TIỀN RỒI!

TÔI BIẾT RỒI...  
TÔI SẼ  
THEO ĐẠO  
CƠ ĐỘC.

QUỐC VƯƠNG  
ATAHUALPA PHẠM  
VÀO TỘI PHẢN LOẠN,  
PHẢI XỬ HÓA THIẾU.

NHƯNG ĐỨC VUA  
NƯỚC TA CHO NGƯỜI  
MỘT CƠ HỘI HAY  
THEO ĐẠO CƠ ĐỘC.  
SẼ ĐƯỢC XÃ  
TỘI CHẾT.

Không lâu sau, quốc  
vương Atahualpa lại bị bắt.



Năm 1533, quốc vương Atahualpa bị những kẻ thống trị người Tây Ban Nha xử tử, Đế quốc Inca diệt vong. Sau đó người Tây Ban Nha với lòng tham vô đáy đã đào lăng mộ của vua thất, cướp sạch các đồ tùy táng. Tất cả vàng bạc được chuyên chở về Tây Ban Nha.



## Những phát kiến địa lí

Những phát kiến địa lí có thể coi là dấu mốc quan trọng đầu tiên trong lịch sử châu Âu khi chuyển giao từ thời trung cổ sang thời cận đại. Columbus phát hiện ra châu Mĩ, Vasco da Gama mở ra con đường biển vòng qua cực Nam châu Phi tới phương Đông, Magellan với hành trình vòng quanh thế giới. Tất cả những phát kiến địa lí này chỉ diễn ra trong vòng vài chục năm nhưng đã thay đổi tiến trình lịch sử của cả châu Âu, thậm chí của cả thế giới.

Động lực tạo nên những phát kiến địa lí chính là lợi ích kinh tế. Người châu Âu thời bấy giờ rất thích hàng hóa từ châu Á như các loại hương liệu (hỗn tiếu, nhục quế, đinh hương, nhục đậu khấu...) và các đồ xa xỉ (lụa tơ lầm, bảo thạch, vải vóc). Những hàng hóa này có giá rất

cao trên thị trường, buôn bán những sản phẩm này rất dễ trở nên giàu có, vì thế rất nhiều người châu Âu ôm ấp giấc mộng phương Đông. Đúng lúc này, nghề đóng tàu và kỹ thuật hàng hải đạt được những tiến bộ vượt bậc, giúp hiện thực hóa ước mơ thám hiểm bắc đường biển.

Có thể nói những lần đại viễn dương ít ỏi từ năm 1490 đến năm 1520 đã hoàn toàn thay đổi tình trạng khép kín của châu Âu và cũng gây ra những cuộc chiến tranh tranh giành đất đai thuộc địa ở các khu vực ở lục **Gia** mới như châu Mĩ, vùng ven biển châu Phi và châu Á, chủ nghĩa thực dân cũng vì vậy mà lan tới mọi ngóc ngách trên thế giới.

## Cung điện Alhambra

Cung điện Alhambra là cung điện hoàng gia tráng lệ của vương quốc Granada, nằm ở một thành phố nổi tiếng miền nam Tây Ban Nha, cũng là công trình kiến trúc đạo Hồi còn được giữ khá nguyên vẹn.

Ở trên một ngọn đồi phía Đông thành phố Granada, cung điện được xây dựng vào thế kỷ thứ 13, 14 với kiến trúc chính là cung điện và dãy nhà dài hình ống, trong đó nổi tiếng nhất là Tòa các Sứ Tử với trung tâm là 122 con sư tử đá cầm thạch đang đỡ một đài phun nước hình tròn, các hiên hành lang được thiết kế tinh xảo, là kiệt tác kiến trúc mang phong cách Ả Rập.

Alhambra trong tiếng Ả Rập có nghĩa là "Tòa thành màu đỏ", vì thế tường bao ngoài được xây bằng sa thạch màu đỏ, dưới ánh nắng dịu dàng của buổi hoàng hôn, cả tòa thành ấm áp ánh sáng màu đỏ cam, khiến du khách phải mê đắm. Còn có một cách lý giải khác về cái tên "Tòa thành màu đỏ", đó là khi xây tòa thành này, người ta đã làm việc cả đêm lẫn ngày. Ban đêm người ta nhóm những đống lửa lớn, ánh lửa bập bùng giữa đêm khuya chiếu rọi vào những bức tường sa thạch khiến chúng ánh màu lửa đỏ, vì thế mới có cái tên Alhambra.

## La bàn

La bàn còn được gọi là kim chỉ nam, là loại dụng cụ xác định phương hướng bằng cây kim nam châm. Cấu tạo la bàn rất đơn giản, gồm vỏ hay hộp đựng kim xoay hình tròn, được phân chia theo độ; dây ngầm với khe và tiêu điểm; kim nam châm. La bàn rất đơn giản và có độ chính xác kém nên chỉ được dùng trong những công việc do lưỡng không cần đến độ chuẩn xác cao, ví dụ như đo hướng của một khu vực nào đó, xác định hướng đường, khảo sát địa chất hay rừng rậm, đây cũng là vật bất li thân của các nhà thám hiểm.



Lisbon nằm ở bờ phía Bắc cửa sông Tagus, con sông cực Tây của lục địa châu Âu. Cư dân sớm nhất ở Lisbon là người Phoenicia và Carthage, tới năm 205, người Roma mới tới đây định cư. Sau thế kỉ thứ 8, văn hóa đạo Hồi du nhập vào và thâm dần vào người dân Lisbon, sau đó là sự pha trộn giữa văn hóa Hồi giáo và văn hóa Cơ Đốc giáo, mang đến cho Lisbon những di tích văn hóa cổ xưa vô cùng quý giá.

Sang thế kỉ thứ 13, Lisbon trở thành thủ đô của Bồ Đào Nha, sau này thành phố được mở rộng. Vào thời hưng thịnh nhất nơi đây là nút giao thông và giao thương trọng yếu của vùng Tây Âu, ven biển Đại Tây Dương với khu vực Địa Trung Hải.

Trong thời đại của những phát kiến địa lý, Lisbon bước lên đỉnh cao của sự phát triển. Chính khát vọng đổi mới vật chất và thế giới

còn để ngỏ của người Bồ Đào Nha, cùng với vị trí địa lý đắc địa và kỹ thuật hàng hải ưu việt đã khiến Lisbon trở thành trung tâm của hoạt động thám hiểm bằng đường biển. Sau khi những con đường trên biển được khai thông thì hàng hóa từ Trung Quốc như gốm sứ, trân châu, tơ lụa được vận chuyển tới Ấn Độ rồi cùng với hương liệu và những sản vật nơi đây đã lên đường tới Lisbon bằng đường biển. Năm 1755, khi Lisbon đang ở vào thời kì phồn vinh nhất thì bỗng xảy ra một trận động đất chưa từng có trong lịch sử, sau đó còn thêm hơn 20 đợt dư chấn, gần như đã hủy hoại toàn bộ thành phố.

Lisbon ngày nay được xây dựng hầu hết sau trận động đất kinh hoàng đó, kiến trúc Lisbon là sự kết hợp tinh tế giữa văn minh cổ của châu Âu và sức sống của văn minh hiện đại nên vẫn làm say lòng du khách như xưa.

### Bối cảnh thời đại tạo điều kiện cho việc khai thông những con đường hàng hải mới

Không phải ngẫu nhiên mà người Tây Âu muốn mở những con đường hàng hải mới. Mong muốn này là sản phẩm tất yếu của sự tiến bộ xã hội thời bấy giờ, là xu thế phát triển của thời đại và sau nó là cả một bối cảnh lịch sử tiềm tàng.

Đầu tiên, vào thế kỉ thứ 15, ở Tây Âu, vàng trở thành kim loại để trao đổi, chi trả quan trọng nhất trong giao dịch thương mại, nhưng vàng ở châu Âu lại có hạn, tiến độ khai thác các mỏ vàng cũng chậm chạp, thêm vào đó Tây Âu luôn nhập siêu từ các nước châu Á, vàng cứ đổ ra ngoài châu Âu, cho nên nhu cầu về vàng đã trở thành “cơn sốt” của châu Âu. Cuốn “Những chuyến thám hiểm của Marco Polo” (Tên khác: Kí sự phương Đông) đã phô diễn rằng ở các nước phương Đông, khắp nơi đều là vàng, khiến cho làn sóng người châu Âu tới phương Đông tìm vàng lại càng thêm mạnh mẽ.

Thêm vào đó, trước khi các con đường biển mới được nối thông, giao lưu thương mại giữa phương Đông và phương Tây chủ yếu xuất phát từ phía Đông Địa Trung Hải, phải thông qua sự cho phép của người Ý hay người Ả Rập, cho nên khi hàng hóa đến tay người Tây Âu, giá cả đã bị đội lên cao. Việc giao thương ngày càng mở rộng đã khiến người Tây Âu không thể làm ngơ trước việc

giao dịch qua tay kiều này, họ muốn phá vỡ sự độc quyền lũng đoạn của người Ý và Ả Rập, trực tiếp mua hàng từ phương Đông.

Thứ ba, khoa học kỹ thuật phát triển đã cung cấp nhiều điều kiện cho việc nối thông những con đường biển. Sau khi nhận biết được Trái Đất hình tròn thì người ta cũng tin Ấn Độ và Trung Quốc nằm ở phía bên kia Đại Tây Dương, chỉ cần qua Đại Tây Dương là có thể tới phương Đông. Trong khi đó những dụng cụ hàng hải như lá bàn, thước trắc tinh... và kỹ thuật hàng hải đều phát triển, có những tiến bộ rõ rệt, cung cấp công cụ và thiết bị cho những chuyến viễn dương.

Điểm cuối cùng, cũng là điểm quan trọng nhất, chính là sự hỗ trợ tài chính của chính phủ các nước cho những chuyến viễn dương. Lúc đó cả Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha đều xây dựng cho mình một chế độ thống trị chuyên chẽ trung ương tập quyền, vì vậy có nguồn lực tài chính hùng hậu, hơn nữa việc hỗ trợ viễn dương cũng thể hiện tham vọng muốn mở rộng và xâm chiếm ra bên ngoài lãnh thổ, đúng lúc ấy lại xuất hiện những nhà thám hiểm hùng hực ý chí, tất cả hợp lại tạo nên những phát kiến địa lý chưa từng có trong lịch sử.



## Columbus

Columbus sinh ra ở Ý, ông đã cống hiến trọn đời cho ngành hàng hải và là một nhà hàng hải vĩ đại.

Từ nhỏ ông đã say mê những chuyến thám hiểm trên biển, đặc biệt là sau khi đọc cuốn "Những chuyến thám hiểm của Marco Polo", ông luôn ấp ủ ước mơ được tới Ấn Độ và Trung Quốc, thậm chí dò, thuyết Trái Đất hình tròn lại càng khiến Columbus tin tưởng chắc chắn vào tính khả thi của kế hoạch viễn dương. Ông đã lần lượt tới xin hỗ trợ từ quốc vương các nước Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Pháp, Anh nhưng đều bị chối từ, thậm chí còn bị xem như kẻ lừa đảo. Có lần, trong cuộc họp ủy ban thẩm tra về kế hoạch hàng hải của Columbus, một ủy viên đã hỏi ông rằng: "Kê cả Trái Đất có hình tròn chẳng nữa, cứ đi về hướng Tây sẽ tới được phương Đông và về được điểm xuất

phát, nhưng chuyến hành trình này từ dưới lên trên cao, liệu thuyền buồm của chúng ta có lên nổi không?" Columbus đã yên lặng không trả lời được và thế là bị phủ quyết.

Nhưng Columbus đã không từ bỏ, tiếp tục tìm kiếm mọi nơi.



## "Những chuyến thám hiểm của Marco Polo"

"Những chuyến thám hiểm của Marco Polo", có tên khác là "Kí sự phương Đông", là cuốn kí sự ghi lại chuyến thám hiểm của Marco Polo tới các nước phương Đông, được chia làm 4 tập: Tập 1 ghi chép lại những điều mắt thấy tai nghe của tác giả trên hành trình tới phương Đông, cuốn 2 ghi chép về Hốt Tất Liệt (Kublai) và tình hình các địa phương của Trung Quốc lúc bấy giờ, cuốn 3 ghi chép về Nhật Bản và các nước phương Đông, cuốn 4 ghi chép về quan hệ giữa hai nước Ilkhanate và Qipchaq Ulisi.

Cuốn sách có nội dung về Trung Quốc, gồm 82 chương, chủ yếu thuật lại và ghi chép về 10 địa điểm là Đại Đô, Thượng Đô, Kinh Bắc (nay là Tây An, Thiểm Tây), Thành Đô, Côn Minh, Đại Lí, Tế Nâm, Dương Châu, Hàng Châu, Tuyền Châu, Phúc Châu... Những cuốn còn lại ghi chép về tình hình xã hội của các nước châu Á thời trung cổ như: địa lý, dân tộc, phong tục, sản vật, tôn giáo, chính trị và văn hóa...

"Những chuyến thám hiểm của Marco Polo" là một trong những căn cứ chủ yếu để người châu Âu hiểu về châu Á trong suốt vài thế kỉ.

## Nữ hoàng Isabella

Nữ hoàng Isabella sinh năm 1451, là con gái của đức vua nước Castilla – vua Juan II, bà kế thừa vương vị khi mới 13 tuổi.

Năm 1469, Isabella kết hôn cùng Ferdinand II nước Aragon, nhưng do cuộc hôn nhân này chưa được cha chấp thuận nên bà bị tước quyền thừa kế vương vị.

Năm 1479, vua Juan II qua đời, dẫn đến cuộc tranh giành vương vị ác liệt và Isabella đã giành thắng lợi, trở thành nữ hoàng nước Castilla, tự xưng là Isabella I. Cùng năm đó nước Castilla và Aragon hợp nhất, từ đó bà dồn tâm sức vào việc trị quốc, cuối cùng vào năm 1492, đã thu về được cùi diêm cuối cùng của người Ả Rập trên bán đảo Iberia, thống nhất Tây Ban Nha. Cùng năm đó bà đã ủng hộ kế hoạch viễn dương của Columbus.

Năm 1504, nữ hoàng Isabella qua đời.



## Những con đường biển mới tạo nên tầng lớp tư sản mới

Sau khi mở thông các con đường biển mới, một lượng lớn của cải vật chất đổ vào Tây Âu, trong đó có những kim loại quý hiếm, dẫn đến cuộc cách mạng giá cả ở Tây Âu.

Đầu thế kỉ 16, hằng năm người Tây Ban Nha mang về 2.900 kg vàng, 30.700 kg bạc từ châu Mỹ. Giữa thế kỉ thứ 16, tăng lên 5.500 kg vàng và 246.000 kg bạc. Còn người Bồ Đào Nha chỉ từ năm 1493 đến 1600 đã mang về từ châu Phi 276.000 kg vàng.

Như vậy, một lượng lớn vàng bạc đã chảy vào thị trường Tây Âu, cuối cùng gây ra sự rót giá của đồng tiền các nước Tây Âu, vật giá thì tăng chóng mặt.

Thế kỉ 16, vật giá các nước Tây Âu tăng gấp hai lần, ở Tây Ban Nha tăng tới 4 đến 5 lần, nhưng tiền lương lại khá ổn định chỉ tăng trong ngưỡng không quá 30%.

Tình hình này đã làm sâu sắc thêm sự phân hóa, thu nhập thực tế của những người trực tiếp

sản xuất giảm sút rõ rệt, cuộc sống ngày càng khốn khổ. Tầng lớp địa chủ phong kiến áp dụng phương thức truyền thống để bóc lột người lao động cũng khó mà kiếm cho đủ đầy như trước, tài chính và vị thế ngày càng xuống thấp, thậm chí họ còn rơi vào cảnh nợ nần chồng chất. Còn người thực sự hưởng lợi lại là tầng lớp tư sản, tầng lớp quý tộc mới nổi và phú nông. Họ mới là những người nắm trong tay quy luật giá cả và biến động của thị trường, dùng cách vốn ít, lời nhiều để đạt được lợi ích.



## Nguồn gốc của thổ dân châu Mĩ

Có ba cách giải thích về nguồn gốc của thổ dân châu Mĩ:

Thứ nhất, khoảng 20.000 năm trước, có một nhóm người châu Á đã qua eo biển Bering để lục địa Bắc Mĩ, họ có thể di băng những cây “cửu tự nhiên” băng tuyết nổi qua eo biển và trở thành tổ tiên của người châu Mĩ.

Thứ hai, những nghiên cứu gần đây cho biết, ở Bắc Mĩ và Trung Mĩ người ta tìm thấy những bộ xương cổ niên đại xa xưa. Sau khi kiểm nghiệm, người ta thấy rằng những bộ xương này có niên đại lâu đời hơn cả các bộ xương tìm thấy ở Bắc Mĩ, hơn nữa kích thước giống người Java. Cho nên có người cho rằng đây mới là tổ tiên của người châu Mĩ, có thể họ đã từ Đông Nam Á qua đường biển ở Nam Thái Bình Dương tới Trung Mĩ, sau đó mới sống rải rác các nơi trên châu lục.

Thứ ba, tổng hợp hai cách kiến giải trên, cho rằng người Anh-diêng ở Bắc Mĩ và một phần Trung, Nam Mĩ chính là hậu duệ của những người Bắc Á đã di cư tới châu Mĩ qua cầu băng thiên tạo bắc qua eo biển Bering. Còn người Anh-diêng Trung và Nam Mĩ có khả năng là hậu duệ của người Malay đến từ các đảo quốc trên Thái Bình Dương.

## Những ảnh hưởng tiêu cực của việc mở mang đường biển

Việc mở mang đường biển thúc đẩy nền kinh tế Tây Âu phát triển nhanh chóng, nhưng lại mang đến những tai họa cho ba châu lục châu Á, châu Phi và châu Âu. Đầu tiên là sự xâm lược của Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Tây Ban Nha gần như đã chiếm châu Mĩ, còn Bồ Đào Nha khống chế đại bộ phận châu Á và châu Phi, cuộc chiến tranh giành thuộc địa giữa các nước bùng nổ, sau hai nước trên, đến lượt Anh, Pháp, Hà Lan giường móng vượt xâm lăng của mình.

Các nước thực dân đã dùng biện pháp bạo lực hoặc những điều kiện trao đổi để cướp bóc và vận chuyển các của cải có giá trị và vàng bạc về châu Âu, chiếm được mối lợi to lớn. Cùng lúc đó, bọn họ tiến hành những cuộc buôn bán nô lệ nhẫn tâm, khiến nhân dân các nước thuộc địa rơi vào cảnh nô dịch. Nếu nói rằng nhờ có việc mở mang đường biển mà các nước Tây Âu đã mở ra con đường lên thiên đàng thì đối với dân các nước thuộc địa thì đó là con đường tới gấp quỷ sa tăng dưới địa ngục.

## Columbus, “đại sứ” đầu tiên của thuốc lá

Trong quá trình mở mang những con đường biển mới, Columbus không chỉ phát hiện ra đại lục mới mà còn mang nhiều sản vật và văn hóa về châu Âu, trong đó có thuốc lá, vẫn có tầm ảnh hưởng sâu rộng tới cuộc sống của nhân loại tới tận bây giờ.

Năm 1492, khi tới đảo San Salvador, Columbus phát hiện ra già trẻ trai gái trên đảo đều có một tẩu thuốc, cả đoàn thám hiểm đều rất ngạc nhiên. Một tay người thổ dân cầm thanh *flute* đang nhen lửa, tay kia cầm một cái tẩu dài, miệng hít hà khói thuốc. Sau khi tìm hiểu và được biết bí mật bên trong, ông liền mang nó về châu Âu. Đây chính là thuốc lá mà cả thế giới biết đến và Columbus chính là đại sứ đầu tiên của thuốc lá.

## Chuyến viễn dương đầu tiên của Columbus

Ngày 3 tháng 8 năm 1492, Columbus thực hiện chuyến viễn dương đầu tiên, mang theo lá thư của quốc vương Tây Ban Nha gửi cho hoàng đế Trung Quốc và quân chủ Ấn Độ, cũng với 84 người trên ba con thuyền lớn “Santa Maria”, “Pinta”, “Nina” vượt trùng dương ra khơi.

Họ khởi hành từ bến cảng Barros nằm ở bờ Tây Nam Tây Ban Nha, đi ngang qua quần đảo Canary tiến về phía Tây, vượt qua rào cản tảng lì sợ hãi trong chuyến hành trình dài, chiến thắng vô vàn trở ngại của tự nhiên, cuối cùng phát hiện ra đảo Guanahani (ngày nay là đảo Watling), thuộc quần đảo Bahamas vào ngày 12 tháng 10. Ban đầu Columbus đặt tên cho hòn đảo này là “San Salvador”, rồi tiếp đó phát hiện ra bờ Đông Bầu đảo Cuba, di tiếp về phía Đông tới đảo Haiti. Columbus gọi các đảo này bằng tên chung là “Hispaniola” (nghĩa là Tiểu Tây Ban Nha). Ông đã phát hiện ra vàng ở Haiti và xây thành lũy, phái người coi giữ, sau đó đưa thuyền về Tây Ban Nha, về cảng Barros.

Columbus đã nhận được những thành quả bất ngờ ngay trong lần đầu viễn dương. Những thành quả này không chỉ chấn động Tây Ban Nha mà còn làm rung chuyển cả châu Âu.



## Thuyền viễn dương thứ hai của Columbus

Sau khi kết thúc lần đầu không lâu, ngày 25 tháng 9 năm 1493, Columbus lại mang theo niềm tin cháy bỏng của quốc vương Tây Ban Nha, dẫn thân viễn dương lần thứ hai. Mục đích lần này là tìm kiếm và phát hiện những vùng đất mới để chuẩn bị lập thuộc địa và tìm kiếm vàng ròng. Ông dẫn theo đoàn thuyền 17 chiếc với 1.500 người, chở đầy gia súc, nông cụ, hạt giống và lương thực, xuất phát từ Cadiz sang châu Mỹ.

Ngày 3 tháng 11, họ phát hiện ra đảo Dominica, tiếp theo lại phát hiện ra quần đảo Guadeloupe và Puerto Rico, sau đó vòng tới đảo Haiti. Columbus phát hiện ra những thành lũy minh xây dựng lần trước đã bị dân đảo san phẳng, ông xây thêm một thành nữa đặt tên là Isabella, xây dựng một mảnh đất thực dân. Những thửa đất nơi đây bị tách khỏi cuộc sống yên bình, người bị ép làm nô lệ, người bị bán sang châu Âu...

Năm 1496, em trai của Columbus ở lại đảo Haiti xây thêm một cứ điểm mới cho Tây Ban Nha gọi là thành Santo Domingo, còn Columbus quay về châu Âu.

## Thuyền viễn dương thứ tư của Columbus

Ngày 11 tháng 5 năm 1502, Columbus dẫn theo 4 đoàn thuyền và 150 người, xuất phát từ Cadiz, bắt đầu chuyến viễn dương cuối cùng của đời mình, mong rằng có thể tìm thấy con đường nối thông tới Ấn Độ. Lần này ông cứ đi theo hướng Tây thì tới vịnh Darien của Panama và đành phải quay trở về Tây Ban Nha. Ngày 7 tháng 11 năm 1504, ông hoàn thành cuộc viễn dương lần thứ tư và cũng kết thúc cuộc đời đi biển của mình.

Columbus đã bốn lần thực hiện hành trình dài trên biển, nhưng cuối cùng vẫn không tới được mảnh đất hứa giàu có trong lòng mình. Vua Tây Ban Nha vì thế khá thất vọng và lạnh nhạt dần với ông.

Ngày 20 tháng 5 năm 1506, người đi đầu trong thời đại hàng hải - Columbus - đã qua đời trong hoàn cảnh ốm bệnh và đói nghèo.

## Thuyền viễn dương thứ ba của Columbus

Ngày 30 tháng 5 năm 1498, Columbus dẫn theo 6 con thuyền và 200 người bắt đầu cuộc viễn dương thứ ba. Lần này là lần đầu tiên Columbus đặt chân lên đất Nam Mỹ, và đến ngày 31 tháng 8 thì quay lại Haiti. Lúc này trên đảo Haiti, những người Tây Ban Nha bị lợi ích làm mù mắt nên đã tranh giành, xâu xé lẫn nhau, ngay cả Columbus cũng không tài nào ổn định được tình hình. Tháng 10 năm 1500, Columbus và hai em trai của ông đều bị cưỡng chế dẫn giải về Tây Ban Nha. Sau này Columbus được phóng thích nhưng mất đi quyền quản hạt cả châu Mỹ.

## Vasco da Gama nhận lệnh viễn dương

Giữa thế kỷ thứ 15, vua Joao II của vương quốc Bồ Đào Nha muốn xưng bá thiên hạ. Thời đó ai chiếm giữ được biển khơi, người đó sẽ nắm quyền lực lớn nhất, vì vậy ông vua này nhiều lần phái thuyền đi thăm dò con đường tới Ấn Độ, nhưng đều thất bại.

Năm 1488, Dias, người được vương quốc Bồ Đào Nha phái đi đã phát hiện ra mũi Hảo Vọng nhưng vì bão biển nên buộc phải quay về. Năm 1493, không lâu sau đó, tin Columbus đã dẫn theo đoàn thuyền tìm ra lục địa châu Mỹ lan truyền khắp châu Âu, khiến cho vua Bồ Đào Nha càng quyết tâm tìm con đường biển tới Ấn Độ, nhằm chống lại ngôi vị bá quyền đường biển của Tây Ban Nha. Lần này, một người trẻ tuổi thuộc dòng dõi quý tộc và giàu lòng dũng cảm là Vasco da Gama nhận trách nhiệm nặng nề này. Năm 1497, ông bắt đầu chuyến đi đầu tiên.

## Chuyến đi đầu tiên của Vasco da Gama

Ngày 8 tháng 7 năm 1497, Vasco da Gama dẫn theo 4 con thuyền cùng với 140 thủy thủ bước lên con đường tới Ấn Độ xa xăm.

Ông khởi hành tại Lisbon, nối tiếp con đường hướng Đông mà 11 năm trước Dias đã phát hiện ra mũi Hảo Vọng. Sau 4 tháng ròng rã lênh đênh trên biển, họ đã tới được vùng đất gần với Mũi Hảo Vọng, các thủy thủ đã mệt mỏi bởi quãng đường dài nên ai nấy đều không muốn đi tiếp, Vasco da Gama buộc phải ra lệnh cưỡng chế, chuyến hành trình mới tiếp tục.

Trước ngày Giáng sinh năm 1497, họ cuối cùng cũng vòng qua Mũi Hảo Vọng để vào vùng bờ biển châu Phi phía Tây Ấn Độ Dương. Sau đó đoàn thuyền qua một vài cảng biển ở châu Phi rồi vượt qua Ấn Độ Dương.

Tháng 5 năm 1498, họ đã tới cảng biển phía Nam Ấn Độ, thương cảng Calicut, và choáng ngợp trước cảnh phồn vinh tấp nập giàu có tại nơi đất khách quê người. Họ đã dùng vàng bạc và đồ dùng mang theo để đổi lấy những sản vật, ngọc ngà và hương liệu của Ấn Độ. Nhưng sau đó, trước sự chèn ép và thù địch của các thương nhân Ả Rập nên cuối tháng 8 họ buộc phải rời khỏi Calicut sớm hơn dự kiến.

Trên đường về, các thủy thủ mắc chứng hoại tử và nhiều người đã chết. Tháng 9 năm 1499, đoàn thuyền của Vasco da Gama đã trở về Lisbon nhưng số người chỉ còn một nửa so với lúc khởi hành.

## Thời tiết ở mũi Hảo Vọng luôn xấu

Mũi Hảo Vọng nằm ở nơi giao lưu giữa Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương, cả năm luôn hứng chịu gió Tây thổi mạnh, những dòng nước xiết cuộn xoáy thường bị gọi là "xoáy nước sát nhân". Những con sóng ở đây có thể dựng cao như vách đá và đổ ụp xuống, ngọn sóng thường cao từ 15 – 20 m, thường xuất hiện vào mùa đông. Gió vùng cực cũng tạo ra những xoáy nước, vì thế thời tiết biển rất xấu. Không những thế dòng hải lưu và sóng biển gặp nhau ở mũi Hảo Vọng nên mặt biển hiểm khi phẳng lặng, thuyền bè khó qua lại, nơi đây trở thành thách thức hiểm nguy trên con đường hàng hải. Trước đó Dias đã tới nơi đây và gọi đây là Mũi Bảo Biển, cái tên mũi Hảo Vọng là tên người đời sau đặt để cầu phúc và tự động viên mình.

## Lần viễn dương thứ hai của Vasco da Gama

Lợi nhuận từ chuyến đi đầu tiên của Vasco da Gama khiến người ta phấn khởi. Vì thế vào tháng 2 năm 1502, ông lại dẫn đoàn thuyền vượt biển tới Ấn Độ lần thứ hai. Mục đích của chuyến đi này là xây dựng vị thế bá quyền của Bồ Đào Nha ở trên biển Ấn Độ Dương. Thủ đoạn cướp đoạt của nước này khiến người ta phẫn kinh hãi.

Để giảm bớt lợi ích của thương nhân Ả Rập trên đại lục Ấn Độ, Vasco da Gama đã cho phá hủy tàu thuyền của thương nhân Ả Rập. Không chỉ phá thuyền mà ông còn cho thiêu sống toàn bộ hành khách trên thuyền, ngay cả phụ nữ và trẻ em cũng không buông tha, thủ đoạn vô cùng tàn nhẫn. Ông còn ép và lệnh cho người thống trị Calicut phải đuổi toàn bộ thương nhân người Ả Rập, rồi thẳng tay cướp bóc hàng liệu ở bờ Tây Nam Ấn Độ, cuối cùng chờ đợi chiến lợi phẩm về Lisbon vào tháng 10 năm 1503.

Theo ghi chép thì những hương liệu, vải vóc, bảo thạch... mà Vasco da Gama cướp bóc về từ phương Đông trong chuyến này có lợi nhuận hơn 60 lần tiền vốn bỏ ra, vì vậy đây thực ra là một hành trình của kẻ cướp.

## Hạm đội Bồ Đào Nha xung bá Ấn Độ Dương

Sau khi Vasco da Gama mở thông con đường tới Ấn Độ, vương thất Bồ Đào Nha đã lũng đoạn lợi ích kinh tế của phương Đông, bịt kín tin tức về việc tìm đường qua mũi Hảo Vọng tới Ấn Độ, rồi ngầm phong tỏa mọi con đường biển trên Ấn Độ Dương, khai chiến dữ dội với người Ả Rập. Cuối cùng nhờ vào thiết bị chiến đấu ưu việt mà Bồ Đào Nha đã đánh bại hạm đội Ả Rập. Địa vị bá quyền trên biển đã mang lại nguồn lợi khổng lồ, khiến một quốc gia nhỏ bé chỉ có dân số 1,5 triệu dân trở thành nước thực dân nắm quyền mậu dịch của cả khu vực Đông Đại Tây Dương, Tây Thái Bình Dương và cả Ấn Độ Dương.



## Magellan

## Magellan thực dân và truyền giáo

Ferdinand Magellan (1480 - 1521) là nhà hàng hải nổi tiếng người Bồ Đào Nha và cũng là người đầu tiên vòng quanh thế giới bằng đường biển. Ông được sinh ra trong một gia đình kỵ sĩ ở Bồ Đào Nha, ông đã tham gia vào thám hiểm trên biển từ rất sớm và tin rằng có con đường biển nối thông với đại dương phía Nam nếu cứ đi về phía Tây trên biển Đại Tây Dương. Năm 1517, ông bỏ quốc tịch Bồ Đào Nha, ấp úng tưởng tới Tây Ban Nha tìm con đường nối liền các đại dương.

Ngày 20 tháng 9 năm 1519, Magellan phụng lệnh chính quyền Tây Ban Nha bắt đầu cuộc hành trình từ Đại Tây Dương đi về hướng Tây. Năm 1521, Magellan chết trong một trận chiến đấu. Tháng 7 năm 1522, đội thuyền của ông đã quay về tới Tây Ban Nha, hoàn thành chuyến du hành vòng quanh thế giới. Magellan đã dùng hành động thực tiễn để chứng minh Trái Đất tròn, mặc dù ông đã bỏ mạng giữa đường nhưng người đời vẫn nhận vinh quang mà ông đáng được hưởng.

### Giết người vì chuyện nhỏ

Tháng 3 năm 1521, đoàn thuyền của Magellan đến được quần đảo Mariana, thô dã trên đảo da đen, vóc người cao lớn, ở trần chân đất, đội mũ bằng lá cây cọ dầu (cây cau dừa). Nhìn thấy đoàn thuyền họ vô cùng ngạc nhiên, nhiệt tình mang rau củ, hoa quả và thực phẩm tới cho thủy thủ ăn. Cả đoàn thám hiểm đều rất cảm kích, nhưng chính vì tính tò mò hiếu kì

Hành trình vòng quanh thế giới quả là vĩ đại nhưng không thể tách rời mục đích thực sự của thực dân.

Năm 1521, Magellan tới một cảng nhỏ ở miền Trung Phillipines, ông đã kết giao với thủ lĩnh bộ tộc và giúp họ về sức mạnh quân sự, với dự định cho đối phương tự chấp nhận sự thống trị của Tây Ban Nha và khích lệ họ gia nhập đạo Cơ Đốc. Để cho họ thần phục Tây Ban Nha, ông đã cho diễn tập quân sự, và thủ lĩnh bộ tộc đã nhanh chóng gật đầu đồng ý. Những người dân trên đảo đã lần lượt làm lễ rửa tội ngay sau đó, Magellan trở thành chỗ dựa cho các tín đồ Cơ Đốc mới này, cũng hoàn thành kế hoạch thực dân của mình.

mà không khí hòa hiếu ban đầu đã mất đi. Thủ dân mang đi một số đồ đạc trên thuyền để xem và thấy mới lạ, trong đó có chiếc thuyền cứu sinh cuối tàu. Magellan rất tức giận, liền dẫn người bắn chết 7 thủ dân, còn đốt một số con thuyền nhỏ và nhà tranh, lộ rõ bộ mặt thực dân hung bạo, để lại một vết nhơ trong lịch sử hàng hải của mìnhs.



## Ý nghĩa to lớn của chuyến hành trình đầu tiên vòng quanh thế giới

Tháng 9 năm 1522, đoàn thuyền của Magellan về tới Tây Ban Nha, khi xuất phát có 5 chiếc thuyền này chỉ còn lại một chiếc, thủy thủ có rất nhiều người phải bỏ mạng, gồm cả Magellan, cuối cùng chỉ còn 18 người còn sống sót. Tuy nhiên, việc "chủ tướng" mang vong, tổn hao lực lượng cũng không làm giảm bớt ý nghĩa của chuyến du hành vòng quanh thế giới. Bằng chính chuyến đi của mình, họ đã chứng minh được Trái Đất tròn, bề mặt da phẩn không phải là lục địa mà là đại dương, đại dương không bị ngăn cách mà nối liền với nhau... Những phát hiện động trời này đã khiến ngành hàng hải phát triển hơn, mở ra nhiều con đường biển. Có thể nói, những phát kiến hàng hải có ý nghĩa lâu dài, trường tồn mãi mãi.

## Sơ lược lịch sử văn hóa Aztec

Nền văn minh Aztec bắt đầu hình thành từ thế kỉ thứ 14, chủ yếu phân bố ở miền Trung và Nam Mexico. Nửa đầu thế kỉ thứ 15, người Aztec và hai bộ lạc lân cận kết liên minh, thành lập nên liên minh bộ lạc với quốc vương là Motecuhzoma I, còn được gọi là Motecuhzoma Đại đế.

Vào đời quốc vương Motecuhzoma II, phạm vi lãnh thổ phía Đông tới Vịnh Mexico, phía Tây tới Thái Bình Dương, phía Nam được mở rộng tới Guatemala, nền quân sự từng một thời đạt đến cực thịnh. Năm 1519, Motecuhzoma II trở thành con rối trong tay thực dân Tây Ban Nha, năm sau, hắn khuyên nhân dân dân đầu hàng nên bị nhân dân bắn chết.

Thực dân Tây Ban Nha không cam tâm nên năm 1521 đã tấn công Aztec. Người dân nơi đây chiến đấu anh dũng với quân Tây Ban Nha, nhưng cuối cùng do lương thực cạn kiệt lại bị bệnh đậu mùa nên bại trận, thủ đô Tenochtitlan bị chiếm đóng và Aztec diệt vong.

## Điều ước Tordesillas

Những phát kiến địa lý vĩ đại của Columbus và Dias đã hình thành nên việc phân tranh chủ quyền những vùng đất mới được phát hiện, cuộc chiến xâm xé đất đai thuộc địa giữa Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha diễn ra thường xuyên hơn. Điều ước Tordesillas ra đời trong hoàn cảnh đó.

Năm 1494, để hòa giải cuộc chiến tranh giành vùng đất mới giữa Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha, giáo hoàng Alexander VI đã đứng ra làm trọng tài để hai nước ký kết Điều ước Tordesillas. Điều ước này quy định một giới tuyến dọc theo kinh tuyến dài 370 league (100 league bằng với 3 dặm Anh) phía Tây của mũi Verde (còn gọi là "đường ranh giới giáo hoàng Meridian"). Phía Đông đường ranh giới thuộc về Bồ Đào Nha, phía Tây thuộc về Tây Ban Nha. Lúc đó người Tây Ban Nha nghĩ rằng đi phía Tây sẽ tới Ấn Độ, cho nên nghĩa rằng mình được lợi hơn nhưng đường ranh giới này đã giúp Bồ Đào Nha "bỏ túi" từ vùng châu Phi cho tới Ấn Độ.

## Nền văn minh Aztec

Nền văn minh Aztec là nền văn minh của người Anh-điêng thời cổ ở Trung Mỹ, cũng là nền văn minh nổi tiếng sau nền văn minh rực rỡ Maya trong lịch sử Mexico.

Trước khi thực dân phương Tây xâm chiếm, Aztec là một đế quốc phát triển, có thành phố quy mô và hoàn thiện với những tông miêu và cung điện cao rộng sừng sững, chịu ảnh hưởng sâu đậm từ nền văn minh Maya.

Đặc sắc của nền văn hóa Aztec là điêu khắc đá nên còn được gọi là "văn minh đá".

Người Aztec thờ thần Mặt Trời, họ không chỉ lấy thần Mặt Trời làm chủ để điêu khắc đá mà còn tế tim của người sống cho thần.

Sau này, nền văn minh Aztec cũng bị mai một và diệt vong do sự xâm lược của Tây Ban Nha.



## Nền văn minh Inca

Văn minh Inca là nền văn minh của đế quốc cổ ở Nam Mỹ vào thế kỷ thứ 11.

Theo khai quật khảo cổ, Đế quốc Inca lúc đó có đồ đồng điêu và các dụng cụ lao động như dao, lưỡi hái, liềm, rìu... Hơn nữa kỹ thuật luyện kim của họ khá tinh xảo. Họ còn phát triển hệ thống thủy lợi tưới tiêu, hệ thống đường sá. Hầu hết các nhà khảo cổ học đều cho rằng kiến trúc, y học, dệt và nhuộm vải của người Inca khá phát triển.

Đế quốc Inca thờ thần Mặt Trời, họ thấy vàng có màu sắc lấp lánh như ánh mặt trời nên rất yêu quý vàng, thường tích trữ vàng, thậm chí đắp thành núi vàng...

Do niềm yêu thích vàng nên các công trình thần điện và kiến trúc của Đế quốc Inca đều được xây bằng vàng, da phần người Inca thích đeo vàng và tích trữ vàng, nên được gọi là "Đất nước của vàng". Chính lời đồn đại về "vương quốc vàng" này đã khiến Tây Ban Nha rắp tâm xâm lược và dẫn tới họa diệt vong đất nước Inca.



## Bí ẩn tích trữ vàng của Đế quốc Inca

Năm 1525, Pizarro, một kẻ xâm lược Tây Ban Nha đã nỗi lòng tham vàng, dẫn quân Tây Ban Nha xâm lược Inca, định chiếm vàng cho riêng mình. Thế nhưng khi tấn công vào thủ đô của Inca là Cusco, ông ta mới phát hiện ra số lượng vàng không nhiều như lời đồn đại.

Những kẻ xâm lược không chịu tin và cho rằng người Inca đã vận chuyển và cất giấu vàng ở nơi bí mật. Nhưng dù đã lùng sục khắp nơi, thực dân Tây Ban Nha vẫn không tìm ra chỗ giấu vàng. Sau này cũng có rất nhiều người bỏ thời gian và công sức tìm kiếm nhưng nơi giấu vàng vĩnh viễn là một bí ẩn thiên cổ.

## Di sản văn hóa của người Inca

Trong số những di sản văn hóa còn sót lại của Đế quốc Inca, người ta phát hiện ra một bài trường ca do một tác giả người Inca sáng tác vẫn còn lưu truyền cho tới ngày nay, đó là "Ollantay", bài thơ đại ý là vào thời Pachacuti thống trị có một dũng sĩ tên là Ollantay yêu một cô gái Inca, và chân thành cầu xin được kết hôn nhưng đôi trẻ bị ngăn cách... Thế kỷ thứ 15, bài thơ còn được biên thành bài kịch. Giai đoạn từ năm 1770 đến 1780, bài trường ca này được các giáo sĩ Tây Ban Nha dùng chữ La Tinh ghi chép lại.